

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

N° 41 – 22 Janvier 2012

ngày Nhâm Ngọ tháng Tân Sửu năm Tân Mão (29 tháng Chạp Âm Lịch)

Le mot du Rédacteur

Chers Joyeux-Jeunes sexagénaires,

**Bonne Année 2012, Chúc Mừng Năm
Mới con Rồng, Happy New Year 2012.**

Et maintenant : Bonne lecture ...

Joyeusement vôtre !

Golden_Mountain et Scribouillard

Nhâm Thìn



Rồng phun hoa



2012



Cung chúc tân niên
Vạn sự bình yên.
Hạnh phúc vô biên.
Vui vẻ triền miên.
Kiếm được nhiều tiền.
Sung sướng như tiên.

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux Jeunes Retraités

Bulletin d'Information et de Liaison de

l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

Directeur de la Publication : Golden_Mountain

Directeur de la Rédaction : Scribouillard

89 rue des Potes, 99666 SaiGon-sur-Seine, France

Courriel : canard.epile@gmail.com -

Site: canard.epile.ndoduc.com

C'est le Nouvel An

Meilleurs vœux



2012





... et les feux d'artifices ...



Sydney



Hà Nội



Sài Gòn



Beijing



Mockba



Singapore



Praha



Mockba



London



London



Lisboa



Köln



Berlin



Paris



Washington DC

New York – Times square

C'était le Têt

CHỢ HOA HÀ NỘI XƯA VÀ NAY



Chợ Đồng Xuân và hoa ngày Tết trước cổng chợ.



Hoa Thủy tiên, cúc và quất xanh



Chợ hoa đào trên phố Hàng Khoai.



Hoa mai



Phố Hàng Khoai trước Tết



Gánh hàng hoa Hà Nội

CHỢ HOA HÀ NỘI XƯA VÀ NAY



Chợ hoa Hàng Lược



C'est vrai puisque c'est dans

Le Canard épilé

C'est le Têt

Đường hoa Nguyễn Huệ
Sài Gòn trước ngày Têt



CHỢ HOA TẾT TÂN MÃO tại Sài Gòn

Tại Sài Gòn, ngày 26 tháng 1 năm 2011 nhằm ngày 23 tháng chạp âm lịch, người ta khai mạc các chợ hoa.



Cây Phong Lan có giá 14 triệu tại chợ Hoa công viên 23/9 đã có người mua.



Không giống như các chợ hoa chỉ bán hoa cành, những hàng hoa cây cảnh thường bán những chậu, giỏ hoa và các loại cây cảnh cả gốc. Điều này có nghĩa bạn sẽ có được hoa tươi lâu hơn và



Hoa Thạch thảo hay ngoài bắc còn gọi là sen cạn



Hoa cẩm tú cầu màu xanh rất lạ



Hoa cúc bị mang về đẹp tự nhiên thuần khiết

thêm nhiều màu xanh hơn cho không gian nhà mình.



Lan Hồ điệp lại mang vẻ kiêu sa, lộng lẫy



Khách chọn hoa trên đường Thành Thái

C'est joli et c'est dans

Le Canard épilé



Trên các con đường như Thành Thái, Nguyễn Trãi hay Nguyễn Hữu Cảnh,... những cửa hàng hoa- cây cảnh ngập tràn màu sắc với hàng loạt loài hoa đủ màu sắc được các chủ quán nhập về phục vụ cho nhu cầu trang trí nhà cửa dịp cuối năm.





Một số chậu hoa được nhập từ Đài Loan về



Hoa vườn nhà Sai gon



Hoa môi hồng



Hoa sứ với sắc đỏ



Cây hồng phụng có lá đỏ và hoa đỏ



Cây ngân lượng với chuỗi hạt đỏ



Cây thần lùn giống Thái với lộc đỏ và trái đỏ



Trầu bà đế vương với hoa đỏ, lá đỏ



Cây đuôi phụng với lá sọc trắng và đỏ



Cây thần kỳ có lộc đỏ và sẽ cho quả đỏ trong mùa tết



Cây trúc huy hoàng

C'est la saison

Pour lutter contre la grippe¹

Il faut construire votre système immunitaire...

1^{ère} solution : Le vaccin. (Efficace à condition que celui-ci corresponde au virus).

2^{ème} solution : Beaucoup plus agréable et efficace contre tous les virus.

Exemple de la solution 2

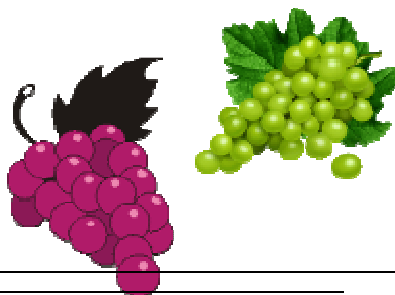
- Marcher au moins une demi-heure par jour
- Prendre l'air
- Eliminer le stress
- Consommer des fruits ou jus de fruits (vitamines)
- Activer votre circulation sanguine
- Boire une infusion tonifiante aux herbes aromatiques après les repas
- Prenez du repos réparateur

Mise en application de la solution 2

- 1 Je me promène jusqu'au bistro (**je marche**)
- 2 Je m'installe à la terrasse (**je prends l'air**)
- 3 Je contemple le galbe de la serveuse (**j'élimine le stress**)
- 4 Je commande un verre de blanc puis un deuxième (**j'absorbe les vitamines**)
- 5 Je prends le menu du jour arrosé d'une bouteille de Bordeaux (**j'active ma circulation**)
- 6 Je termine le repas par un grog au rhum (**infusion tonifiante**)
- 7 Je fume un joint (**je respire des herbes aromatiques**)
- 8 Je rentre chez moi et je m'endors sur le canapé (**repos réparateur**)

Comme disait ma grand mère :

Un p'tit coup dans l'nez vaut mieux q'une piqûre dans l'cul



L.B.

¹ avant de vous faire vacciner contre la grippe : N'OUBLIEZ PAS LES REMEDES DE BONNES FEMMES OU DE VIEUX GARCONS. PENSEZ A l'inno...cuité(e) avant de vous faire inoculer

2012

PREDICTIONS

Last year Nikki predicted the earthquake and tsunami in Japan, the Wall Street protests in New York City, the devastating tornadoes in the US mid-west including Joplin, Missouri. She also predicted the deaths of Elizabeth Taylor and Amy Winehouse, the royal weddings of Prince Albert of Monaco as well as the wedding for William and Kate of England, and the trouble in Syria. Here's how Nikki sees 2012:

Summary and Overview 2012

There will be a lot of catastrophic events but the world won't end, changes to the map of the world, a lot of medical breakthroughs, and changes in government.

World Predictions

1. Earthquake in Mexico City destroying most of the city.
2. Major breakthrough in the cure for breast cancer.
3. Giant earthquake in California.
4. Cyber hackers disrupting computers worldwide.
5. More solar flares disrupting communications worldwide.
6. Problems in Lebanon, possible attacks or uprisings, and Beirut on fire.
7. Animals and birds, wild and domestic, will attack people leading up to the end of 2012.
8. A theatre in Dublin, Ireland, will burn to the ground.

9. An earthquake in Cardiff, Wales.
10. Breakthrough in birth defects through stem cell research.
11. More laser attacks against planes.
12. Weird weather conditions worldwide including snow in Hawaii, Las Vegas and in the Caribbean.
13. Earthquakes in Ontario, Quebec, and the Niagara Escarpment.
14. Major earthquakes in Washington, Oregon, British Columbia and Alaska.
15. Another major earthquake in Japan where parts of Japan fall into the sea.
16. Giant prehistoric Sea Monsters under the sea.
17. Danger around President Obama.
18. A past US President will pass.
19. Major UFO sightings all over the world.
20. A possible landing of a space ship.
21. Iran and Israel will attack each other.
22. Upheaval in South America with governments.
23. Breakthroughs in the cures for Leukemia and Chrones Disease.
24. North America could be dark in the daytime for long periods of time.
25. A Stock Market crash like 1929 worldwide.
26. Amtrak trains blown up in the US.
27. Terrorist attacks in Washington, Indiana, New York, California, Chicago, and Canada.
28. Giant dust storms in Morocco.
29. Terrorist attacks in Morocco, Paris, France, and London, England.
30. Earthquakes in Spain and France.
31. Bernard Madoff and Rupert Murdoch have to watch their health.
32. A disabled man attempts to go around the world in his wheelchair.
33. A bomb blast at Buckingham Palace, London, England.
34. A terrorist attack in Delhi, India.
35. Another major terrorist attack in Mumbai, India.

36. India and Pakistan at war.
37. A terrorist attack in Toronto, Canada.
38. Somebody will fall off the CN Tower in Toronto, Canada.
39. Bomb blasts in nuclear and hydro facilities in the United States.
40. A biological attack on the United States.
41. North Korea attacks South Korea and Japan.
42. More worldwide protests.
43. Great floods and rushing rivers in the US.
44. Mount Vesuvius will erupt near Naples, Italy.
45. Earthquake in Naples and Rome, Italy.
46. Mount St. Helens will erupt.
47. A huge pandemic worldwide.
48. Civil war in Syria - possible attack by the US on Syria.
49. Sex scandal in the Obama administration.
50. Ships blown up in the Port of New York City.
51. An attack on Norad.
52. An attack on the Vatican and the Pope.
53. A great fire in Warsaw, Poland.
54. A car company will go bankrupt.
55. A cruise ship will sink after a fire in the South Pacific.
56. A US owned cruise ship will be hijacked.
57. A bomb blast Westminster Abbey, London, England.
58. Thousands of dead fish and ocean species will wash up on the beaches around the world.
59. Planes will disappear near the Great Barrier Reef, Australia.
60. Problems with the earth's magnetic fields.
61. Earth will fall off its' axis a little more.
62. A hole in the earth's core.
63. Ex-President Mubarak of Egypt will pass.
64. The Holy Grail will be found.
65. Oil companies will find new ways of finding fuel through oceans.
66. Hearst Castle in California will burn to the ground after a massive fire.
67. A huge drought in Africa.
68. An oil spill off the coast of Africa.
69. More of the polar ice cap will break away.

70. The City of Hong Kong on fire.
71. A massive earthquake in China.
72. A huge mudslide in Brazil.
73. Communication glitches worldwide.
74. A plane crashes into the White House in Washington, DC.
75. Terrorist attack in Copenhagen, Denmark.
76. New York and Boston buried in snow.
77. A man attempts to go around the world in a hot air balloon.
78. A spectacular crash of two planes on the runway at Kennedy Airport.
79. A famous Canadian politician will pass.
80. New York's Metropolitan Opera House on fire.
81. Multiple rainbows in the sky all over the world within a 24 to 48 hour period.
82. Damage to the Sistine Chapel in Rome, Italy.
83. A famous racehorse will be kidnapped.
84. The lights go out in Las Vegas after an explosion at a power facility.
85. The map of the world will change because of catastrophic events happening in the world.
86. Larger tornadoes than usual especially in the US.
87. Two ships will sink on the Great Lakes.
88. Attack on water facilities in the US, Britain and Canada.
89. Foreshocks/earthquakes happening in Yellowstone Park.
90. People building underground houses.
91. A huge avalanche in Whistler, British Columbia.
92. An avalanche in Italy, France, and Switzerland.
93. A giant earthquake in India.
94. A giant earthquake in Japan and Turkey.
95. A bad terrorist attack in Nairobi, Kenya.
96. An attack at Edwards Airforce Base.
97. A man will scale the Eiffel Tower.
98. A bomb in the Paris subway.
99. Two subways will collide in New York.
100. Trump Tower in New York on fire.

101. Terrorist attack Dubai.
102. A meteorite shower hitting the earth.
103. Terrorist attack in Scotland.
104. Space tragedy.
105. Terrorist attack in Las Vegas.

Wild Weather Predictions

1. Earthquake in New Zealand, Australia.
2. Extreme weather worldwide – hot in cold climates and snow in areas that don't have snow.
3. Category Five Hurricane wipes out Miami.
4. Earthquake in the British Isles.
5. Earthquake in New York City and Memphis, Tennessee.
6. Extra large tornadoes wiping out towns in the US.
7. A gigantic earthquake in California.
8. An earthquake of great magnitude wiping out Mexico City.
9. An earthquake in Utah.
10. Large earthquake and tornadoes in Quebec, the Niagara region, and in Ontario.
11. Earthquake in Lake Tahoe, San Francisco, San Diego, and Los Angeles.
12. Major floods in the US.
13. Wildfires in Greece, Hawaii, California, Australia and Texas.
14. Earthquake in Seattle, Washington.
15. Earthquake in Oregon.
16. Mt. St. Helen's erupting.
17. Tsunami in Malibu.
18. Giant tornadoes in Texas, Kansas, Oklahoma, California, Missouri, and Tennessee.
19. Russian earthquake.
20. Giant earthquake in Japan along with another tsunami.
21. Tsunami in Alaska, Russia, and Hawaii.
22. Another earthquake effecting New York City, Washington, Maryland, and Virginia.
23. Earthquake in Iran.
24. Earthquake in Los Vegas and Grand Canyon.

Ten 100-year
predictions that
came true

11 January 2012



John Watkins predicted Americans would be taller, tanks would exist and C, X and Q would no longer feature in our everyday alphabet

In 1900, an American civil engineer called John Elfreth Watkins made a number of predictions about what the world would be like in 2000.

How did he do?

As is customary at the start of a new year, the media has been full of predictions about what may happen in the months ahead.

But a much longer forecast made in 1900 by a relatively unknown engineer has been re-circulating in the past few days.

In December of that year, at the start of the 20th Century, John Elfreth Watkins wrote a piece published on page eight of an American women's magazine, Ladies' Home Journal, entitled: "What may happen in the next hundred years".

He began the article with the words: "These prophecies will seem strange, almost impossible", explaining that he had consulted

Amicale Epatente des ...

the country's "greatest institutions of science and learning" for their opinions on 29 topics.

Watkins was a writer for the Journal's sister magazine, the Saturday Evening Post, based in Indianapolis.

The Post brought this article to a modern audience last week when its history editor Jeff Nilsson wrote a feature praising Watkins' accuracy.



So what did Watkins get right - and wrong?

10 predictions that Watkins got right...

1. Digital colour photography

Watkins did not, of course, use the word "digital" or spell out precisely how digital cameras and computers would work, but he accurately predicted how people would come to use new photographic technology.

Photographs will be telegraphed from any distance. If there be a battle in China a hundred years hence, snapshots of its most striking events will be published in the newspapers an hour later.... photographs will reproduce all of nature's colors."

This showed major foresight, says Mr Nilsson. When Watkins was making his predictions, it would have taken a week for a picture of something happening in China to make its way into Western papers.

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

People thought photography itself was a miracle, and colour photography was very experimental, he says.

"The idea of having cameras gathering information from opposite ends of the world and transmitting them - he wasn't just taking a present technology and then looking to the next step, it was far beyond what anyone was saying at the time."

Patrick Tucker from the World Future Society, based in Maryland in the US, thinks Watkins might even be hinting at a much bigger future breakthrough.

"'Photographs will be telegraphed' reads strikingly like how we access information from the web," says Mr Tucker.

2. The rising height of Americans

"Americans will be taller by from one to two inches."

Watkins had unerring accuracy here, says Mr Nilsson - the average American man in 1900 was about 1.68-1.70m (66-67ins) tall and by 2000, the average was 1.75m (69ins).

Today, it's 1.76m (69.5ins) for men and 1.63m (64ins) for women.

3. Mobile phones

"Wireless telephone and telegraph circuits will span the world. A husband in the middle of the Atlantic will be able to converse with his wife sitting in her boudoir in Chicago. We will be able to telephone to China quite as readily as we now talk from New York to Brooklyn."

International phone calls were unheard of in Watkins' day. It was another 15 years before the first call was made, by Alexander Bell, from one coast of the US to the other. The idea of wireless telephony was truly revolutionary.

4. Pre-prepared meals

"Ready-cooked meals will be bought from establishment similar to our bakeries of today."

The proliferation of ready meals in supermarkets and takeaway shops in high streets suggests that Watkins was right, although he envisaged the meals would be delivered on plates which would be returned to the cooking establishments to be washed.

5. Slowing population growth

"There will probably be from 350,000,000 to 500,000,000 people in America [the US]."

The figure is too high, says Nilsson, but at least Watkins was guessing in the right direction. If the US population had grown by the same rate it did between 1800 and 1900, it would have exceeded 1 billion in 2000.

"Instead, it grew just 360%, reaching 280m at the start of the new century."

6. Hothouse vegetables

Winter will be turned into summer and night into day by the farmer, said Watkins, with electric wires under the soil and large gardens under glass.

"Vegetables will be bathed in powerful electric light, serving, like sunlight, to hasten their growth. Electric currents applied to the soil will make valuable plants to grow larger and faster, and will kill troublesome weeds. Rays of coloured light will hasten the growth of many plants. Electricity applied to garden seeds will make them sprout and develop unusually early."

Large gardens under glass were already a reality, says Philip Norman of the Garden Museum in London, but he was correct to predict the use of electricity. Although coloured lights and electric currents did not take off, they were probably experimented with.

"Electricity certainly features in plant propagation. But the earliest item we have is a 1953 booklet *Electricity in Your Garden* detailing electrically warmed frames, hotbeds and cloches and electrically heated greenhouses, issued by the British Electrical Development Association.

"We have a 1956 soil heater, used in soil to assist

early germination of seeds in your greenhouse."

7. Television

"Man will see around the world. Persons and things of all kinds will be brought within focus of cameras connected electrically with screens at opposite ends of circuits, thousands of miles at a span."

Watkins foresaw cameras and screens linked by electric circuits, a vision practically realised in the 20th Century by live international television and latterly by webcams.

8. Tanks

"Huge forts on wheels will dash across open spaces at the speed of express trains of today."

Leonardo da Vinci had talked about this, says Nilsson, but Watkins was taking it further. There weren't many people that far-sighted.

9. Bigger fruit

"Strawberries as large as apples will be eaten by our great-great-grandchildren."

Lots of larger varieties of fruit have been developed in the last century, but Watkins was over-optimistic with regard to strawberries.

10. The Acela Express

"Trains will run two miles a minute normally. Express trains one hundred and fifty miles per hour."

Exactly 100 years after writing those words, to the very month, Amtrak's flagship high-speed rail line, the Acela Express, opened between Boston and Washington, DC. It reaches top speeds of 150mph, although the average speed is considerably less than that. High speed rail in other parts of the world, even in 2000, was considerably faster.

- **And some other Watkins forecasts**
- Central heating and air conditioning
- Cheap cars
- Average life expectancy to rise to 50
- Free university education

- Refrigerated transport of food

...and 4 he didn't

1. No more C, X or Q

"There will be no C, X or Q in our everyday alphabet. They will be abandoned because unnecessary."

This was obviously wrong, says Patrick Tucker of the World Future Society, but also remarkable in the way that it hints at the possible effects of mass communication on communication itself.

2. Everybody will walk 10 miles a day

"This presents a rather generous view of future humanity but doesn't seem to consider the popularity and convenience of the very transportation breakthroughs [moving sidewalks, express trains, coaches] forecast elsewhere in the article," says Mr Tucker.

3. No more cars in large cities

"All hurry traffic will be below or above ground when brought within city limits."

However, many cities do have pedestrian zones in their historic centres. And he correctly forecast elevated roads and subways.

4. No mosquitoes or flies

"Mosquitoes, house-flies and roaches will have been exterminated."

Watkins was getting ahead of himself here. Indeed the bed bug is making a huge comeback in the US and some other countries.

Maybe the end of the mosquito and the house fly is something to look forward to in 2100?

- **Who was J Elfreth Watkins?**
- Lived from 1852-1903
- Was a railroad engineer until he suffered a 'disabling' accident in 1873
- After that, became a clerk for the Pennsylvania Railroad

- In 1885, took a job as curator at the transport section of the US National Museum

Twenty top predictions for life 100 years from now



The British Broadcasting Corporation asked readers for their predictions of life in 100 years time.

Inspired by [ten 100-year predictions](#) made by American civil engineer John Elfreth Watkins in 1900, many of the "strange, almost impossible" predictions are commented by futurologists Ian Pearson (IP) and Patrick Tucker (PT)

1. Oceans will be extensively farmed and not just for fish

IP: Likelihood 10/10. We will need to feed 10 billion people and nature can't keep up with demand, so we will need much more ocean farming for fish. But algae farming is also on the

way for renewable energy, and maybe even for growth of feedstock (raw materials) or resource extraction via GM seaweed or algae.

PT: Good chance. According to Dennis Bushnell, chief scientist at the Nasa Langley Research Center, saltwater algae that's been genetically modified to absorb more nitrogen from the air than conventional algae could free up to 68% of the fresh water that is now tied up in conventional agriculture. This water could go to thirsty populations.

2. We will have the ability to communicate through thought transmission

IP: Likelihood 10/10. Transmission will be just as easy as other forms of brain augmentation. Picking up thoughts and relaying them to another brain will not be much harder than storing them on the net.

PT: Good chance. Synthetic telepathy sounds like something out of Hollywood but it is absolutely possible, so long as "communication" is understood to be electrical signals rather than words.

3. Thanks to DNA and robotic engineering, we will have created incredibly intelligent humans who are immortal

IP: Likelihood 9/10. It is more likely that direct brain links using electronics will achieve this, but GM will help a lot by increasing longevity - keeping people alive until electronic immortality technology is freely available at reasonable cost.

PT: Good chance. The idea that breakthroughs in the field of genetics, biotechnology and artificial intelligence will expand human intelligence and allow our species to essentially defeat death is sometimes called the Singularity.

4. We will be able to control

the weather

IP: Likelihood 8/10. There is already some weather control technology for mediating tornadoes, making it rain and so on, and thanks to climate change concerns, a huge amount of knowledge is being gleaned on how weather works. We will probably have technology to be able to control weather when we need to. It won't necessarily be cheap enough to use routinely and is more likely to be used to avoid severe damage in key areas.

PT: Good chance. We will certainly attempt to. A majority of scientists in the US support a federal programme to explore methods for engineering the Earth's climate (otherwise known as geoengineering). These technologies aim to protect against the worst effects of manmade climate change.

5. Antarctica will be "open for business"

IP: Likelihood 8/10. The area seems worth keeping as a natural wilderness so I am hesitant here, but I do expect that pressure will eventually mean that some large areas will be used commercially for resources. It should be possible to do so without damaging nature there if the technology is good enough, and this will probably be a condition of exploration rights.

PT: Pretty close. Before there is a rush to develop Antarctica we will most likely see a full-scale rush to develop the Arctic. Whether the Arctic states tighten control over the region's resources, or find equitable and sustainable ways to share them will be a major political challenge in the decades ahead. Successful (if not necessarily sustainable) development of the Arctic portends well for the development of Antarctica.

6. One single worldwide currency

IP: Likelihood 8/10. This is very plausible. We are already seeing electronic currency that can be used anywhere, and this trend will continue. It is quite likely that there will be only a few regional currencies by the middle of the century and worldwide acceptance of a global electronic currency. This will gradually mean the others fall out of use and only one will left by the end of the century.

PT: Great try! The trend on this is actually more in the opposite direction. The internet is enabling new forms of bartering and value exchange. Local currencies are also now used by several hundred communities across the US and Europe. In other words, look for many more types of currency and exchange not fewer, in the coming decades.

7. We will all be wired to computers to make our brains work faster

IP: Likelihood 10/10. We can expect this as soon as 2050 for many people. By 2075 most people in the developed world will use machine augmentation of some sort for their brains and, by the end of the century, pretty much everyone will. If someone else does this you will have to compete.

8. Nanorobots will flow around our body fixing cells, and will be able to record our memories

PT: Good chance. Right now, medical nanorobots exist only in theory and nanotechnology is mostly a materials science. But it's a rapidly growing field. Nanorobots exist within the realm of possibility, but the question of when they will

arrive is another matter

IP: Likelihood: 7/10.

9. We will have sussed nuclear fusion

IP: Likelihood 10/10. This is likely by 2045-2050 and almost certain by 2100. It's widely predicted that we will achieve this. What difference it makes will depend on what other energy technologies we have. We might also see a growth in shale gas or massive solar energy facilities. I don't think that wind power will be around.

10. There will only be three languages in the world - English, Spanish and Mandarin

IP: Likelihood 8/10. This does look like a powerful trend, other languages don't stand a lot of chance. Minor languages are dying at a huge rate already and the other major ones are mostly in areas where everyone educated speaks at least one of the other three. Time frame could be this century.

11. Eighty per cent of the world will have gay marriage

IP: Likelihood 8/10. This seems inevitable to those of us in the West and is likely to mean different kinds of marriages being available to everyone. Gay people might pick different options from heterosexual people, but everyone will be allowed any option. Some regions will be highly resistant though because of strong religious influences, so it isn't certain.

12. California will lead the break-up of the USA

IP: Likelihood 8/10. There are some indications already that California wants to split off and such pressures tend to build over time. It is hard

Amicale Epatente des ...

to see this waiting until the end of the century. Maybe an East Coast cluster will want to break off too. Pressures come from the enormous differences in wealth generation capability, and people not wanting to fund others if they can avoid it.

13. Space elevators will make space travel cheap and easy (Ahdok)



IP: Likelihood 8/10. First space elevators will certainly be around, and although "cheap" is a relative term, it will certainly be a lot cheaper than conventional space development. It will create a strong acceleration in space development and tourism will be one important area, but I doubt the costs will be low enough for most people to try.

14. Women will be routinely impregnated by artificial insemination rather than by a man

PT: Pretty close. At the very least, more couples are choosing advanced fertility techniques over old-fashioned conception. Pre-implantation genetic diagnosis, in which an artificially inseminated embryo is carefully selected among

... Joyeux-Jeunes Retraités

other inseminated embryos for desirability, is becoming increasingly common in fertility clinics. Using this technique, it's now possible to screen an embryo for about half of all congenital illnesses. Within the next decade, researchers will be able to screen for almost all congenital illnesses prior to embryo implantation.

IP: Likelihood 5/10.

15. There will be museums for almost every aspect of nature, as so much of the world's natural habitat will have been destroyed (...)

16. Deserts will become tropical forests

IP: Likelihood 7/10. Desert greening is progressing so this is just about possible.



17. Marriage will be replaced by an annual contract

IP: Likelihood 6/10. I think we will certainly see some weaker forms of marriage that are designed to last a decade or two rather than a whole lifetime, but traditional marriage will still be an option. Increasing longevity is the key - if you marry at 20 and live to well over 100, that is far too long a commitment. People will want marriages that aren't necessarily forever, but don't bankrupt them when they end.

18. Sovereign nation states will cease to exist and there will be one world government

PT: Great try! However, I think that the trend is in the direction of more sovereign nations rather than fewer. In the coming years, corporations or wealthy private citizens will attempt to use earth-moving technologies to build their own semi-sovereign entities in

19. War by the West will be fought totally be remote control

20. Britain will have had a revolution



Sinh con đầu lòng
Không gại thì trại

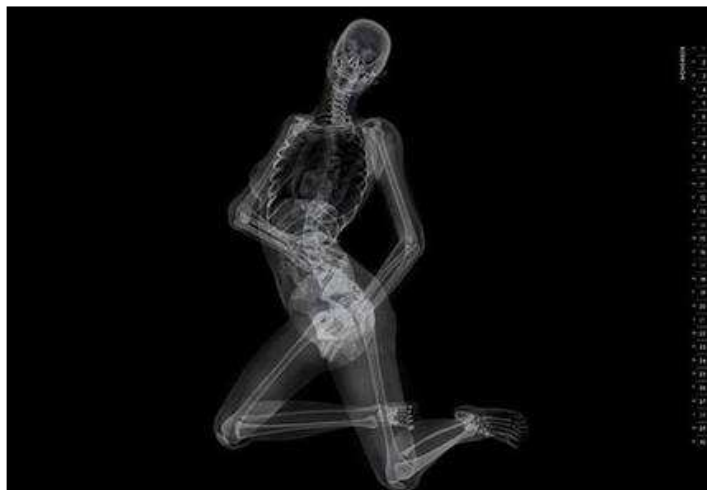


TSA 2012 Calendar Girls

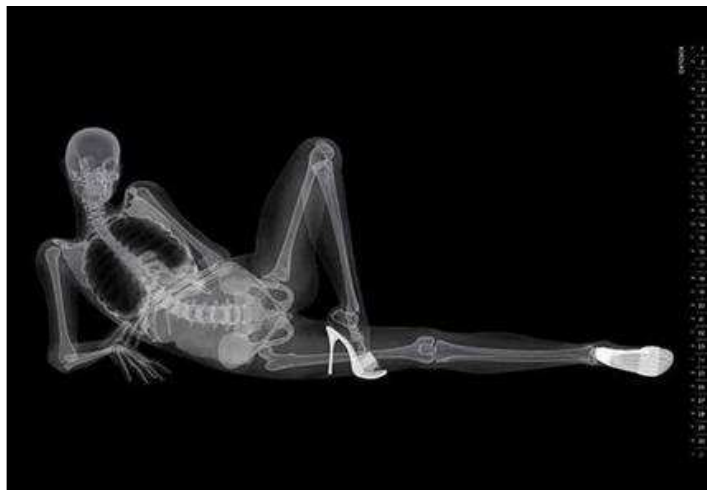
January



February



March



April



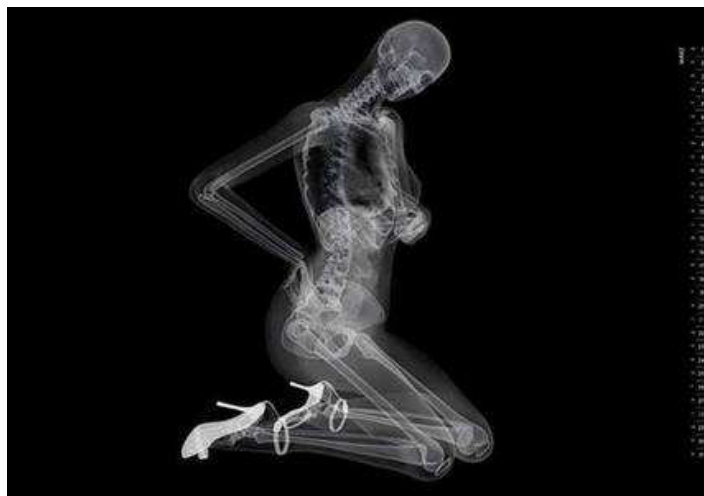
May



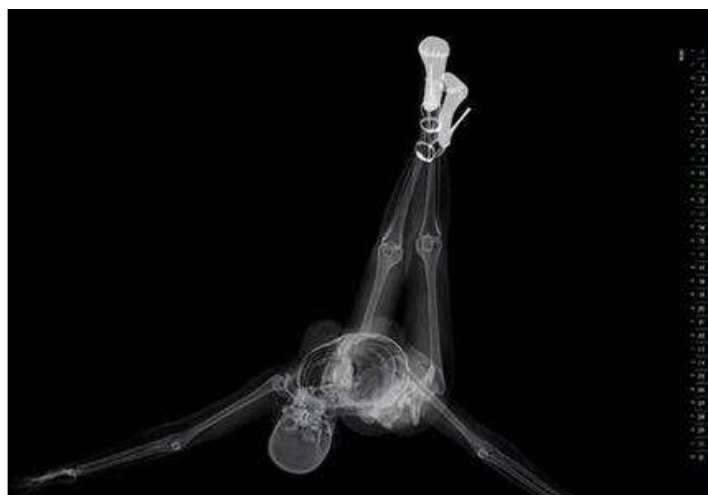
June



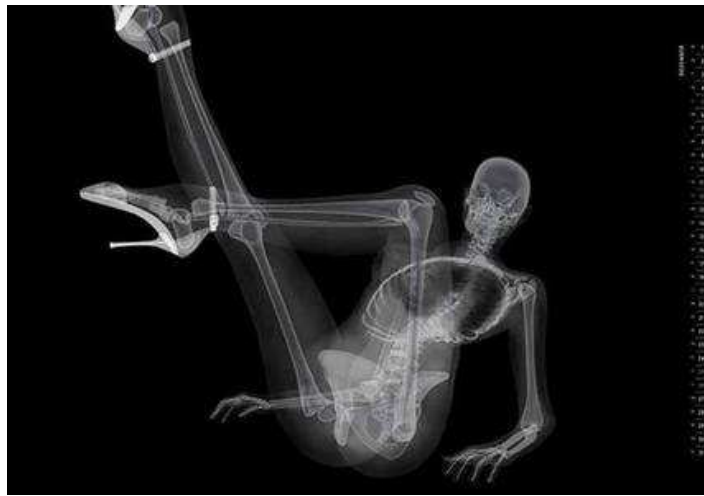
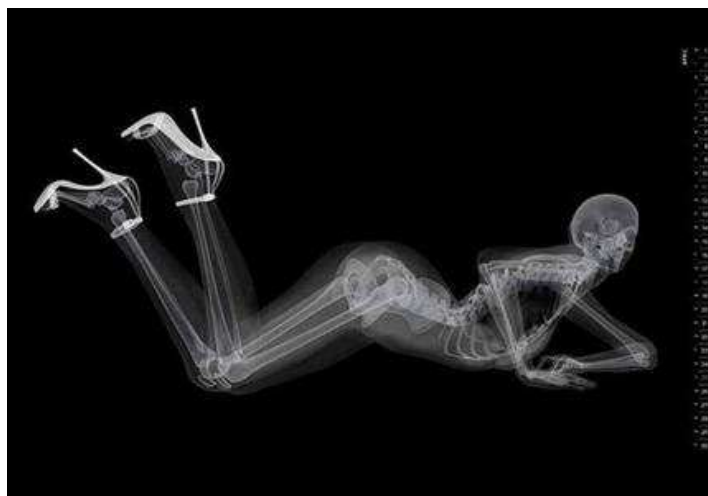
July October



August November



September December



Le coin littéraire

... de la littérature que vous ne trouverez nulle part ailleurs ...



Thằng Bờm có cái quạt mo...

Hình như là người Việt Nam không mấy ai lại không biết bài ca dao Thằng Bờm.

Trẻ con bắt đầu học nói đã được học Thằng Bờm rồi. Hiện có nhiều bản chép bài ca dao này rất khác nhau. Chúng tôi xin chép ra đây theo bản của Vũ Ngọc Phan in trong cuốn Tục ngữ, ca dao, dân ca Việt Nam :

Thằng Bờm có cái quạt mo

Phú ông xin đổi ba bò chín trâu.

Bờm rằng : Bờm chẳng lấy trâu,

Phú ông xin đổi ao sâu cá mè.

Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mè,

Phú ông xin đổi ba bè gỗ lim.

Bờm rằng : Bờm chẳng lấy lim,

Phú ông xin đổi con chim đồi mồi

Bờm rằng : Bờm chẳng lấy mồi,

Phú ông xin đổi hòn Xôi: Bờm cười

Từ bài ca dao ngày người ta đưa Bờm lên phim, đưa Bờm lên báo, giao cho giữ các mục như “Bờm trả lời”, “Bờm vẽ”, “Bờm cười”... Kể ra sức sống của Bờm thật mãnh liệt.

Ấy vậy mà cho đến nay hình tượng Bờm cũng được hiểu rất khác nhau, thậm chí đối lập nhau. Có người cho Bờm là kẻ ngu dốt, thậm chí ngu đến ba đời. Có người lại khẳng định Bờm là người thông minh, biết người, biết ta. Lại có người chê Bờm là tham ăn, thực dụng, tít mắt lại trước “hòn Xôi” v.v... và v.v... Bờm đã trở thành đối tượng tranh cãi bàn luận của nhiều bậc thức giả, những người bình dân. Mặc lòng dù sao, Bờm vẫn sống trong lòng mỗi người Việt Nam. Có phải vì tác phẩm văn học là đa nghĩa nên ai muốn hiểu Bờm theo cách nào cũng được sao ? Đây là chân dung đích thực của Bờm đây ?

Trước hết, có lẽ cần xem có đúng Bờm là đại diện cho những gì ngu dốt của người nông dân không ? Hãy bắt đầu từ cái Bờm có. Bờm có cái “quạt mo”. Chỉ là cái quạt mo thôi, thế mà phú ông lại đưa bao thứ quý giá gấp trăm, gấp ngàn lần để đổi. Ấy vậy mà Bờm lại “lắc” tất cả, chỉ “gật”, nói đúng hơn, chỉ “cười” với “hòn Xôi”. Theo logic thông thường như vậy là Bờm rất đại, nếu không nói là ngu. Có người đã cho rằng tầm

nghĩ của Bờm không quá “hòn Xôi”, rằng cái nhìn của Bờm chỉ ngang “hòn Xôi”. Cho nên Bờm đã tít mắt với nó. Hằng cứ tạm đồng ý với cách nghĩ vậy, rằng tâm tưởng của Bờm không vượt quá “hòn Xôi”. Vậy còn phú ông thì sao ? Chẳng lẽ phú ông cũng “ngu” nốt, không biết giá trị các vật mình đưa đổi là có giá trị gấp trăm, gấp ngàn lần cái “quạt mo” tầm thường kia hay sao ? Hay cái quạt mo của Bờm là quạt thần ? Trong dân gian không có chỗ nào cao dao nói “cái quạt mo” là vật đặc biệt cả. Xin đọc:

Lấy anh, anh sấm sừa cho
Cái bị, cái bát, cái quạt mo đuổi ruồi.



Đây là một câu hát đối đáp, cố ý trêu tức đối phương. Nghĩa đen là lấy anh, anh sấm sừa vật dụng cho mà đi ăn mày.

Vật dụng để đi ăn mày đó bao gồm “cái bị”, “cái bát” và “cái quạt mo đuổi ruồi”. Như vậy quạt mo là cái vật dụng của người khổ nhất trong xã hội (người ăn mày) thì nào có phải là có gì đặc biệt đâu ! Lại nữa trong dân gian những gì mà gắn bó với “mo” thì cũng chẳng phải quý giá và đặc biệt gì. Chẳng hạn :

Những người phính phính mặt mo
Chân đi chữ bát thì cho chẳng màng !

Dân gian từng gọi những kẻ mặt dày trơ trẽn là “mặt mo”. Tất nhiên, trong dân gian người ta cũng dùng “quạt” để biểu đạt những cái gì có giá trị, nhưng đó không phải là quạt mo. Chẳng hạn dùng “quạt” để làm biểu tượng của tình yêu :

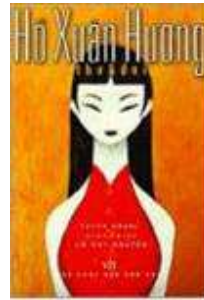
Anh về để quạt lại đây

Mở ra, khép lại cho khuây con buồn.

Cái quạt có “hơi hám” của anh nên em đỡ buồn, đỡ nhớ. Nhưng đó là cái quạt “mở ra, xếp lại” được, chứ không phải quạt mo. Hoặc là :

Hỡi anh nón chóp quai dầu
Tay cầm cái quạt đi đâu bây giờ
Cái quạt mười tám cái xương
Trên thì bít giấy dưới buồng chữ màu
Lúc nắng choàng che trên đầu
Lúc nực chàng quạt đi đâu chàng cầm
Ra đường gặp bạn tri âm
Lấy quạt che miệng cười thầm đôi ta.

Vẫn không phải là cái quạt mo. Ngay “cái quạt” ỡm ờ trong thơ Hồ Xuân Hương mà “Chúa dẫu vua yêu một cái này” cũng không phải quạt mo :



Một lỗ xâu xâu mây cũng vừa
Duyên em dính dáng tự bao giờ
Chành ra ba góc da còn thiếu
Khép lại đôi bên thịt vẫn thừa

Vịnh cái quạt
Rồi đến Nguyễn Du trong Truyện Kiều cũng năm ba lần đưa quạt ra dùng nhưng đó hoặc là quạt hoa quỳ, hoặc là quạt bài thơ, hoặc là quạt sâu, hoặc là quạt ước... chứ không bao giờ đưa quạt mo ra cả. Mà cũng phải thôi, chẳng lẽ những người như Kiều, như Kim Trọng lại dùng “quạt mo” để thề bồi, đính ước, để quạt sâu hay sao ?

Như vậy cái quạt mo của Bờm chỉ là cái quạt mo tầm thường thôi. Ấy vậy mà phú ông cũng cố giành nốt, cố giật nốt cái cuối cùng của những người nông dân như Bờm. Cũng như ông đã từng bóc lột họ đến tận cùng. Thành ra phú ông mới đưa ra bao nhiêu thứ “ngon lành” có giá trị để dễ dành mà chiếm đoạt nốt cái “quạt mo đuổi ruồi” của người nông dân. Khi đã nắm chắc

Amicale Epatente des ...

được cái “thóp” ấy của phú ông, Bờm đã “lắc” tất cả những thứ ông đưa ra từ “ba bò chín trâu”, “ao sâu cá mè”, cho đến “ba bè gỗ lim”, “con chim đòi mồi”. Thế là Bờm rất tinh táo, rất cảnh giác với phú ông, loại người “Nói thì trao núi trao sông, Mà mảnh mo quạt phú ông cố giành” (thơ Võ Thanh An). Bờm chỉ “gật” với cái vật mà phú ông đưa ra đổi “ngang” giá là “hòn Xôi”. Dân gian đã nhọc lòng sáng tạo ra Bờm, cho Bờm nhận một “hòn Xôi” để gởi vào đây một triết lý thật đơn giản mà cũng thật sâu sắc : tôi chỉ nhận đúng cái mình có, nếu nhận quá đi sẽ thành bi kịch. Vả chăng, trong quan niệm dân gian, “hòn Xôi” hay “Xôi thịt” còn là biểu tượng cho sự thỏa mãn về vật chất. Chẳng hạn :

[Dừng có chết, mất mà thôi](#)
[Sống thì có lúc no Xôi chán chè](#)

hoặc :

[Lòng em muốn lấy thợ kèn](#)
[Đám trong được bánh, đám hèn được Xôi](#)

Ngay ông thầy cúng “chập chập cheng cheng” cũng là nhằm mục đích được “đĩa Xôi đây” :

[Đơm Xôi thì đơm cho đầy](#)
[Đơm mà voi đĩa thì thầy không ưa.](#)

“Đĩa Xôi”, “hòn Xôi” từ biểu tượng của vật chất cũng có khi tiến sang biểu tượng của sự thỏa mãn về tinh thần, tình cảm, tình yêu, hôn nhân :

[Gần chùa chả được ăn Xôi](#)
[Gần nàng chẳng được sánh đôi cùng nàng.](#)

hoặc :

[Vợ anh như thể đĩa Xôi](#)
[Anh còn phụ bạc nữa tôi com dùm](#)

Trích ra một số câu ca dao như vậy để thấy sự lựa chọn “hòn Xôi” của Bờm cũng nằm trong sự lựa chọn của dân gian nói chung chứ không phải Bờm “tham ăn” hay “thực dụng” gì ở đây cả.

Xã hội ngày càng phát triển. Cái quạt mo dần dần biến mất để nhường chỗ cho những quạt giấy, quạt tàu, quạt máy, quạt điện... Nhưng trong kí ức người Việt Nam hình ảnh thằng Bờm với chiếc quạt mo còn mãi. Nó không chỉ là một câu hát của con trẻ, mà sâu hơn còn ẩn chứa triết lý sống của con người Việt Nam : cần tinh táo trước

... Joyeux-Jeunes Retraités

những miếng mồi ngon đưa ra nhử, chỉ nhận lấy cái mình đáng nhận. Triết lý ấy cỡ lẽ không bao giờ cũ cả. Tôi có cảm tưởng như thằng Bờm vẫn phe phẩy chiếc quạt mo đâu đây trong mỗi ngõ xóm, làng quê Việt Nam và cả trong tâm hồn của mỗi chúng ta nữa.

TỤC ĂN TRẦU CỦA NGƯỜI VIỆT

Người Hà Nội vốn nổi tiếng sành ăn, sành mặc, Hà Nội là nơi chắt lọc những tinh hoa, nét đẹp của mọi miền để tạo nên nét đẹp cho riêng mình. Nét đẹp của Hà Nội thể hiện ngay cả trong tục dùng trầu - một phong tục mà theo truyền thuyết có từ thời Hùng Vương dựng nước (qua sự tích Trầu Cau mà người Việt Nam hầu như ai cũng biết.



Trước kia, người Hà Nội từ 13 tuổi trở lên là biết ăn trầu. Theo sử giả nhà Nguyên vào đời Trần, ở Thăng Long, 61 phố phường đều trồng rất nhiều cau và trầu không. Người Hà Nội trước đây có câu:

[Mua vôi chợ Quán, chợ cầu](#)
[Mua cau Nam Phố, mua trầu chợ Dinh](#)

Chợ Cầu, chợ Quán là các chợ lẻ, chợ phụ dọc đường, Nam Phố là tên cũ của phố Hàng Bè bây giờ, nơi xưa bán rất nhiều cau tươi, cau khô. Chợ Dinh gần dinh quan phủ Phụng Thiên (quãng phố Phủ Doãn và Ngõ Huyện bây giờ). Ngày nay, người Hà Nội ít ăn trầu hơn trước nên không còn những phố bán trầu mà tập trung phần lớn ở những chợ một số ít được đem bán rong. Người Hà Nội rất công phu trong cách chọn trầu. Cau ngon phải là cau bánh tẻ, không già, không non, vừa tới hạt (nửa màu, nửa hạt). Người sành ăn thường kén mua cau Đông ở tỉnh Hải Hưng (cũ).

Từ tháng 8 có thêm cau miền Nam nhưng người ta ít ăn vì loại cau này nhiều hạt không ngon. Mua trầu phải chọn lá hơi ánh vàng, nhỏ, dày, tươi. Ngày trước có trầu không làng Chả ngon nổi tiếng vì lá nhỏ, vừa thơm vừa cay, để có được lá trầu như vậy người làng Chả ngày đó trồng trầu cũng rất công phu, dàn trầu không phải được trồng trên đất trồng gừng. Ngày nay người Hà Nội ăn trầu Hưng Yên, vào dịp lễ hỏi người ta mua trầu Tây Sơn vì lá to đẹp. Người sành ăn trầu chọn vôi xứ Đoài - Sơn Tây.

Têm trầu cánh phượng - Nghệ thuật người Hà Nội

Bộ đồ ăn trầu của người Hà Nội gồm có: cối đựng trầu bằng đồng hoặc quả trầu sơn khảm xà cừ, ống vôi chạm bạc, ống nhỏ bằng đồng thau đựng quét trầu. Những cụ già ăn trầu còn có thêm cối giã trầu bằng đồng chạm trổ khá tinh vi chỉ bỏ vừa miếng trầu, miếng cau, vỏ để giã. Dao bổ cau phải sắc để bổ cau cho đẹp và hạt không bị vỡ. Cũng chỉ là "Quả cau nho nhỏ, lá trầu xanh. Nói đến trầu têm cánh phượng là nói đến miếng trầu vùng Kinh Bắc. Cũng vẫn nguyên liệu ấy, nhưng cách têm đẹp, kiểu cách, đã thể hiện sự khéo léo của những liền chị-người gái quê Kinh Bắc. Vì thế, miếng trầu có sức hấp dẫn đặc biệt và để lại ấn tượng sâu sắc cho bất cứ ai, dù chỉ một lần được mời.

Nhưng cách ăn trầu của người Hà Nội rất duyên dáng, họ ăn trầu không những làm đỏ môi, răng đen mà còn tạo nét môi cắn chỉ rất

đẹp, Người ta không cho cả cau, trầu và rễ vào cùng một lúc mà ăn từng thứ một. Cau được nhai dập mới cho trầu vào và sau cùng là rễ quệt thêm một ít vôi, khi ăn người ta thường lấy tay quệt ngang miệng, lâu dần tạo thành nét môi cắn chỉ. Người xưa ăn trầu còn là để bảo vệ hàm răng của mình, chất chát của trầu cau làm cho lợi răng co lại ôm sát lấy chân răng, làm hàm răng cứng chặt lại không lung lay. Còn trong y học cổ truyền người Việt Nam xưa đã dùng trầu cau như một thứ thuốc chống bệnh sốt rét rừng một khi vào rừng sâu săn bắn hoặc xuống biển mò ngọc trai, săn bắt đồi mồi... Người Hà Nội nói riêng và người Việt Nam nói chung xưa kia coi việc têm trầu là một nghệ thuật. Qua cử chỉ têm trầu, ăn trầu để phán đoán phong cách, tính nết cũng như nếp sống của con người. Chính vì lẽ đó, khi đi xem mặt nàng dâu tương lai, nhà trai đòi bằng được cô gái ra têm trầu, trước là để xem mặt cô dâu, sau là để xem cử chỉ têm trầu của cô gái mà phán đoán tính nết. Miếng trầu têm vụng về là người không khéo tay; miếng trầu nhỏ miếng cau to là người không biết tính toán làm ăn; miếng trầu quệt nhiều vôi là người hoang phí không biết lo xa...

Ngày nay, ở Hà Nội hầu như chỉ những người trên 60 tuổi mới ăn trầu cho nên Hà Nội không còn cảnh mời trầu như A.de Rovodes - một người Pháp nói về việc ăn trầu của người Thăng Long thế kỷ XII: "Họ có tục đem theo một vài túi con đầy trầu cau đeo ở thắt lưng, họ để mở trong khi qua lại phố phường để mời bạn bè. Khi gặp họ bắt đầu chào hỏi nhau, rồi mỗi người lấy ở trong túi của bạn một miếng trầu để ăn". Tuy nhiên, quan niệm "miếng trầu là đầu câu chuyện" của người Hà Nội nói riêng và người Việt Nam nói chung vẫn được áp dụng ở những dịp hiếu, hỉ. Ngày Rằm, mùng Một hoặc các ngày lễ Tết hoặc trong những dịp lễ ăn hỏi, cưới xin của các gia đình Việt Nam vẫn không thể thiếu miếng trầu quả cau trên bàn thờ tổ tiên. Trầu cau chỉ là một thứ nhai chơi, tuy đơn sơ nhưng lại có nhiều ý nghĩa trên lĩnh vực y học, tâm lý xã hội... dùng trầu cau còn là một truyền thống

Amicale Epatente des ...

văn hoá của dân tộc. Ngày nay, không mấy ai ăn trà nhưng nét đẹp đó vẫn được gìn giữ và áp dụng trong cuộc sống của người dân.



Trầu têm cánh phượng

Miếng trầu gọi về những sự tích, những câu chuyện cổ, được lưu truyền rộng rãi trong nhân dân, mang đậm bản sắc dân tộc. Truyện Trầu cau, qua truyền miệng thêm bớt của nhiều thế hệ, những tình tiết “nguyên thủy” đã được khoác cái áo của lễ giáo cho phù hợp với đạo Khổng-Mạnh. Đến nay, chủ đề của Trầu cau lại trở thành câu chuyện luân lý, đạo đức, khuyên con người xích lại gần nhau hơn, vị tha hơn để sống chan hòa, nhân ái trong cuộc sống hội nhập. Câu chuyện Trầu cau khép lại bằng tục ăn trầu-một phong tục truyền thống của nhân dân ta để tô đậm tình cảm sát son, thủy chung đẹp đẽ. Miếng trầu bao giờ “cũng là đầu câu chuyện” để bắt mối lương duyên và những khi có lễ nhỏ, lễ lớn, cưới xin, hội hè, ma chay... đều không thể thiếu miếng trầu. Vì thế mà truyện Trầu cau đã bất chấp thời gian mà sống mãi với nhân gian

Trầu là món ăn không giải quyết việc đói, no. Người ta ăn trầu là để thưởng thức vị cay thơm của lá trầu không, vị chát của vỏ, vị ngọt bùi của cau, vị nồng nàn của vôi... tất cả hòa quyện với nhau trong một màu đỏ sẫm. Nhiều người ăn trầu đã thành thói quen, rồi thành nghiện-nghiện trầu. Nhưng điều kì diệu của thói nghiện trầu phải chăng là ở chỗ, người ăn thấy nó gắn bó với số phận con người; bởi tách riêng, thì cay đắng, éo le, nhưng khi đã hòa chung thì tình cảm của họ lại thấm tươi, đẹp đẽ:

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

“Tách riêng, thì đắng, thì cay.

Hòa chung, thì ngọt, thì say lòng người.

Tách riêng, xanh lá, bạc vôi.

Hòa chung, đỏ thắm máu người, lạ chưa?

... Chuyện tình ngày xưa, ngày xưa!...”.

(Sự tích Trầu cau-Hồng Quang)



Theo phong tục Việt Nam, miếng trầu rất quen thuộc, dễ kiếm. Trầu tuy rẻ tiền nhưng chứa đựng nhiều tình cảm, nhiều ý nghĩa. Giàu nghèo ai cũng có thể có, vùng nào cũng có, từ Bắc chí Nam. Ăn trầu là một phong tục truyền thống, nhưng cách têm trầu thì lại mang rõ dấu ấn văn hóa của vùng miền.

“Mẹ tôi sáng nào cũng sang chợ, chỗ ngã ba của làng để tìm mua dầu cau. Mẹ tôi bảo phải đi sớm để chọn được những lá trầu ngon. Về nhà mẹ ngồi cạy tem trầu, rồi gói thành những gói nhỏ để đi biếu những người bạn giàu cau. Mỗi buổi chiều về, các bà, các cụ lại ngồi quây quần bên nhau bên hè phố nhỏ, ăn miếng trầu thơm, chuyện trò vui vẻ...”

Mời trầu

- Miếng trầu đạo ngài tương tư

Không ăn cầm lấy cũng như ăn rồi

- Miếng trầu ai rọc ai têm

Miếng cau ai bỏ mà nên vợ chồng

-Mua cau, chọn những buồng sai

Mua trầu chọn những trăm hai lá vàng

Cau tiện ngang, trầu vàng ngắt ngọn

Thời buổi này kén chọn làm chi

Sao em không lấy chồng đi

-Miếng trầu là miếng trầu vàng

Ăn rồi ta kết nghĩa chàng nên đôi

- Trầu xanh , cau trắng , chay hồng
Vôi pha với nghĩa , thuốc nồng với duyên

- Yêu nhau trao một miếng trầu
Giấu thầy giấu mẹ , đưa nhau ăn cùng

- Vườn em tốt đất trồng cau
Cho anh trồng ghé bụi trầu một bên
Bao giờ cau nọ tốt lên
Trầu kia bén ngọn ta nên vợ chồng

- Tuổi em mười tám đang tròn
Rắp mua trầu lộc cau non để nhà
Để mà thết khách đường xa
Bây giờ thấy khách lòng đà mừng thay
Gió hương đưa khách tới đây
Trầu têm cánh phượng hai tay bung mời

- Trầu này ai dạm em đây
Hay là bông vải mẹ thầy em cho
Trầu này thực của em têm
Trầu phú trầu quý trầu nên vợ chồng
Trầu này bọc khăn tơ hồng
Trầu này kết nghĩa loan phòng từ đây

- Trầu đà có đây , cau đã có đây
Nhân duyên chữa định trầu này ai ăn
Trầu này trầu túi , trầu khăn
Cùng trầu giải yếm anh ăn trầu nào

- Trầu bọc khăn trắng cau tươi
Trầu bọc khăn trắng đãi người xinh xinh
Ăn cho nó thoả tâm tình
Ăn cho nó hả sự mình sự ta

- Trầu này trầu quế trầu hồi
Trầu loan , trầu phượng , trầu tôi , trầu mình
Trầu này trầu tính , trầu tình
Trầu nhân , trầu ngãi , trầu mình lấy ta

- Trầu này sáu miếng rõ ràng
Bỏ ra coi thiếc mời chàng , chàng ơi
Trầu em trầu quế vừa vôi
Chàng ăn một miếng kết đôi vợ chồng

- Trầu này cúc , trúc , mai đào
Trầu này thực nữ anh hào sánh đôi
Trầu này trầu quế , trầu hồi
Trầu này thực nữ ước người trượng phu

- Trầu không vôi ắt là trầu nhạt
Cau không hạt ắt là cau già

Mình không lấy ta ắt là mình thiệt
Ta không lấy mình ta biết lấy ai

- Trầu anh têm những hôm qua
Cau anh mới bỏ nó ra con rồng
Trầu anh têm đã có công
Trầu mận trầu nồng ăn chẳng có chê

- Vợ chồng ăn miếng trầu cay
Phải đâu khách lạ mà khay xà cừ

- Vào vườn hái quả cau xanh
Bỏ ra làm tám mời anh xơi trầu
Trầu này têm những vôi tàu
Giữa đềm cát cánh , hai đầu quế cay
Trầu này ăn thật là say
Dù mận , dù nhạt , dù cay , dù nồng
Dù chẳng nên đạo vợ chồng
Xơi năm ba miếng kéo lòng nhớ thương
Cầm lược thì nhớ đến gương
Cầm khăn nhớ túi , nằm giường nhớ nhau

- Tay cầm trái cau vừa đi vừa bỏ
Tay nhắc ngọn trầu vừa trở vừa têm
Đôi ta trong ấm ngoài êm
Xa nhau đằng đẳng bao đêm em khóc thầm

- Trầu này trầu tính trầu tình
Trầu têm cánh phượng , trầu mình trầu ta
Trầu này trong tráp bỏ ra
Trầu têm cánh phượng , cau vừa chạm xong
Miếng trầu có bốn chữ tòng
Xin chàng cầm lấy vào trong thăm nhà
Nào là chào mẹ chào cha
Cậu cô chú bác mời ra xơi trầu

- Miếng trầu là miếng trầu cay
Làm cho bể ái khi đầy khi vơi
Miếng trầu têm để trên coi
Nắp vàng đây lại đợi người tri âm
Miếng trầu kèm bức thư cầm
Chờ cho thấy khách tri âm sẽ chào
Miếng trầu têm ở trên cao
Chờ cho thấy khách má đào mới cam
Miếng trầu têm để bên Nam
Mang sang bên Bắc mời chàng hôm nay
Miếng trầu xanh rõ như mây
Hạt cau đỏ ối như dây tơ hồng
Miếng trầu như trúc như thông
Như hoa mới nở như rồng mới thêu

NHỮNG BÀI VĂN BẤT HỦ CỦA HỌC TRÒ ngày nay.

Đề: Tả buổi sáng ở gia đình em .

Buổi sáng mẹ em dậy sớm nhất nhà. Sau đó mẹ quát: " Bố con chúng mày không dậy mau còn nằm ườn ra đấy à ! ".

Đề: Tả cái ghế.

Nhà em có một cái ghế gỗ, cái ghế có ba chân, bởi vì ba em ném con chó làm gãy hết một chân.

Đề: Hãy nêu ý nghĩa của lời ru.

Lời ru có ý nghĩa quan trọng đối với cuộc đời mỗi người. Ngay từ khi lọt lòng, những lời ru của bà và mẹ đã đưa em vào giấc ngủ ngàn thu.

Đề: Tả thầy giáo.

Thầy giáo em có khuôn mặt hiền từ, đôi mắt thầy lá liễu, mũi bẹ dừa và thầy có cái miệng rất tươi khi thầy cười như đang ngậm một nắm ngô rang.

Đề: Tả buổi lao động ở trường em.

Buổi lao động diễn ra rất nhộn nhịp, em đang đứng thì thầy chủ nhiệm hỏi: "Sao em không lao động cùng các bạn?". Em đi làm ngay vì sợ thầy la. Em cầm con dao chặt mạnh vào mấy bụi cỏ, chúng nó van xin cho chúng một con đường sống, nhưng vì lệnh thầy khó cãi nên em quyết tâm làm sạch lũ cỏ đã hại chúng em phải lao động

...

Đề : Hãy cho biết cảm nhận của bạn về nhà thơ Tú Xương qua bài "Thương vợ".

Tú Xương là một nhà thơ thương vợ nên có nhiều con. Đồng thời ông cũng là một người thông minh, khôn khéo biết nhường cho vợ những việc nặng nhọc mặc dù ông thi hoài mà không đậu.

Đề: Phân tích nhân vật cô Hiền trong tiểu thuyết Người Hà Nội của Nguyễn Khải.

Khi ngoài ba mươi, sau khi đã chơi bời xả láng cô Hiền quyết định lấy chồng ...

Đề: Tả cô giáo.

Cô giáo em cao khoảng 2 mét, cô có nước da trắng nõn nà, mặt cô tròn như cái trống trường em.

Đề: Giải thích câu thành ngữ " Anh em như thể tay chân "

Anh em như thể tay chân nghĩa là khi "chân" đau thì "tay" băng bó cho "chân", còn nếu "tay" đau, thì "chân " đưa "tay" đi bệnh viện.

Đề: Tả buổi sớm ở xóm, thôn, nơi em ở.

Nơi em ở toàn người đi làm thuê làm mướn nên chả có gì để tả. Ngày nào cũng vậy cứ sáng ra là mọi người dậy thật sớm để đi làm thuê. Hôm nào mưa thì mọi người phải ở nhà, thế là chết đói.

Đề: Em hãy điền dấu phẩy vào đúng chỗ "gia đình hai con vợ chồng hạnh phúc".

Gia đình hai con vợ, chồng hạnh phúc.

Đề: Tả cảnh trường em trước giờ học.

Đầu giờ học, khi tiếng trống trường báo hiệu vào mười lăm phút đầu giờ, sân trường em thật hỗn loạn. Các bạn chen lấn xô đẩy nhau. Các bạn còn đề lên nhau, dẫm đạp nhau để kịp vào lớp đúng giờ. Trước cổng trường, một vài cô giáo đi muộn hối hả chạy vào lớp vì bận cho con bú.



Le coin des poèmes

Thanh bình miền Tây Nam Bộ²

Ở Miền Tây, xứ sở của “gạo trắng nước trong, ngồi không cũng có”

1.-

Tháng Giêng là tháng ăn chơi
Tháng Hai cò bạc, tháng Ba rượu chè
Tháng Tư là tháng lè phè
Tháng Năm, tháng Sáu hội hè vui chơi
Tháng Bảy là tháng nghỉ ngơi
Tháng Tám, tháng Chín xả hơi bạn bè
Tháng Mười, Mười Một xôi chè
Tháng Chạp cá chép cá mè vớt lên
Ông Táo đi trần mình ên
Ra Giêng ta lại rập rênh vui chơi....

2.-

Tháng giêng ăn Tết ở nhà,
Tháng hai cò bạc, tháng ba hội hè.
Tháng tư đông đậu nấu chè.
Ăn Tết Đoan Ngọ trở về tháng năm,
Tháng sáu buôn nhân bán trăm,
Tháng bảy ngày rằm Xá Tội Vong Nhân,
Tháng tám chơi đèn kéo quân,
Trở về tháng chín chung chân buôn
hồng.
Tháng mười buôn thóc bán bông,
Tháng một, tháng chạp nên công hoàn
toàn.

3.-

Tháng 1 là tháng ăn chơi
Tháng 2 cò bạc, tháng 3 rượu chè
Tháng 4 cây bừa ruộng ra
Tháng 5 đóng lại đi chơi bạn bè
Tháng 6, tháng 7 nghỉ hè
Tháng 8, tháng 9 mùa hè mới xong

² voir aussi page 101

Tháng 10, 11, 12

Còn ba tháng nữa thôi nghỉ đông cho rồi.

4.-

Tháng Giêng là tháng ăn chơi
Ăn chơi một thoáng thế là tháng hai.
Tháng hai là tháng lai rai
Lai rai một chập thế là tháng ba.
Tháng ba là tháng la cà
Là cà một chút thế là tháng tư.
Tháng tư đầu óc âm u
Lu bù lo học để mà sắp thi.
Tháng năm mới thấy ê chề
Ôm vớ ôm tập ước gì tháng Giêng.

5.-

Tháng Giêng là tháng ăn chơi
Tháng hai trồng đậu, trồng khoai,
trồng cà,
Tháng hai trồng đậu, thành thơi thêm
cà
Tháng ba thì đậu đã già,
Ta đi, ta hái về nhà phơi khô,
Tháng tư đi tậu trâu bò,
Để cho ta lại làm mùa tháng năm
Sớm ngày đem lúa ra ngâm,
Bao giờ mọc mầm ta sẽ vớt ra
Gánh đi ta ném ruộng ta
Để khi lên mạ, thì ta nhổ về
Lấy tiền mượn kẻ cấy thuê
Cấy xong rồi mới trở về nghỉ ngơi
Cỏ lúa dọn đã sạch rồi
Nước ruộng voi mười, còn độ một hai
Ruộng thấp đóng một gàu giai
Ruộng cao thì phải đóng hai gàu sòng,
Chờ cho lúa có đồng đồng
Bấy giờ ta sẽ trả công cho người
Bao giờ cho đến tháng mười
Ta đem liềm hái ra ngoài ruộng ta,
Gặt hái ta đem về nhà
Phơi khô, quạt sạch ấy là xong công.

6.-

Tháng một là tháng trồng khoai
Tháng hai trồng đậu, tháng Ba trồng

cà
 Tháng Tư cây vồ ruộng ra
 Tháng Năm làm mạ mưa sa đầy đồng
 Ai ai cùng vợ cùng chồng
 Chồng cây vợ cấy trong lòng vui thay
 Tháng Bảy gặt hái đã xong
 Nhờ Trời một mẫu năm nong thóc đầy
 Năm nong thóc đầy em xay em giã
 Trấu ủ phân cám bả nuôi heo
 Sang năm lúa tốt tiền nhiều
 Em đem đóng thuế, đóng siêu cho
 chàng
 Đói no có thiếp có chàng
 Còn hơn chung đỉnh giàu sang một
 mình.

Cầu Trời

"Xin trời... phù hộ những người thân cùng bạn hữu của con mãi mãi được khỏe mạnh và hạnh phúc."

Trời nói: "Chỉ cho 4 ngày thôi".
 "Thế thì xin Trời cho họ được khỏe mạnh và hạnh phúc trong những ngày mùa xuân, những ngày mùa hè, những ngày mùa thu và những ngày mùa đông".

Trời nói: "Chỉ cho 3 ngày thôi".
 "Nếu chỉ được 3 ngày thì con xin họ được khỏe mạnh và hạnh phúc trong ngày hôm qua, ngày hôm nay và ngày mai".

Trời nói: "Chỉ cho 2 ngày thôi".
 "Như vậy con xin cho họ được khỏe mạnh và hạnh phúc trọn ngày, buổi sáng và buổi tối".

Trời nói: "Chỉ cho 1 ngày thôi".
 "Vâng, cũng được".
 Trời thắc mắc hỏi: "như vậy là ngày nào?".

"con xin cho họ được mạnh khỏe và hạnh phúc từng ngày".
 Trời mỉm cười nói:
 "Tốt lắm."

La Marche des rois

De bon matin,
 J'ai rencontré le train
 De trois grands **Rois** qui allaient en voyage,
 De bon matin,
 J'ai rencontré le train
 De trois grands Rois dessus le grand chemin.

Venaient d'abord les gardes du corps,
 Des gens armés avec trente petits pages,
 Venaient d'abord les gardes du corps
 Des gens armés dessus leur juste au corps.

Puis sur un char,
 Doré de toute part,
 On voit trois rois modestes comme d'anges

Puis sur un char,
Doré de toute part
Trois rois debout parmi les étendards.

L'étoile luit
Et les Rois conduit,
Par longs chemins,
Devant une pauvre étable,
L'étoile luit
Et les **Rois** conduit,
Par longs chemins devant l'humble
réduit.

Etoiles des neiges

Dans un coin perdu de montagne
Un tout petit savoyard
Chantait son amour dans le calme du
soir
Près de sa bergère au doux regard

Etoile des neiges, Mon cœur amoureux
S'est pris au piège, De tes grands yeux
Je te donne en gage, Cette croix
d'argent
Et de t'aimer toute la vie, J'en fais
serment

Hélas, soupirait la bergère
Que répondront nos parents
Comment ferons-nous, nous n'avons
pas d'argent
Pour nous marier dès le printemps

Etoile des neiges, sèche tes beaux
yeux
Le ciel protège les amoureux
Je pars en voyage, pour qu'à mon
retour
A tout jamais, plus rien n'empêche
notre amour

Et comme les beaux jours refleurirent
Il s'en revint au hameau
Et sa fiancée l'attendait tout là-haut
Parmi les clochettes du troupeau

Etoile des neiges, Les garçons
d'honneur
Vont en cortège portant des fleurs
Par un mariage finit mon histoire
De la bergère et de son petit Savoyard

Belle Nuit

Douce nuit belle nuit
Tout s'endort plus de bruit
Que cette nuit si belle en nos cœurs
Soit aussi une nuit de bonheur
Pour tous ceux qui espèrent
En cette nuit de Noël

Douce nuit belle nuit
Les étoiles endormies
Font scintiller de beaux rêves blancs
Illuminant le cœur des enfants
Que tout se réalise
En cette nuit de Noël
Que tout se réalise.....
En cette nuit de Noël.....



Bí ẩn trầm hương

Hoàng Hải Vân

Trên thế giới, giá bán cao nhất 1 kg trầm hương có thể lên tới 160 triệu đồng, còn giá 1 kg kỳ nam thì lên đến mức hoang tưởng: 7 tỉ đồng. Sự kỳ dị đó của giá cả, cộng với sự thiếu trách nhiệm trong quản lý tài nguyên thiên nhiên đã khiến cho trầm hương vốn không bao giờ thiếu trên rừng núi chúng ta suốt hơn 4.000 năm qua, đã gần như bị tuyệt chủng chỉ trong vòng 35 năm.

So với giá cả trên mây xanh thì những tri thức về trầm hương vẫn còn dưới mặt đất. Người ta biết quá ít về nó. Tri thức về trầm hương nghèo nàn đến mức sách vở chỉ trích qua trích lại 2 tài liệu, xưa nhất là của Lê Quý Đôn (Phủ biên tạp lục), gần nhất là của Đỗ Tất Lợi. Còn tài liệu khoa học trên thế giới thì chủ yếu nói về đặc tính của cây dó, liệt kê các hoạt chất và một số dược lý của trầm, chưa ai nói được cận kề trầm được hình thành như thế nào, có những giá trị độc đáo gì mà giá của nó mắc đến như vậy.

“Trong đau thương đó biến thành trầm”, tôi từng đọc ở đâu đó câu thơ này, nó khiến ta suy tư về lẽ sinh tồn của đời người. Trầm đã hình thành đúng như thế. Khi nào thân cây dó bị một vết thương (do va đập, do bị côn trùng đục, bị bom đạn...), xung quanh vết thương đó lâu ngày biến thành trầm. Vì hiểu được “nguyên lý” này nên ngày nay người ta có thể làm trầm “nhân tạo”, tức là trồng cây dó rồi tạo ra vết thương, cây hóa chất vào để gây tác động cho ra trầm. Đến nay, nhiều người đã trồng dó và đã lấy được trầm theo phương pháp trên, tuy trầm nhân tạo có mùi thơm của trầm nhưng giá trị như thế nào thì vẫn còn mù mờ.

Thực ra, tôi không quan tâm mấy đến trầm hương, ngoài sự liên tưởng về cái “đau thương” nói trên. Cho đến khi tôi gặp được một kỳ nhân dụng trầm tôi mới hiểu sự “đau thương” đó có quá nhiều bí ẩn.

Đó là ông Nguyễn Phúc Ứng Viên. Là cháu nội hoàng tử thứ 12 con vua Minh Mệnh, ông Ứng Viên gọi vua Minh Mệnh bằng ông cố. Theo “đề hệ thi” của vua Minh Mệnh thì hàng “Ứng” ngang với vua Hàm Nghi và là hàng ông nội của vua Bảo Đại. Hàng “Ứng” nay chỉ còn vòn vẹn 3 vị: ông Ứng Linh hiện ở Đà Nẵng gần 90 tuổi, ông Ứng Ân ở Huế gần 80, ông Ứng Viên trẻ nhất, mới xấp xỉ 70. Giải thích về thứ bậc và tuổi tác của mình trong dòng họ, ông bảo: “Tôi thuộc dòng thứ”.



Cây trầm ở độ cao 1.500m trong dãy Yang Sin (Buôn Ma Thuật) trên 100 năm tuổi, mật độ nhiễm trầm 80% được ông Ứng Viên tạc thành tượng Phật. Tượng cao 2,82m, chu vi đế 3m -

Amicale Epatente des ...

Ông Ứng Viên sống ở TP.HCM như một ẩn sĩ âm thầm chữa bệnh cứu người. Từng có thời gian tiếp cận khá sâu vào ngành y của người Mỹ, nhưng ông không theo nghề bác sĩ mà chuyên tâm ứng dụng thuốc nam - xin lưu ý là thuốc nam chứ không phải thuốc bắc. Cả nhà ông không bao giờ sử dụng thuốc tây, kể cả đối với những vật nuôi như con heo con gà. Ông bảo dân tộc Việt từ một nhóm nhỏ mấy ngàn người, đã dựa vào thiên nhiên mà sống, mà sinh sôi phát triển mà mở rộng bờ cõi, đến nay đã lên tới hơn 80 triệu người, dân tộc đó ắt phải biết cách phòng và chữa bệnh bằng chính những gì mình có. Thuốc tây mới du nhập vào khoảng 150 năm nay thôi. Thế giới có biết bao nhiêu là trận dịch chết người hàng loạt, còn trong suốt chiều dài lịch sử của mình, Việt Nam có một trận dịch nào khiến nhiều người chết không? Chết hàng loạt vì đói thì có, còn chết hàng loạt vì dịch thì không.



Chế tác trầm thành tác phẩm nghệ thuật tại xưởng trầm nhà ông Ứng Viên

Ông cũng không coi trọng thuốc bắc bằng thuốc nam. Ông bảo từ ngàn năm trước người Việt hằng năm phải cống nạp các thầy thuốc giỏi cho Trung Quốc. “Dòng họ tôi, chỉ riêng thời nhà Đinh đã phải cống nạp đến 18 thầy thuốc giỏi sang Tàu”, ông nói.

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

La sơn phu tử Nguyễn Thiếp đã từng nhắc vua Quang Trung rằng nước Nam ta sẽ còn phụ thuộc vào Trung Quốc chừng nào vẫn còn phụ thuộc vào thuốc bắc.

Tổ chức Y tế thế giới ngày nay cũng khuyến nghị loài người nên áp dụng những thức ăn - dược liệu hữu ích của các dân tộc có lịch sử lâu đời để chăm sóc sức khỏe. Việc sử dụng tảo Spirulina từ châu Phi cho cả thế giới là một minh chứng.

Tôi phải giới thiệu sơ qua một chút “lý lịch” của ông Ứng Viên, không phải để nhấn mạnh cái gốc hoàng tộc của con người này, mà vì nó liên quan đến tư cách “dụng trầm” và y thuật của ông. Mọi người đều biết, Lê Quý Đôn ở Đàng Ngoài, mà trầm thì xuất từ Trung Bộ, nên dù là một nhà bác học nhưng Lê Quý Đôn chỉ có thể khảo sát qua tư liệu cổ và hỏi thêm một số người khai thác trầm để viết sách, ông không thể có cơ hội trải nghiệm với trầm. Còn nhà Nguyễn, chính là gia tộc dụng trầm số 1, tính từ Nguyễn Hoàng (Chúa Tiên) trở đi.

Có những cuộc tương ngộ làm nên lịch sử. Riêng cuộc tương ngộ giữa Nguyễn Hoàng và Nguyễn Bình Khiêm thì làm nên một cuộc xoay trời chuyển đất. Đọc sử sách ta chỉ biết đến lời khuyên nổi tiếng “Hoành Sơn nhất đái vạn đại dung thân” mà Nguyễn Bình Khiêm nói với Nguyễn Hoàng, nghe lời khuyên đó mà họ Nguyễn được bảo toàn để cho Việt Nam có thêm một nửa giang sơn gấm vóc. Nhưng không lẽ Nguyễn Bình Khiêm chỉ giúp cho Chúa Tiên một lời khuyên thôi sao? Sử sách không ghi thêm điều gì nữa. Sử sách cũng chỉ cho biết Nguyễn Bình Khiêm là ông Trạng Trình tinh thông dịch số, là nhà nho yêu nước thương dân, là một ẩn sĩ “thu ăn măng trúc đông ăn giá”, là một nhà tiên tri. Chỉ là nhà tiên tri sao có thể khiến được cả ba nhà Mạc, Trịnh, Nguyễn đều đến xin tham vấn trong những thời điểm ngặt nghèo? Nhà tiên tri, dù nổi tiếng đến đâu cũng chỉ có thể thuyết phục được người thường, đâu có thể khiến nổi các bậc đế vương đem sự nghiệp tiền đồ của mình mà gửi gắm. Nguyễn Bình Khiêm vẫn còn là sự bí ẩn của lịch sử.

Amicale Epatente des ...

Cho đến một buổi trưa ông Ứng Viên đãi tôi ăn món thịt dê do chính ông nấu. Tôi chưa bao giờ được ăn món thịt dê ngon như vậy. Nó ngon dĩ nhiên là do sự thiện nghệ của người nấu, nhưng nó còn ngon hơn vì câu chuyện được nghe. Ông Ứng Viên nói một trong những thứ mà Chúa Tiên mang vào Nam là những đàn dê, việc này do chính Nguyễn Bình Khiêm đề nghị. Dê là con vật độc đáo, không những có giá trị y thực phục vụ sức khỏe cho dân chúng, mà còn rất tiện ích cho hậu cần quân sự. Dê dễ nuôi, có thể dẫn các đàn dê theo quân, khi có chiến sự chúng ở đâu nằm im ở đó không chạy nhặng xị như trâu bò gà vịt, lại dễ phân phối trong quân, một con dê có thể phục vụ gọn bữa ăn cho một “tiểu đội”. Cha ông của ông Ứng Viên dặn dò con cháu ngoài việc nhớ ơn và thờ phụng tổ tiên mình, còn phải nhớ ơn và thờ phụng Nguyễn Bình Khiêm. Bởi Nguyễn Bình Khiêm là người đề xuất với Chúa Nguyễn từ chiến lược chiến thuật, từ chuyện quân cơ, hậu cần cho đến những chuyện cụ thể liên quan đến bảo vệ sức khỏe cho quân dân như món ăn, bài thuốc để làm hành trang Nam tiến. Trong đó có chuyện “dụng trầm”.

Nhà Nguyễn để lại nhiều di sản, có thứ để lại cho lịch sử, có thứ chỉ để lại cho con cháu. Những ai nói công thức rượu Minh Mệnh đã bị thất truyền là nhầm to. Hoàng tử Vĩnh Giu con vua Thành Thái, thuộc hàng cháu nội ông Ứng Viên, lúc khôn khó đã bỏ rượu cho các nhà hàng để sinh sống, đó là rượu Minh Mệnh chính hiệu. Ông Ứng Viên cho hay ông Vĩnh Giu có giữ bí quyết làm men nhưng không biết làm rượu, chính ông đã làm rượu giúp cho ông Vĩnh Giu. Rượu cung đình nhà Nguyễn có tới 175 dòng men, hơn 3.000 loại rượu. Ông Vĩnh Giu lưu giữ được 30% dòng men, ông Ứng Viên giữ được 70%. Chỉ riêng hai ông gộp lại cũng đã đủ 175 dòng, không có dòng men nào thất truyền cả, chỉ có điều là chúng không được truyền ra ngoài.

Còn việc dụng trầm thì kế thừa tri thức của tiền nhân do Nguyễn Bình Khiêm truyền lại, nhà Nguyễn đã có gần 400 năm ứng dụng trầm hương trong y học và đời sống, kể cả phục vụ quốc phòng, rồi hoàn thiện pho y lý về trầm hương,

... Joyeux-Jeunes Retraités

đồng thời có chính sách hữu hiệu bảo vệ triệt để nguồn tài nguyên trân quý ấy. Ông Ứng Viên kế thừa đủ di sản dụng trầm của dòng họ, do ông nội ông truyền lại, những bí quyết đó cũng không truyền ra ngoài.



Trầm hương và vòng đeo tay bằng kỳ nam –

Hương trầm bao hàm đủ 5 vị ngọt mặn chua cay đắng, phát ra hơn 170 mùi thơm có thể phân biệt được. Dùng một dụng cụ xông hương, cho vào một loại trầm thông thường, trong 24 giờ sẽ có 8 đợt phát hương, mỗi đợt là một phức hợp mùi vị với mùi chủ đạo khác nhau...

Trầm hương sinh ra từ cây dó (cá biệt cây xương rồng cũng có thể cho ra trầm). Trong thiên nhiên có nhiều loài dó, nhưng theo ông Ứng Viên thì chỉ có cây dó bầu mới cho ra thứ trầm có thể chữa bệnh được.

Trên thế giới, trầm tập trung chủ yếu ở 6 nước: Việt Nam, Campuchia, Lào, Myanmar, Indonesia, Malaysia, trong đó trầm Việt Nam có được lý tốt nhất, những nghiên cứu khoa học mới đây về trầm của các nhà khoa học Nhật Bản và Trung Quốc cũng xác nhận trầm Việt Nam có nhiều hoạt chất mà trầm các nơi khác không có.

Tại Việt Nam, trầm tốt nhất tập trung ở vùng Phú Yên, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Ninh Thuận, đây chính là “quê hương” của trầm, loài người phát hiện ra trầm khởi thủy là từ vùng này. Trước đây, từ Việt Nam, trầm được dùng làm cống phẩm đưa sang Trung Quốc. Trong các cống phẩm, trầm hương là thứ quý nhất. Tất nhiên các thầy thuốc giỏi nhất được cống theo để “hướng dẫn cách sử dụng”. Và từ đây, trầm

hương đã theo con đường tơ lụa sang Trung Cận Đông, Địa Trung Hải...

“Thọ thiên địa chi khí, tảo vũ trụ chi trực, giáng khí trừ đàm, thiện trị phế phủ, chỉ tả bổ dương, thị là thể thượng trần chi giả...”, đó là đoạn tóm tắt y lý của trầm hương trích trong sách gia truyền của cung đình nhà Nguyễn mà ông Ứng Viên đọc cho tôi nghe, tạm dịch: “Tích tụ khí thiêng của trời đất, tảo trừ mọi thứ ô uế trong không gian, có tác dụng giáng khí trừ đàm, chữa các bệnh thuộc phế phủ, chữa các bệnh về tiêu hóa, bài tiết, thận và tim mạch (chỉ tả bổ dương - nghĩa rộng), chính là thứ trân quý nhất”.

Trầm có thể được sử dụng trong cả ngàn bài thuốc khác nhau, nhưng trước hết hãy nói về “thọ thiên địa chi khí”.

Ai cũng biết không phải cây dó bầu nào cũng có thể sinh ra trầm. Trong rừng tự nhiên từ 1.000 đến 1.500 cây mới có một cây có trầm và từ 10.000 đến 20.000 cây có trầm mới có một cây có kỳ nam.

Khi cây dó bị một vết thương, vết thương đó phải đọng nước qua một mùa mưa, cây dó mới bắt đầu tiết ra chất nhựa xung quanh vết thương để tự vệ. Người ta thấy nhiều cây dó cho trầm chỉ chít những mắt trên thân cây, những mắt chỉ chít đó là vết tích do một loài côn trùng đục vào thân cây, dân gian gọi nó là con bọ xòe.

Khi chất nhựa dần dần trở nên đậm đặc, lúc ấy những con kiến sẽ bò vào ăn chất nhựa này. Đó là một loài kiến cao cẳng, màu vàng hoặc màu đen. Chính những con kiến kia mang theo các phân tử trầm hương (một loài nấm) vào “cây” trong lớp nhựa. Loài nấm này tương tác với các hoạt chất của lớp nhựa, dưới tác động của khí hậu bên ngoài và sự tương tác diễn ra trong một thời gian rất dài mới sinh ra trầm, tương tác càng lâu trầm càng có giá trị. Thông thường, cây dó phải có tuổi thọ hơn 50 năm mới có thể cho ra một thứ trầm có giá trị chữa bệnh.

Về giống “kiến cao cẳng” mang phân tử trầm vào cây dó, ông Ứng Viên lưu ý không phải kiến cao cẳng nào cũng làm được điều này. Phải theo dõi rất nhiều năm mới phát hiện ra, chúng không bao giờ làm tổ trên những cây trầm. Đây là giống

kiến rất quý về dược liệu, trứng của nó rang lên có thể chữa được chứng méo miệng, cầm khâu (liệt dây thần kinh số 7, số 21). Trứng của giống kiến này không thiếu trong kho tàng dược liệu của ông Ứng Viên.

Tôi hỏi xin ông một tấm hình về những con kiến đó, ông lắc đầu từ chối: “Tuyệt đối không nên đăng ảnh của nó lên trên báo, đăng lên là nó bị người ta tận diệt ngay. Người của tôi đi lấy trứng kiến, mỗi lần lấy không bao giờ quá 1/3 tổ trứng. Lấy tới 1/2 là nó tuyệt chủng rồi”. Ông Viên còn mô tả những đặc tính của loài kiến trên nhưng tôi không dám ghi ra đây vì cũng sợ chúng sẽ bị... tuyệt chủng.

Quá trình hình thành trầm hương theo một “ơ chế” tương chừng đơn giản như vậy nhưng thật ra là vô cùng kỳ bí. Cho nên người xưa nói “thọ thiên địa chi khí” là đúng nhất. Con người đã khẳng định hương trầm là “vua của các mùi hương”. Hàng ngàn năm nay trầm được xông trong các cung điện vua chúa, tại các lễ nghi thiêng liêng của các tôn giáo. Nó là “dan hương” trong các nghi lễ tôn giáo.

Trong thiên nhiên có rất nhiều thực vật có tinh dầu phát hương ra không gian, nhưng chỉ có trầm là thứ mà nguồn phát ra hương không bao giờ cạn, từ lúc trong rừng núi cho đến khi đem ra chế tác, lưu giữ. Người ta phát hiện các mảnh trầm nằm dưới đáy các giếng cổ Chămpa, qua hàng ngàn năm mà khi lấy lên hương thơm vẫn còn nguyên vẹn. Ngày nay trầm còn được dùng làm chất định hương cho mỹ phẩm, nước hoa Chanel No.5 và các thứ nước hoa nổi tiếng khác trên thế giới không thể không có trầm hương.

Hương trầm bao hàm đủ 5 vị ngọt mặn chua cay đắng, phát ra hơn 170 mùi thơm có thể phân biệt được (riêng kỳ nam có ít mùi hơn và không có vị ngọt). Dùng một dụng cụ xông hương, cho vào một loại trầm thông thường, trong 24 giờ sẽ có 8 đợt phát hương, mỗi đợt là một phức hợp mùi vị với mùi chủ đạo khác nhau, thay đổi theo thời gian, khi thì mùi hoa sen, khi thì mùi hoa hồng, khi thì vani, khi thì mùi gỗ thông, khi thì mùi xạ hương... Điều lạ lùng nữa là trong những thời

điểm giống nhau mà tại địa điểm khác nhau mùi trầm hương cũng thay đổi.

Điều này khoa học chưa đủ khả năng giải thích. Một nhóm nhà khoa học Nhật Bản đã thử làm khảo cứu phân biệt hương thơm của một số sesquiterpen carboxylic acid trong tinh dầu trầm và nhận thấy có khi chỉ vì vị trí của một dấu nối đôi như hai chất selina-3,11 và selina-4,11 dienal mà mùi hương rất khác nhau, chất thứ nhất có mùi gỗ, mùi hoa hòa với mùi khói, chất kia phẳng phát hương bạc hà.

Bốn chất đồng phân neopetasan, epineopetasan, dihydro karanon, ngoài vị trí các dấu nối đôi, còn khác nhau ở hướng các nhóm methyl cũng cho ra các mùi khác nhau (dẫn theo tiến sĩ Võ Quang Yên, Cây thuốc và vị thuốc Việt Nam, NXB Đà Nẵng 2008). Khoa học chỉ mới biết tới đó, còn vì sao lại có sự “biến tấu” như vậy thì khoa học đành chịu, ở đây vẫn là quá trình “thọ thiên địa chi khí”.

Trầm có tác dụng tuyệt hảo đối với sức khỏe con người, theo 3 con đường: xông, uống và ăn.

Trầm trong thiên nhiên có tác dụng khử độc không khí, trừ lam chướng, làm trong sạch môi trường sống. Người xưa biết rõ điều này nên mới tổng kết: “tây vũ trụ chi trược”.

Khử uế một cách triệt để

Tính chất “tây vũ trụ chi trược” có thể đem áp dụng để khử uế. “Khử uế một cách triệt để, ngoài trầm hương không thứ gì giải quyết được”, ông Ứng Viên khẳng định. Và tôi được biết một câu chuyện thú vị.

Vào năm 2008, một tàu của Mỹ chở thuê hải sản tải trọng 1 vạn tấn, khi cập cảng Nhà Bè (TP.HCM), cảng vụ phát hiện tàu bị ô nhiễm nặng (mùi hôi thối quá mức), nên không cho phép xuất cảng vì theo quy định quốc tế thì tàu phải được xử lý ô nhiễm mới được rời khỏi cảng. Kỹ thuật khử uế của người Mỹ trên tàu không giải quyết được. Cảng vụ phải mời các chuyên gia của một viện từ Hà Nội vào xử lý cũng không xong.

Người phụ trách công việc ở cảng có quen biết với ông Ứng Viên nên mời ông thử xử lý giúp. Ông Ứng Viên đồng ý, với một điều kiện: các

thủy thủ phải uống một thứ rượu có pha... nguyên liệu xử lý tàu. Quá khiếp với điều kiện này, nhưng thấy người ở cảng “guarantee” uống trước, các thủy thủ cũng uống.

Chỉ sau 1 ngày 1 đêm, ông Ứng Viên đã giúp xử lý sạch con tàu bằng hai phương pháp: nửa phun, nửa xông. Các thủy thủ vô cùng kinh ngạc về kết quả trên đã gọi điện cảm ơn ông rồi rút và vui mừng cho biết sau khi uống thứ rượu đó sáng ngủ dậy trong người lại khỏe ra. Rượu đó chính là rượu pha trầm. Còn thứ nước phun xử lý tàu thì vẫn còn 60 lít họ xin được mang theo.

Kể lại câu chuyện này với tôi, ông cười nói: “Tôi cho họ mang về 60 lít nước đó, nhưng chắc chắn họ không thể phân tích được nó có những chất gì”. Phương pháp của ông là di sản gia truyền “Bí mật quân lương và khử uế tàu chiến” của cung đình nhà Nguyễn. Chất liệu căn bản của nó là trầm hương và trà.

Tác dụng tuyệt hảo đối với sức khỏe

Về y lý, hương trầm xông lên có tác dụng điều khí, rất tốt cho sức khỏe. “Xông hương trầm thường xuyên không bị máu đông ở động mạch, phổi không bị nghẽn, xoang không bị viêm, không u bướu, không liệt dương liệt âm lãnh cảm...”, ông Ứng Viên vừa nói vừa đưa tôi tới gần bình xông trầm đang ngát hương. Cái bình xông trầm này do ông cùng 2 kỹ sư người Nhật và Đài Loan nghiên cứu chế tạo, nguyên liệu được lấy bằng thứ cát đặc biệt tại Nha Trang ở độ sâu 20 mét. Bình xông trầm hiện nay trên thị trường có thứ của Nhật, có thứ của Hàn Quốc, có thứ của Trung Quốc, Đài Loan, xông bằng những cái bình ấy có thể giải phóng được 50% hương trầm, còn bình xông của ông có thể giải phóng được 95%.

Ông Ứng Viên tỏ ra bức xúc về vấn nạn sức khỏe do môi trường ô nhiễm hóa chất và thức ăn công nghiệp hiện nay khiến cho các bệnh về hô hấp và tiêu hóa gia tăng. Hai phương thang: Ôn tì bình vị (gồm trầm, xuyên bối mẫu, toàn quy, thăng ma, bạch truật...) và Kiện tì tiêu thực (gồm trầm, xuyên khung, bạch truật, toàn quy, liêu tiểu thảo...) có thể giải quyết triệt để các bệnh này, không tái phát.

Các thang “Thanh khí ôn phế”, “Điều huyết dưỡng khí”, “Nhút dâm cử dụng”, “Ôn dương cố thận”... như tên gọi của chúng, chữa những bệnh về đường hô hấp, khí huyết, bổ dương... đều dùng trầm làm vị chủ. Ông Viên không coi trọng những bài thuốc “tráng dương”. “Tráng dương” thì nhất thời. “Bổ dương”, “ôn dương” mới là sự bền vững, mà chuyện này thì không thứ gì qua nổi trầm.

Việc dụng trầm của ông Viên hình như đạt đến độ xuất thần nhập hóa. Như trên đã nói, trong những giờ khác nhau trầm tỏa ra các mùi hương khác nhau. Chỉ riêng việc lấy trầm từ cây trầm ra để chế biến cũng được thực hiện vào những thời khắc thích hợp, tùy theo khí hậu, loại bệnh và đặc tính của từng người bệnh. Ngay cả trong chuyện đơn giản hơn như ẩm thực, ông cũng áp dụng các nguyên tắc này.

Ông nói cũng là thứ rau húng trồng trong một vườn rau nhưng có khi ăn thấy ngon, có khi ăn không thấy ngon. Vì sao vậy? Vì rau ăn không ngon là do hái không đúng giờ. Rau húng phải hái vào lúc 5 - 6 giờ sáng hoặc 5 - 6 giờ chiều thì ăn mới ngon, vì những thời điểm đó rau tiết ra những chất tốt nhất, còn các giờ khác thì rau tiết ra một số chất xấu.

Sự trải nghiệm với trầm của ông Ứng Viên còn thể hiện ở lượng trầm mà ông đang có. Hơn 30 năm nay ông đã dùng hết tài sản và đi vay mượn để tích lũy cả một kho tàng: Hơn 60 tấn trầm và kỳ nam, gồm 36 cây trầm lớn, bình quân mỗi cây gần 2 tấn, mật độ ăn trầm từ 60-80%. Những cây trầm ông giữ đều được lấy theo đúng nguyên tắc: tất cả đều đã chết rũ trên rừng, vận chuyển về đều hợp pháp, có dấu búa kiểm lâm. Phần lớn những cây trầm ông đang có là độc nhất vô nhị, không còn tồn tại trong thiên nhiên.

Nhà ông ở TP.HCM có một xưởng chế tác trầm, có một “đội thợ trầm hoàng tộc” - là hậu nhân của các thợ trầm cung đình khi xưa giúp việc. Ông và những người thợ tạc những cây trầm thành các tác phẩm nghệ thuật để lưu giữ lại cho con cháu, ông chưa hề bán và sẽ không bán một kg trầm nào. Ông dùng lớp vỏ sát lõi có nhiễm tinh dầu trầm và kỳ nam để làm thuốc, đó là phần

làm thuốc tốt nhất. Lớp ngoài nữa, nhiễm tinh dầu ít hơn, ông dùng làm nguyên liệu cho nồi xông chữa bệnh. Lớp ngoài cùng dùng làm hương.

Tôi nhiều lần được đến xem xưởng trầm của ông, nghe ông giới thiệu xuất xứ của từng cây trầm và đặc tính của từng loại trầm. Ở đây có đủ các loại trầm, các loại kỳ nam. Tôi hỏi ông, ông Lê Quý Đôn nói đốt trầm lên thì khói xoáy rồi sau mới tan, còn đốt kỳ nam thì khói lên thẳng và dài, nói như vậy có đúng không. Ông cười, bảo rằng nhà bác học Lê Quý Đôn rất giỏi nhưng ông ấy không có cơ hội tiếp cận đầy đủ với “hiện vật” nên vừa đúng vừa sai.

Khói vút lên thẳng như sợi dây là đúng, nhưng chỉ đúng với kỳ nam hương thôi, còn các loại kỳ nam khác thì khói vẫn xoáy. Ông vừa nói vừa chỉ vào một cái hốc của cây trầm cao to trong xưởng đã tạc thành tượng, ở đó lộ ra một cái lõi to và dài màu vàng sậm: “Kỳ nam hương là thứ này đây, chỗ này ít nhất cũng vài chục kg”. Kỳ nam hương giá rẻ hơn các loại kỳ nam khác, khoảng 2 - 3 tỉ đồng trên thị trường thế giới, nhưng có giá trị chữa bệnh tốt nhất trong các loại kỳ nam, tuy kém thua trầm.

Hiện nay, dó bầu tự nhiên ở độ cao từ 1.000 mét trở xuống đã hoàn toàn bị hủy diệt. Khi đã khai thác hết trầm, người ta còn đốn sạch cả những cây dó chưa có trầm mang về nấu dầu xuất khẩu. Cứ băm ra 1 tấn cây dó mới nấu được 1 lít dầu trầm...

Ông Ứng Viên có quan điểm y học khá độc đáo: trị bệnh là trị riêng cho từng người, không có thứ thuốc sản xuất hàng loạt nào có thể hoàn toàn chữa đúng bệnh. Cùng một thứ bệnh, nhưng ở người này có biểu hiện khác với người kia. Cùng một loại vi khuẩn, khi xâm nhập vào cơ thể người này sẽ cho triệu chứng khác với khi xâm nhập vào cơ thể người khác. Chẩn đoán bệnh và cho đúng thuốc, là quan điểm chữa bệnh nhất quán của ông.

Ông Ứng Viên kế thừa y lý chân truyền của dòng họ, ông cũng được tiếp thu những tài liệu y học cổ truyền Trung Hoa từ thời Hán - Đường. Các phương pháp “chân truyền” và những sách

vở về Đông y đang được lưu hành nhiều khi rất khác nhau, thậm chí mâu thuẫn. Sở dĩ có tình trạng như vậy, là do tương truyền vào thời cuối nhà Thanh, khi phương Tây tấn công Tử cấm thành, triều đình sợ những tài liệu của tổ tông của họ bị “lọt vào tay địch” nên cất giấu đi, thay vào đó là những quyển sách được “viết ngược”, tức là y lý đã bị đặt lộn tùng phèo, giống như Hoàng Dung đã chép lộn ngược Cửu âm chân kinh giao cho Âu Dương Phong để ông này luyện mà tẩu hỏa nhập ma trong truyện của Kim Dung. Các danh y trong lịch sử thường được sự phụ trực tiếp truyền thụ, vì những bí quyết thực sự không bao giờ nằm trong các sách vở trôi nổi. Thầy phải chọn trò có tư chất, có tư cách để truyền bí quyết. Trong các bài thuốc của ông bao giờ cũng có hai vị căn bản: trầm và... tre. Ông bảo cây tre có giá trị y học không kém gì trầm. “Không có bài thuốc nào tổ tiên tôi để lại mà không dính tới cây tre”, ông quả quyết. Ngay cả tre ngâm bần cũng có thể làm thuốc chữa được chứng hoại tử. Theo ông, trầm và tre là hai thứ bảo đảm nền tảng cho sức khỏe. Nguyên lý của tre: điều hòa khí mạch; nguyên lý của trầm: điều khí bình huyết.

Ông khuyên tôi nên viết nhiều về cây tre, còn đối với trầm thì viết in ít thôi, vì trong một thời gian dài báo chí quá đề cao sự mắc tiền của nó nên đã góp phần dẫn đến sự tuyệt chủng của trầm. Tôi hiểu sự bức xúc của ông.

Ông cho rằng, hiện nay các bệnh viện nhi mỗi ngày có rất đông bệnh nhân bị bệnh về khí phế quản và tiêu hóa, nếu phương thuốc giản đơn của dân tộc từ trầm được thẩm định để đưa vào chữa bệnh thì chi phí có thể giảm được đến hơn 90%. Ông chỉ cho tôi một cây trầm cao khoảng 2 mét, đường kính khoảng 20 cm dựng trong xưởng trầm nhà ông và nói: “Nếu mỗi ngày chữa cho 10 người bệnh thì phải 100 năm mới hết cây trầm này. Thực ra dùng trầm để chữa bệnh như dùng muối nêm vào canh, không tốn nhiều tiền mà hiệu quả. Vấn đề là xã hội phải thay đổi cách phòng và chữa bệnh, biết tận dụng các phương pháp hiệu quả mà cha ông ta đã trải nghiệm hàng ngàn năm nay”.

Nhưng dù dùng trầm “như muối nêm” thì cuối

cùng nó vẫn hết nếu không có cách khai thác phù hợp. Cho nên vấn đề cấp bách nhất là phải nhanh chóng chặn đứng sự tàn phá để giữ và khôi phục những gì còn sót lại trên những cánh rừng có trầm.

Hiện nay, dó bầu tự nhiên ở độ cao từ 1.000 mét trở xuống đã hoàn toàn bị hủy diệt. Khi đã khai thác hết trầm, người ta còn dọn sạch cả những cây dó chưa có trầm mang về nấu dầu xuất khẩu. Cứ băm ra 1 tấn cây dó mới nấu được 1 lít dầu trầm, để bán lấy 15.000 - 20.000 USD một lít, người ta đã hủy diệt gần xong một nguồn tài nguyên quý giá của dân tộc. Trữ lượng dó bầu tự nhiên hiện còn không nhiều và chỉ có ở độ cao trên 1.000 mét. Tại độ cao đó cây dó mọc rất thưa, hiện tượng ăn trầm ít.

Theo ước tính của ông Viên, nếu như Nhà nước có biện pháp cứu những rừng có dó, lệnh cấm rừng được thực thi triệt để, 50 năm nữa thiên nhiên mới có thể tái tạo lại rừng có trữ lượng dó bằng khoảng 23 - 35% của thời kỳ trước năm 1975. Cùng với việc cấm rừng, phải cấm triệt để việc xuất khẩu trầm tự nhiên theo CITES (Quy ước thương mại quốc tế về những loài động vật và thực vật hoang dã lâm nguy).

Ngày xưa, mỗi năm chỉ duy nhất một lần, nhà Nguyễn chọn những người có hiểu biết, có tư cách để cho vào rừng khai thác trầm trong vòng 1 tháng, luật của triều đình chỉ cho phép lấy trầm tại những cây dó đã chết rũ, tuyệt đối cấm lấy trầm trên những cây còn sống. Điều đáng lưu ý là sau này khi người Pháp sang cai trị nước ta, quy định đó của nhà Nguyễn vẫn được áp dụng một cách nghiêm ngặt. Bởi vậy mà dù các rừng trầm hàng ngàn năm vẫn còn nguyên vẹn, nhưng người dân mỗi khi cần vẫn có trầm hương để dùng với giá không quá mắc. Con người hiện tại là những kẻ kiêu ngạo với thiên nhiên, nên cái giá phải trả là rất đắt. Đã đến lúc chúng ta nên tỏ ra khiêm tốn. “Thiên nhiên sẽ tha thứ nếu con người biết phục thiện”, ông Ung Viên nói.

Le coin du savoir (-vivre)

Trái cây miền CỬU LONG chờ TẾT

Cứ mỗi năm nhà vườn ở đồng bằng sông Cửu Long có thêm sản phẩm lạ để trưng bày **mâm ngũ quả**³ trong ngày Tết. Sau bưởi hồ lô, dưa hấu vuông⁴, dưa hấu thối vàng⁵..., năm nay có thêm dưa hấu hồ lô gắn chữ nổi "Tài Lộc".



Nông dân Huỳnh Ngọc Hải (ở ấp Khánh Hội B, xã Phú An, huyện Châu Thành-Hậu Giang) Tết này sẽ cho ra mắt khoảng 200 cặp dưa hấu hồ lô Hắc Mỹ nhân, dưa tiểu Hắc long (không hạt) và dưa hồ lô vàng ít hạt.

Thành công này là nhờ sự chuyển giao kỹ thuật của phòng Nông nghiệp huyện Châu Thành. Dưa ngọt và nặng 2,4-3 kg mỗi trái.

³ Voir **Le Canard épile** n°25 – 20-1-2011, page 15 **Tân mạn phong thủy: Mâm ngũ phẩm đầu năm**

⁴ Voir le **Canard épile** n°12 – 23-9-2009, page 48

⁵ Voir le **Canard épile** n°26 – 14-2-2011, page 68



Sản phẩm có giá 3,5 triệu đồng mỗi cặp. Đây cũng là mặt hàng Tết chủ lực của Câu lạc bộ sản xuất bưởi hồ lô nhà vườn Phú Hữu (huyện Châu Thành), với khoảng 1.000 trái. Theo ông Võ Trung Thành, chủ nhiệm câu lạc bộ, dưa làm ra từ phương pháp canh tác truyền thống, không dùng phân hóa học để tránh nứt trái, có thể lưu giữ trên 20 ngày.

Còn bưởi hồ lô của Câu lạc bộ nhà vườn Phú Hữu có "in" chữ nổi nên quả rất ấn tượng, có giá từ 300.000 đến 700.000 đồng một cặp.





Trong khi đó, ông Trần Thanh Liêm, quận Bình Thủy (TP Cần Thơ) cũng đang chờ "xuất xưởng" 200 cặp dưa hấu hình thỏ vàng trong tết Nhâm Thìn, với giá 4-4,5 triệu đồng một cặp.

Năm nay, không những tạo hình trái dưa hấu hình thỏ vàng, ông Liêm còn tạo chữ "Phước" nổi và chìm trên quả dưa. Ông Liêm cũng chính là chủ nhân của loại dưa hấu vuông xuất hiện trên thị trường Tết từ năm 2006.

Ăn Tết mít miền Cữu Long



Jack fruit for the Dragon Year

Mướp TRIỆU ÂU.

Đến quán cà phê ngoài trời của Viện Goethe Hà Nội vào những ngày này, nhiều người không khỏi ngỡ ngàng trước một giàn cây leo mới xuất hiện ở nơi đây. Đó là một giàn mướp được dựng trên những sào tre, dựa vào bức tường vốn thường được để trống ...





C'est drôle et c'est dans

Le Canard épilé

C'est vrai puisque c'est dans

Le Canard épilé

Hồ Con Rùa

Hoàng Tuấn

Hồ Con Rùa không phải là hồ tự nhiên, và giờ cũng không thấy con rùa nào. Nhưng nó lại là nhân chứng cho lịch sử hình thành, gắn liền với sự thịnh suy của các "triều đại" cũ đất Sài thành

Hồ Con Rùa, tên chính thức (ngày nay, 2011) là Công trường Quốc tế, là tên gọi dân gian của một vòng xoay giao thông có đài phun nước, nối ba đường: Võ Văn Tần, Phạm Ngọc Thạch và Trần Cao Vân, nằm quận 1, Sài Gòn.

Lịch sử

Trước 1836: là cổng thành

Trước năm 1790, vị trí này là cổng thành Bát Quái (tiền thân của thành Gia Định) do Gia Long xây dựng. Sau năm 1833, Lê Văn Khôi, con nuôi Lê Văn Duyệt chiếm thành, chống lại triều đình. Đến năm 1836, quân triều đình lấy lại thành và phá bỏ để xây thành mới là Gia Định. Lúc này, cổng thành Bát Quái cũ trở thành nằm bên ngoài thành, trên đường xuống bến sông.

Thời Pháp: là tháp nước

Người Pháp chiếm được thành Gia Định, san phẳng vào năm 1859 và tiến hành quy hoạch lại Thành phố. Vị trí Hồ Con Rùa hiện nay nằm ngay cuối con đường dẫn ra bến sông được đánh số 16. Trên con đường này, dinh Thống đốc đầu tiên được xây dựng. Năm 1865, Thống đốc Nam Kỳ đặt tên con đường số 16 là đường Catinat. Một tháp nước cũng được xây dựng ở vị trí Hồ Con Rùa để cung cấp nước cho dân cư.

Đến năm 1921 thì tháp nước bị phá bỏ do không đủ sức đáp ứng nhu cầu phát triển.

Sau 1921: là giao lộ

Năm 1921, con đường Catinat được mở

rộng nối dài đến đường Mayer (đường Võ Thị Sáu). Từ đó vị trí này trở thành giao lộ như ngày nay, với tên gọi là Công trường Maréchal Joffre. Cắt giao lộ là đường Testard (Trần Quý Cáp/Võ Văn Tần bây giờ) và đường Larclauze (Trần Cao Vân).

Tại vị trí này, người Pháp đã cho xây dựng một tượng đài ba binh sĩ Pháp, người dân ở đây thường gọi là Công trường ba hình. Đến năm 1956 thì bị người Việt phá bỏ, chỉ còn lại hồ nước nhỏ trong quần thể tượng đài và được đổi tên thành Công trường Chiến sĩ.

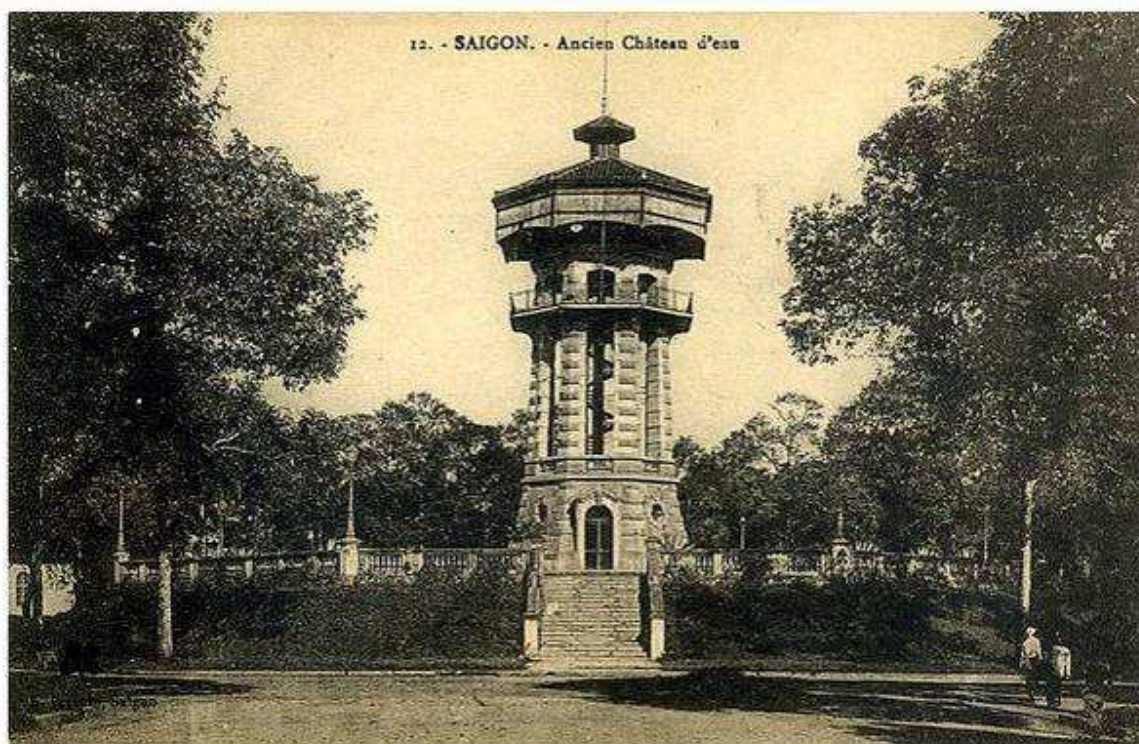
Huyền thoại Hồ Con Rùa:

Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu: xây Hồ Con Rùa để "ghìm" đuôi Rồng

Sự kiện xây Hồ con Rùa lại gắn liền với một công trình quan trọng khác của chế độ Việt Nam Cộng hòa: Dinh Độc Lập. Tổng thống Ngô Đình Diệm đang xây Dinh Độc Lập thì bị ám sát năm 1963.

Rút kinh nghiệm từ kết quả của Ngô Đình Diệm, Nguyễn Văn Thiệu đã cho mời thầy phong thủy về nghiên cứu kỹ lại Long mạch. Người thầy phong thủy này khen vị trí của dinh là vị trí của long mạch, trấn yểm vị trí của đầu rồng. Long mạch này có thể của một con rồng đang nằm ngủ. Đuôi rồng nằm cách đó gần 1km, rơi vào vị trí Công trường Chiến Sĩ. tuy phát hưng vượng, nhưng do đuôi rồng hay vùng vẫy nên sự nghiệp không bền. Mỗi khi rồng thức dậy, sẽ quấy đuôi, và những gì xây dựng trên Long mạch này sẽ sụp đổ. Vì vậy cần phải củng cố yểm bùa bằng cách đúc một con rùa lớn để trấn đuôi rồng không vùng vẫy nữa, theo quan niệm tứ linh Long - Lân - Qui - Phụng thì mới giữ được ngôi vị tổng thống lâu dài

Một cuộc thi thiết kế cho địa danh này được mở ra và KTS Nguyễn Kỳ là người có phương án được chọn. PA này được xây dựng năm 1965 (có tài liệu ghi là năm 1967) (KTS. Nguyễn Kỳ hiện đã lớn tuổi, ông sống tại Sydney, Australia.)



Amicale Epatente des ...

Kiến trúc của Hồ con Rùa gồm 5 cột bê tông cao có dạng năm bàn tay xòe ra đón đỡ giống như các cánh hoa đón đỡ một nhụy hoa, khu trung tâm là một con rùa bằng kim loại, trên lưng có đội 1 bia đá. Hình dáng tháp cao này giống như hình một thanh gươm (hoặc cây đinh), đóng xuống hồ nước để giữ chặt đuôi rồng. Một số người khác thì lại cho rằng kiến trúc tháp lại giống hình đuôi rồng vươn cao, nhưng có con rùa đè chặt ở phần đầu ngọn. Số khác thì lại cho là nhìn từ trên cao xuống thì toàn thể kiến trúc trông giống như một con rùa. Về sau được trùng tu thêm công trình mới bao gồm một vòng xoay giao thông với đường kính khoảng gần 100 mét, được trang trí bởi cây xanh và hồ phun nước hình bát giác lớn với 4 đường đi bộ xoắn ốc đồng hướng đến khu vực trung tâm là đài tưởng niệm.



Hình tượng con rùa bằng hợp kim có đỡ trên lưng bia đá lớn với các dòng chữ ghi công

... Joyeux-Jeunes Retraités

những người đã hy sinh cho chế độ Việt Nam Cộng Hoà. Do đó mới có tên gọi dân gian là Hồ Con Rùa. (voir aussi page 71)

Sau khi xây dựng xong thì ban đầu khu giao lộ này được đặt tên là Công trường Chiến sĩ Tự do, đến năm 1972 thì đổi tên thành Công trường Quốc tế.

Sau năm 1975, các dòng chữ trên tấm bia bị nhà cầm quyền Việt Cộng đục bỏ. Và vào đầu năm 1976 (hay 1978), một nhóm người đã đặt bom phá hủy con rùa với ý đồ phá hoại Long mạch. Họ bị bắt giữ, nhưng con rùa kim loại cũng đã bị phá hủy. Tấm bia và con rùa bị phá hủy tuy con rùa không còn nhưng người dân vẫn quen gọi là Hồ Con Rùa, thay cho tên gọi chính thức.

Du hành trên tuyến tàu Xưa Gò Vấp - Sài Gòn

Y Nguyên - Mai Trần Thành Tám 2011

Thành Cung, lực lượng nhanh nhẹn so với số tuổi của nó, khoảng 9, 10 tuổi gì đó mà được lái xe... bò. Mấy thằng bạn đồng em của nó lúc nào cũng tìm cách leo xe bò đi với nó cho vui. Gia đình thằng Cung cũng thuộc loại khá thời đó, nhà gạch có chái, gian giữa nhà cũng có bàn thờ tổ tiên khảm xà cừ đặt sau một bàn gỗ đen với sáu cái ghế và luôn luôn một bình trà đựng trong vỏ trái dừa để giữ' ấm.

Ba nó không biết làm nghề chuyên chở bằng xe bò từ lúc nào nhưng người trong xóm gọi ông là chú Tư xe bò – Cụ Phó-một nhân vật được mọi người kính nể trong xóm, cụ vào Nam từ Nam Định, nghe nói cụ đã từng giữ chức ông Phó cho hãng tàu đi đại dương của Pháp Charguer Reunis- không hiểu sao lại gọi ông với một danh từ dí dỏm ông Tư “pilot” xe bò. Ba thằng Cung thỉnh thoảng cho nó lái xe bò ở những khúc đường vắng khi xe không chở gì, chú Tư sống

Amicale Epatente des ...

bằng nghề chở vật dụng xây nhà vì đồ nặng không tiện dùng xe ba bánh.

Khi rảnh rỗi thằng Cưng hay rủ bạn đi tắm sông ở cầu Bình Lợi, trong những nhánh sông nhỏ bao quanh là những rừng dừa nước, nhìn ra phía xa thì thấy sông Sài Gòn. Sông khúc gần cầu Bình Lợi nước chảy xiết, nhiều chỗ nước xoáy, thỉnh thoảng có nghe người chết mà người ta gọi là bị ma da kéo. Mấy đám nhỏ thường rủ nhau chơi đá banh ở sân vận động Lê văn Duyệt (giờ không còn nữa) thỉnh thoảng lại lén nhà đi tắm sông luôn, phần đông đứa nào cũng biết lội lại dùng bập dừa để nổi nên cũng khá an toàn. Tắm xong chạy về nhà thì quần khô hết nên gia đình không hay biết.



Figure 1 Tuổi thơ trong xóm



Figure 2 Xe bò trên đường Lê Lợi cuối thế kỷ 20

Thằng Cưng thỉnh thoảng theo ba nó “lái xe bò” ra đến Khăn Đen Suối Đồn - một khu xóm đối diện với trường Võ thị Sáu bây giờ (Lê văn Duyệt cũ),

... Joyeux-Jeunes Retraités

thấy xe “lửa” đậu ở ga Xóm Gà cho người lên xuống là nó ước ao một ngày nào đó nó sẽ lái xe lửa, xe bò chậm quá. Thỉnh thoảng nó đưa má nó ra ga Xóm Gà giúp má nó mang trâu- cây nhà lá vườn” ra chợ Bà Chiểu bán, nhưng thường thì má nó đi xe thổ mộ.

Đường làng 15 (đường Lê Quang Định) lúc bấy giờ hầu hết chỉ có người đi xe đạp, thỉnh thoảng có vài chiếc môtô hay xe nhà binh của Pháp chạy qua, lẫn tiếng xe thổ mộ lóc cóc trên đường. Khoảng đầu thập niên 50, phương tiện di chuyển chính là thổ mộ. Xe thổ mộ (xe làm bằng gỗ có hai bánh cũng bằng gỗ hai bên thùng xe, thường sơn màu nâu đậm rất thịnh hành ở vùng Bà Điểm, Hóc Môn, Chợ Cầu, Gò Vấp, Bà Chiểu, chợ Đất Hộ (Đakao), Tân Định ra tận đến Sài Gòn. Xe nào cũng có 4 cái móc, mỗi bên hai cái bên hông xe để người đi treo dép hoặc gồng gánh. Ai đi xe thổ mộ cũng phải ngồi xếp bằng, co ro trong thùng xe, xe chật dĩ nhiên chuyện cọ sát với nhau là thường, anh nào còn trai tráng thường phải ngồi phía sau, hoặc ngồi phía trước đối diện với anh lái xe thổ mộ.

Người đi thường là bạn hàng mang hàng xuống từ Hóc Môn, Bà Điểm, chợ Cầu, trái cây, hoa, rau, trâu cau, thuốc rê Gò Vấp.



Thằng Cưng ngoài tắm sông lén, thỉnh thoảng xuống Gò Vấp đi xem “hát bóng” ở rạp Lạc Xuân, rạp này bên hông chợ Gò Vấp, thường hát phim cũ nên thỉnh thoảng bị đứt phim, nhưng tiền vé rẻ. Mùa nóng xem phim mà cứ đợi nổi phim, thiên hạ thường la ó. La thì la vậy chớ đi xem vẫn đi vì rẻ cho dân địa phương.

Amicale Epatente des ...

Tru'óc khi tới quận lỵ Gò Vấp, có ga xóm Thơm (tên địa phương, nhưng cũng gọi là tên ga Gò Vấp). Ga Gò Vấp là một ga nổi vì từ ga này đi ra các tỉnh miền Trung, Nha Trang, đi Lái Thiêu, Thủ Dầu Một, dĩ nhiên đi ra Sài Gòn (ngừng tại ga xe lửa Mỹ (Mỹ Tho, cũng gọi là ga Sài Gòn, bây giờ là công viên 23/9 gần chợ Bến Thành)-rồi từ ga Saigon đi Chợ Lớn, Bình Tây hay đi Mỹ Tho. Tuyến đường Gò Vấp Sài Gòn được đưa vào sử dụng ngày 7/9/1897, lúc đầu chạy bằng nước sau bằng điện, từ năm 1913.



Figure 3 Ga Xóm Thơm (Gò Vấp đầu thế kỷ 20)



Figure 4 Chợ Gò Vấp đầu thế kỷ 20

Cũng từ sau 1913, các tuyến đường khác được xây dựng từ Gò Vấp đi Hóc Môn, Gò Vấp đi Lái Thiêu-Thủ Dầu Một. Từ chợ Bình Tây Chợ Lớn đi Phú Nhuận-Đakao-Tân Định.

Tuyến xe đi từ Gò Vấp ra Sài Gòn qua Ga Đông Nhì, lúc rạp Đông Nhì (cùng chủ với Đại Đồng

... Joyeux-Jeunes Retraités

Nguyễn Văn Học và Đại Đồng Cao Thắng, Bàn cờ, cũng là chủ rạp Đại Đồng Hà Nội di cư vào Nam, có tài liệu cho biết Đại Đồng Hà Nội là rạp chiếu bóng đầu tiên của người Việt Nam cho người Việt Nam) Rạp Đông Nhì là rạp bình dân, chiếu toàn phim cũ nhưng mới hơn Lạc Xuân, có đặc điểm hát thường trực, lúc nào mua vé vào xem và xem bao lâu cũng được.



Figure 5 Chợ Gò Vấp cuối thập niên 1950

Rời Ga Đông Nhì thì đến ga Xóm Gà, ga này có mái che và xây bằng gạch nằm trước tiệm tạp hóa chú Xi. Chú Xi, gia đình người Tàu sang Việt Nam đã lâu nên con cái chú ăn mặc theo kiểu Việt Nam và các con nói tiếng Nam rành rọt, tiệm chú Xi bán tạp hóa nên cái gì cũng có kể cả nước màu (nước đường nấu lên cho có màu nâu đen dùng để kho thịt hay cá⁶,

Sau khi bỏ khách xuống thì xe điện chạy đến ga Bình Hòa, ga này nằm đối diện với cây xăng Bình Hòa hiện tại vẫn còn, mỗi lần xe lửa chạy là có cây chắn ngang hạ xuống chặn lưu thông trên đường Nguyễn Văn Học, xe điện tiếp tục chạy qua khu chợ Ngã Tư Bình Hòa, dọc theo đường làng 15-đường Lê Quang Định ra Bà Chiểu.

Trước 1960, nơi đây vẫn còn dấu vết ga Bình Hòa trên tuyến đường Gò Vấp-chợ Bến Thành Chợ Bình Hòa tuy nhỏ nay vẫn còn, nhưng mang

⁶ đọc bài viết về Xóm Gà trong Blog <http://maivantran.wordpress.com>

Amicale Epatente des ...

lại cho Nguyên biết bao kỷ niệm. Bà của Nguyên có một chỗ bán trầu cau, rất nổi tiếng trong chợ, chỗ bà là chỗ duy nhất, mặc dù thỉnh thoảng vẫn có cạnh tranh, người ta gọi bà là “bà Mười bán trầu cau” bà là người rộng lượng và biết cách chiêu đãi khách hàng, người buôn bán với bà rất trung thành với bà, có chuyện, bà nghỉ thì họ vào tận nhà để mua. Bà quê Hóc Môn, sản phẩm “mười tám thôn vườn trầu” nên bà có mớ nổi mua cau, trầu tươi từ Hóc Môn Bà Điểm, mua thuốc lá từ Gò Vấp và cau khô từ những tiệm đại lý ở Chợ Lớn đem về nhà sàng lọc, sắp xếp rồi đem ra chợ. Nguyên thỉnh thoảng đến thăm bà ngoài chợ, bà hay đưa cho Nguyên đem đồ ăn về nhà và mua bánh trái gần đó cho Nguyên ăn, nhất là những món ăn đặc biệt chỉ có bán hôm đó. Có lần chiếc xe đạp của Nguyên đậu gần bà mà cũng bị mất cắp-Chiếc xe đạp với “ghi đông” cao đầu tiên của Nguyên!

Lúc chợ tan, những người bạn hàng bán không hết đồ gạ bán cho bà, trái cây đủ loại, cá cua, rau cải, có khi họ đem tới nhà để đổi trầu cau! Nhà Nguyên vì thế cũng ăn thêm món cua luộc hầu như 2, 3 lần một tuần.

Bà Nguyên hay nuông chiều cháu trai đầu lòng, nên nếu Nguyên bị ba má rầy la thì bà can ngăn, nhưng Nguyên cũng sợ bà vì bà đánh đau lắm.

Bà Nguyên cả đời hy sinh, trong hoàn cảnh luân lý đạo đức khắc nghiệt ngày xưa, bà ở một mình không tái giá mà chẳng có bồ bịch gì từ năm 21-22 tuổi cho đến lúc mất đi được 88 tuổi. Niềm an ủi của bà là ba Nguyên và cô Côi-cô có tên Côi vì khi ông Nội Nguyên chết thì cô còn nằm trong bụng mẹ, cô Côi người có đầu óc phóng khoáng, mạo hiểm rồi cũng sang ở luôn bên Pháp năm 1954. Bà mất trong hoàn cảnh cơ cực của gia đình sau cuộc đời 75 không thấy lại Nguyên cũng như cô Nguyên. Một nén hương lòng và sự khâm phục vô bờ của một người cháu ở phương xa

Từ Ngã tư Bình Hòa, nếu ta đi trên đường Nơ trang Long (Nguyễn văn Học) hướng về Thủ Đức và Bình Dương sẽ phải qua ngã Năm Bình Hoà nơi

... Joyeux-Jeunes Retraités

đây đã xảy ra cuộc oanh tạc khốc liệt của máy bay trực thăng năm Mậu Thân 68. Ngã năm là giao điểm của hai đường Nơ Trang Long và Phan văn Trị và một đường đi vào xóm Lò Vôi thẳng ra luôn tới rạch nước mà bây giờ gọi là rạch Bến Bôi. Từ Ngã Năm đường Nơ Trang Long đi thẳng qua cầu Băng Kỵ đến Cầu Bình Lợi.

Đường Nguyễn Văn Học đoạn gần cầu Bình Lợi trước 75 có hãng Vissan-Việt Nam Kỹ nghệ Súc Sản-” sản xuất sản phẩm gia súc theo đường lối dây chuyền và xưởng kỹ nghệ mền Lữn Sakym Lữn (Sài-gòn Kỹ nghệ Mền Lữn). Từ Nguyễn văn Học quẹo trái về Phan Văn Trị hướng Gò Vấp có công ty lớn may dệt Vinatexco.

Đường Phan văn Trị có hai ngôi chùa với đồng mả bao quanh, chùa Thập Phước (Tập Phước) và chùa Bảo An. Hai chùa này cổ này giờ vẫn còn tuy nhiên đồng mả bao quanh không còn nữa và đất chùa bị thu hẹp rất nhiều. Ngày xưa, ban đêm ít ai đến vùng này vì nghe tiếng nhiều ma. Má tôi kể lại chuyện ngay cả ban trưa, chú tiểu thường thấy bóng người đưa võng cho mình ngủ mà chùa thì vắng lặng chỉ có một mình.



Figur 6 Xe hơi sắp sang Cầu Bình Lợi.

Đường Nơ trang Long (Nguyễn văn Học cũ) đi về hướng trường Võ, sau này lại đổi nhiều tên khác như Mỹ nghệ thực hành, Cao Đẳng Mỹ Nghệ, rồi sau 75 là trường cao đẳng Mỹ Thuật nằm ngay cuối đường Nơ Trang Long-trên đường Phan Đăng Lưu (Bạch Đằng). Đường Nguyễn văn Học đầu này này có hàng điệp, phường võ lân với

Amicale Epatente des ...

me. Mùa hè đoạn đường rất đẹp vì Diệp, Phượng nở đỏ.

Trên đường này có sân vận động Lê Văn Duyệt (không còn nữa, tiếc thay!) kế đó khu vực nhà thương Nguyễn Văn Học, trước 75, khu bệnh viện được xây dựng lại với Viện Ung Thư và bệnh viện Nguyễn Văn Học, Gia Định. Khoảng năm 64, khu đất kế bên được người Mỹ giúp xây theo mô hình hiện đại làm trung tâm thực tập Y khoa cho Đại học Y khoa Sài Gòn, trang bị máy móc tối tân để dạy và trị bệnh, sau đổi thành bệnh viện Gia Định-sau 75 có tên là bệnh viện Nhân dân Gia Định. Viện Ung Thư là cơ quan y tế chuyên về ung thư cho cả nước. Viện Ung Thư nay gọi là Viện Ung Bướu đang trong tình trạng quá tải, nên người dân nói vào cửa trước, ra cửa sau thẳng vào nhà Xác. Thật sự phía sau các bệnh viện này là nhà Xác chung.

Gần sân Vận Động Lê Văn Duyệt, thì có rạp chiếu phim Đại Đồng



Figure 7 Rạp Đại Đồng không còn chiếu phim nữa, bây giờ là nhà in.

Cạnh rạp Đại Đồng có cả một khu hồ bơi, rất nổi tiếng thời này, có nhiều hồ bơi kích thước khác nhau cho đủ mọi hạng người và cả các quán ăn nhỏ. Khu này đúng ra là một địa điểm giải trí khi xưa- hơn cả hồ tắm Chi Lăng, nếu ai còn nhớ.

Đầu đường Lê Quang Định đối diện với chợ Bà Chiểu, ở góc đường trường Nam Tỉnh ly, có lúc tên là trường Trương Tấn Bửu, những ngày đầu

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

mới khai sinh trường nữ' sinh Lê Văn Duyệt tá túc ở trường này và trường Hồ Ngọc Cẩn trước khi chuyển đến vị trí hôm nay-trên đường Đinh tiên Hoàng (trước 1975 là Lê văn Duyệt) với cái tên xa lạ Võ Thị Sáu.



Figure 8 Khu bơi lội vẫn còn-nhưng đầy nhà cửa



Figure 9 Đại Đồng đường Cao Thắng

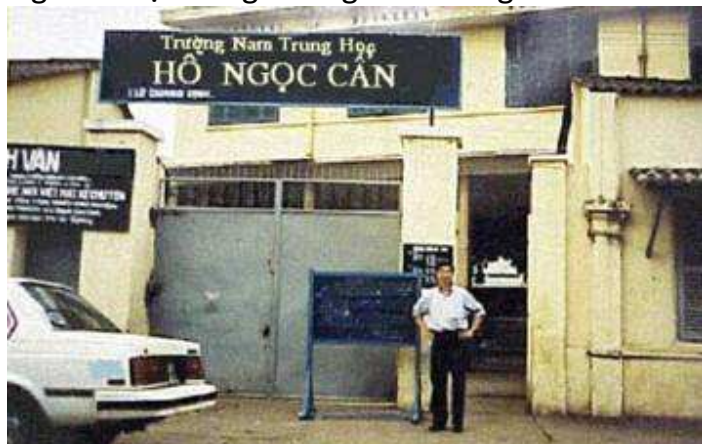


Figure 10 Trường trung học Hồ Ngọc Cẩn, sau 75 trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu

Amicale Epatente des ...

Xe lửa chạy dọc Lê Quang Định ra Bà Chiểu rồi ngừng cho khách lên xuống, tấp nập. Kể đi Đất hộ (Dakao), Saigon, người xuống chợ Bà Chiểu, đi thăm Lăng Ông, đi xin xăm vì tin rằng Đức Tả Quân Lê Văn Duyệt hiển linh.



Figure 11 Ga Bà Chiểu năm 1913

Cuối Lê Quang Định, đối diện chợ Bà Chiểu quẹo trái đi vào đường Hàng Xanh (sau là Bạch Đằng) để đi Thị Nghè hoặc Cầu Sơn Bình Quới. Nếu đi thẳng là đường Bùi Hữu Nghĩa (xưa là đường Nhà Thờ (Rue de L'Eglise))



Figure 12 Xe điện chạy dọc theo đường Bùi Hữu Nghĩa, Gia Định

Rời ga Bà Chiểu xe lửa chạy dọc hông chợ theo đường Bùi Hữu Nghĩa (l'Eglise), qua khu nhà thờ Bà Chiểu qua cầu Sắt tới Đất hộ (Đakao) thuộc quận nhất.

Cuối đường Lê Quang Định quẹo phải đi đến Tòa Bô (Ủy ban ND Quận Bình Thạnh bây giờ), đối diện với tòa bô là cửa sau Lăng Tả Quân Lê văn Duyệt, kế đó là chợ Bà Chiểu. Đường Chi Lăng

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

(bây giờ là Phan đăng Lưu) đi ngang trường vẽ (Mỹ Nghệ Thực Hành) đi về hướng Phú Nhuận ngày xưa gọi là đường hàng Keo vì đường này có trồng hàng cây keo và cũng nổi tiếng vì bót công an Hàng keo và trường trung học tư thực Đạt Đức.



Figure 13 Toà Bô-Toà Tham Biện- Gia Định khoảng đầu thế kỷ 20 sau Toà Hành Chánh Gia Định

Đường Bạch Đằng có tên là Hàng Xanh đi ra hướng Thị Nghè, Cầu Sơn. khúc Cầu Sơn, Bình Quới xưa là đồng ruộng ít người ở chỉ có hãng sắt kỹ nghệ của ông Võ Hồng Nho (một thời bầu gánh cải lương Trăng Mùa Thu với cô đào chánh Bích Sơn, em cô Bích Thuận) thông ra đến sông Sài gòn. Bây giờ mùa mưa, vùng Thanh Đa, Cầu Sơn, Bình quới thường bị ngập là chuyện khó tránh, vì nước không có chỗ thoát.

Trên đường Bạch Đằng có rạp chiếu bóng Cao Đồng Hưng, rạp này sinh sau đẻ muộn so với rạp Huỳnh Long trên đường Châu Văn Tiếp (nay Vũ Tùng), gần cửa chính của Lăng Ông. Rạp Cao Đồng Hưng trang bị toàn ghế bằng sắt có lỗ nhỏ, phía sau gần cửa vào thì có cả vài hàng ghế cây, học trò Hồ ngọc Cẩm rất "thân quen" với rạp này, đối với Nguyên kỷ niệm là rạp cũ, vì lần ấy rạp CDH được biến đổi để hát cải lương, vì cô tôi quen với bầu đoàn Thủ Đô nên được mời ngồi hàng ghế đầu, suốt buổi em gái tôi cứ cựa quậy, ngồi không yên, một số người ngồi gần có vẻ không vui, tôi hỏi em thì em nói tại rạp cũ, vì em mặc "jupe", em còn nhỏ nên chả biết gì về

Amicale Epatente des ...

cải lương nên cứ ngộ ngậy bắt rệp, rồi tôi cũng thấy rệp cắn, thế là anh em tôi xin phép ra về sớm. Lý do cũng dễ hiểu vì, không ai ngồi hàng ghế đầu khi xem phim, thế là rệp tha hồ làm ổ, chỗ nào đánh hơi có thịt người là... làm luôn.



Figure 14 Rạp Cao Đồng Hưng bây giờ là tiệm sách. Lãng Ông



Figure 15 Lãng Ông 1954, bên phải trước cổng là cây thốt nốt

Cửa chính vào lăng nằm trên đường Chu Văn Tiếp (nay Vũ Tùng) với đặc điểm có trồng hàng cây thốt nốt

Đi xa hơn cổng lăng về hướng chợ Bà Chiểu thì sẽ thấy rạp Huỳnh Long. Đây là một rạp hát bình dân, hay chiếu phim Việt Nam và Ấn Độ. Rạp này lúc chiếu phim Tề Thiên Đại Thánh họ cho đốt nhang ở một góc trước màn chiếu có lẽ vì trong phim có xuất hiện phật bà Quan Âm và Đường Tam Tạng.

... Joyeux-Jeunes Retraités

Phía Lăng Ông hướng về Đakao, trước khi đến Cầu Bông có một khu vực có cái tên rất huyền hoặc “Khăn đen Suối Đồn”



Figure 16 Lăng Tả Quân 1970



Figure 17 Mộ Tả quân Lê Văn Duyệt và Phu Nhân Đỗ Thị Phần

Figure 18 Lăng Ông Tết Tân Mão 2011

Đây là khu xóm ngày xưa đối diện với trường Lê văn Duyệt. Khu xóm này kéo dài đến gần Cầu Bông, chiều ngang từ ranh giới đường Lê Văn Duyệt (Đình Tiên Hoàng) đến đường Bùi Hữu

Amicale Epatente des ...

Nghĩa. Cả khu này và khu trường Lê Văn Duyệt nằm trong khu đất ruộng nên có nhiều cầu ván để đi, chính trường Lê Văn Duyệt cũng nằm trên khu đất bồi để giảm thiểu chuyện ngập nước thường xảy ra trong mùa mưa và do thủy triều của rạch Thị Nghè- mà người địa phương vẫn gọi là sông Cầu Bông. Người xưa cho biết nơi đây là nơi buôn bán loại khăn đen làm ở Suối Đồn, tên một khu du lịch nổi tiếng thời trước 1945 ở Thủ Dầu Một (Bình Dương). Loại Khăn Đen Suối Đồn này được dân Nam ưa chuộng, họ đến đại lý ở đây mua hàng, lâu dần truyền khẩu thành khu Khăn Đen Suối Đồn, chứ không có điển tích gì đặc biệt cả.



Figure 19 Trường nữ' trung học Lê Văn Duyệt 2011

Trường Lê Văn Duyệt lúc mới xây xong giống nằm trên một hòn đảo vì hầu như xung quanh trường là ruộng nước. Một hai năm đầu trường chưa cất phải tá túc với trường Nam Tỉnh lỵ (rồi Trường Tân Bửu) và Hồ Ngọc Cẩn.

Tên Cầu Bông bắc ngang rạch Thị Nghè, nhưng đối với dân xưa ai cũng gọi là sông Cầu Bông không biết do đâu mà có, nhưng có thể ngày xưa người ta tụ tập ở bến sông buôn bán bông? Ai là người Sài Gòn xưa có lẽ còn nhớ bài này, nhại theo bài Trăng Rụng Xuống Cầu, một thời nổi tiếng với đôi danh ca cũng là cặp vợ chồng ngoài đời Ngọc Cẩm-Nguyễn Hữu Thiết:

“Ai đang đi trên cầu Bông,
Té xuống sông ướt cái quần ni lông

... Joyeux-Jeunes Retraités

Vô đây em dù trời khuya anh vẫn đưa em về” (hay là: "Vô đây em chờ' quân khô kêu xích lô em về.")

Cho tới bây giờ không ai biết xuất xứ của nó và vì sao, chỉ có điều nặng mùi Nam rất, bình dân giáo dục nhưng hậu ý tốt.

Qua khỏi cầu Bông là vào quận Nhất, khu Đakao.

Đất Hộ-Đa kao

Đa Kao còn gọi là Đất Hộ, thuộc quận nhất Sài Gòn, Đakao có rất nhiều trường tư thục nổi tiếng như Huỳnh Khương Ninh (Đường Huỳnh Khương Ninh) giờ vẫn còn, Huỳnh thị Ngà (đường Trần Nhật Duật), Les Lauriers sau đổi tên Tân Thịnh (đường Đinh Công Tráng), Văn Hiến, Việt Nam Học Đường (đường Đặng Tất), trên đường Phạm Đăng Hưng bây giờ là Mai Thị Lựu ngày xưa có trường chuyên dạy Anh Ngữ Trần Gia Độ, có lẽ mở cùng thời với trường dạy Anh Văn Viên Hồng của hai anh em Lê Bá Kông, Lê Bá Khanh ở đường Kỳ Đồng.

Xuống dốc cầu Bông trước khi đến Trần quang Khải có tiệm thịt quay, heo, gà vịt vẫn còn mở đến ngày nay, nhìn xuống sông khoảng thập niên 50s có trại cưa Trần Pháp. Quẹo phải vào đường Trần Quang Khải, phía bên trái có đình thờ với hình ông cọt trên tường và cây da bên trong sân, đối diện xéo một chút là bót TQK và đường hẻm đi vô xóm Vạn Chài, phía ngoài đầu hẻm có trường tư thục Văn Hiến (hiệu trưởng là Phan Ngô). Kế đó là rạp Văn Hoa và tiệm cà phê Văn Hoa rất thanh lịch kế bên. Rạp Văn Hoa sang trọng, có máy lạnh và hệ thống âm thanh tối tân, màn ảnh lớn nhưng giá rẻ hơn Eden hay Rex.

TQK quẹo vào Nguyễn huy Tự là chợ Đakao, gần chợ có con đường nhỏ Trương Hán Siêu nơi đây có đền thờ của cụ Phan Chu Trinh, đi thẳng PCT bằng qua Đình Tiên Hoàng thì gặp bánh cuốn Tây Hồ, thực sự không có gì đặc biệt nhưng giá bình dân, nơi đây có bán dầu cà cuống.

Nổi dài Nguyễn Huy Tự là Phạm Đăng Hưng bây giờ là Mạc thị Lựu, trên đường này có một chùa

Amicale Epatente des ...

cổ, chùa Đakao hay là chùa Ngọc Hoàng
(<http://vnexplore.net/destination/253>)



Figure 20 Chùa Đakao -Ngọc Hoàng Xưa



Figure 21 Chùa Ngọc Hoàng 2011

Nguyễn Huy Tụ quẹo trái sẽ vào đường Bùi Hữu Nghĩa qua cầu Sắt về Bà Chiểu. Quẹo phải sẽ gặp đường Nguyễn văn Giai băng qua Đình Tiên Hoàng, gần cuối Nguyễn văn Giai là trường Huỳnh Khương Ninh cuối Nguyễn Văn Giai là Phan Liêm, chạy dọc theo nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi (bây giờ là công viên Lê Văn Tám)

Đoạn Đ T Hoàng giới hạn bởi Phan Đình Phùng (Nguyễn Đình Chiểu) và Phan Thanh Giản (Điện Biên Phủ) có nhà hàng Pháp rất nổi tiếng như Chez Albert, La Cigale và hai quán café nổi tiếng Hân và Duyên Anh.

Casino Đakao

Trước 75, nếu ai có đến vùng này nhất là đám sinh viên, học sinh lớn ngày xưa chắc đã đến thăm thường Thạch chè Hiền Khánh, tiệm này

... Joyeux-Jeunes Retraités

nằm sát Casino Đakao, chuyên bán thạch sợi nhỏ trắng với đá bào, chè đậu xanh nấu đặc, chè thạch đựng trong chén nhỏ, nên đôi khi phải gọi chè thạch mới đã, bánh xu xê, bánh gai. Mùa nóng đi đâu về ghé đây là tuyệt, chủ người Nam trung niên lịch sự với khách (đã lâu rồi không nhớ tên được.) Sau 75, có tiệm chè thạch Hiền Khánh ra mắt bà con -gọi là Thạch chè nhưng nơi đây bán đủ bánh chè và cũng không phải là chủ xưa.



Năm 2007

Năm 2011. Tiệm Cà Phê

Figure 22 Casino Dakao



Figure 23 Casino Saigon không còn nữa: bây giờ chỉ là tiệm bán buôn Chè Hiền Khánh

Cà cuống

Qua khỏi Casino Đakao về phía đường Hiền Vương (bây giờ Võ thị Sáu) rồi quẹo phải vào Nguyễn phi Khanh, nơi đây có một quán cơm tấm bì chả nổi tiếng, sau có tiệm bán bún thang Như Ý, đặc biệt có dầu cà cuống. Chỉ cần nhỏ một hai giọt tinh dầu cũng đủ hương vị. Mùi cà cuống khá mạnh nên không được thông dụng. Cà cuống là một trong những nhóm côn trùng có kích thước lớn nhất hiện nay, có cơ thể dẹt, hình

Amicale Epatente des ...

lá, màu vàng xỉn hoặc nâu đất, dài trung bình từ 7-8 cm, có con lên đến 10-12 cm.

Khi còn non cà cuống giống như con gián, mình dài khoảng 7-8cm, rộng 3cm, màu nâu xám, có nhiều vạch đen, đầu nhỏ với hai mắt tròn và to, miệng là một ngòi nhọn hút thức ăn. Ngực dài bằng 1/3 thân, có 6 chân dài, khỏe. Bụng vàng nhạt có lông mịn, ở phía trên có một bộ cánh mỏng nửa mềm nửa cứng.

Cà cuống có một bộ máy tiêu hóa dài khoảng 45cm, gồm có một ống đầu trên nhỏ là cuống họng, đầu dưới phình to chứa một thứ nước có mùi hôi. Sát ngay bầu chứa nước này là hai ngòi nhọn mà con cà cuống có thể thò ra thụt vào được. Ở dưới ngực, ngay gần phía lưng, có hai ống nhỏ gọi là bong cà cuống. Mỗi bong dài khoảng 2-3cm, rộng 2-3cm, màu trắng, trong chứa một chất thơm, đó là tinh dầu cà cuống. Nhưng chỉ có con đực mới có tuyến này phát triển.

Tinh dầu cà cuống nhẹ hơn nước, cho thoát ra một mùi đặc biệt gần giống như mùi quế.



Figure 24 Nguồn : Wikipedia

Nếu ai muốn thử đến tiệm bánh cuốn Tây Hồ trên góc đường Đinh Tiên Hoàng-Huỳnh Khương Ninh. Bánh cuốn nơi đây được làm tại chỗ nên đông khách. Quán Tây Hồ có từ lâu, trước ở trong khuôn viên đền thờ cụ Tây Hồ Phan Chu Trinh,

... Joyeux-Jeunes Retraités

nên người ĐaKao gọi là Bánh cuốn Tây Hồ.

Cũng đặt tên như vậy, tiệm mì nổi tiếng Cây Nhãn, lấy tên cây nhãn được trồng trong sân rộng dùng làm tiệm mì đối diện với khu trường tiểu học ĐaKao.

Đền đức thánh Trần

Phía đầu đường Hiền Vương trước khi đến nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi (nay Công Viên Lê Văn Tám) Đa kao có đền đức thánh Trần. Những dịp Tết hay giỗ Ông, người ta đổ xô vào lễ, gây trở ngại lưu thông trên đường huyết mạch dẫn vào Ngã Sáu -Công Trường Dân Chủ- Theo các nhà khảo cổ, Công Trường Dân Chủ là vùng Mả Ngụy- Mộ chôn tập thể của những người theo Lê Văn Khôi 1833-1835.



Figure 25 Đền đức Thánh Trần

Ông tên thật là Trần Quốc Tuấn là con trai của An Sinh vương Trần Liễu, cháu gọi vua Trần Thái Tông bằng chú, sinh năm 1231 tại Kiếp Bạc, xã Hưng Đạo, huyện Chí Linh, tỉnh Hải Dương, nguyên quán ở làng Tức Mặc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Vốn có tài quân sự mà cũng không màng ngôi vua mặc dù được thôi thúc bởi thân sinh Trần Liễu. Ông giúp các vua Trần ba lần đánh tan quân Nguyên – Mông tấn công Đại Việt. Đặc biệt những lần chống Nguyên – Mông Cổ lần thứ 2 và thứ 3, ông được vua Trần Nhân Tông phong làm Tiết chế các đạo quân thủy bộ. Dưới tài lãnh đạo của ông, quân dân Đại Việt chiến thắng ở

Amicale Epatente des ...

Chương Dương, Hàm Tử, Vạn Kiếp, Bạch Đằng, đuổi quân Nguyên – Mông ra khỏi đất nước.

Sau khi kháng chiến chống Nguyên – Mông lần thứ 3 thành công. Đất nước thanh bình Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn lui về sống ở Vạn Kiếp. Ông đã dựa vào địa thế vùng Vạn Kiếp mà Kiếp Bạc là trung tâm để lập thành phố, bản doanh làm phòng tuyến chiến lược giữ mặt Đông Bắc của Đại Việt. Ông là một anh hùng đơm lược, được nhân dân trong vùng tôn vinh, quý mến. Mùa thu tháng 8, ngày 20 năm Canh tý, Hưng Long thứ 8, tức ngày 5-9-1300 ông mất. Theo lời dặn, thi hài ông được hoả táng thu vào bình đồng và chôn trong vườn An Lạc, giữa cánh rừng An Sinh miền Đông Bắc, không xây lăng mộ. Sau khi ông mất triều đình phong tặng là Thái sư Thượng Phụ quốc công Tiết chế Nhân Võ Hưng Đạo Vương. Nhân dân vô cùng thương tiếc người anh hùng dân tộc đã có công lao to lớn trong cuộc kháng chiến chống xâm lược Nguyên-Mông bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và độc lập dân tộc nên lập đền thờ Ông trên nền Vương phủ gọi là đền Kiếp Bạc. Dân ta kính trọng vinh danh Ông là Đức thánh Hưng Đạo Đại Vương lập đền thờ Đức Thánh Trần ở nhiều nơi.

Nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi

Từ đền đức thánh Trần, quẹo trái vào đường Phan Tôn bên hông nghĩa địa Mạc Đĩnh Chi. Đường Mạc Đĩnh Chi ngày xưa có trạm xe điện



Figure 26 Xe điện trên đường Mạc Đĩnh Chi, nhìn từ nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi trên đường Phan Thanh Giàn (giờ là Điện Biên Phủ)

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

... Joyeux-Jeunes Retraités

Hội Việt Mỹ-bây giờ dùng làm trụ sở Mặt trận Tổ quốc



Figure 27 Địa điểm Hội Việt Mỹ xưa, nay Mặt trận Tổ Quốc TPHCM

Trên đường Mạc Đĩnh Chi còn có Hội Việt Mỹ dạy tiếng Anh từ lớp 1 đến lớp 12 để lấy Certificate of Efficiency in English. Trụ sở Hội Việt Mỹ bây giờ là Mặt Trận Tổ Quốc thành phố HCM.

Song song với đường Mạc Đĩnh Chi có đường Phùng Khắc Khoan có tư gia tòa Đại Sứ Mỹ. Đây là con đường đẹp với nhiều dinh thự, hai bên đường có hàng me to.

Khu Dakao, trên đường Nguyễn Bình Khiêm có Thảo Cầm Viên và hai trường trung học nổi tiếng Võ Trường Toản (nam) và Trưng Vương (nữ).



Figure 28 Trường Trưng Vương



Figure 29 Trường Võ Trường Toản

Trên đường Đinh Công Tráng bây giờ nổi tiếng môn bánh xèo, trước có trường tư thục Tân Thịnh (trước nữa là Les Lauriers), tiệm chụp hình nổi tiếng Văn Minh và Duy Hy (không còn nữa) Xe điện rời ga Đất Hộ (Đakao) chạy dọc theo đường Phan Đình Phùng (nay là Nguyễn Đình Chiểu) rồi quẹo vào đường Mạc Đĩnh Chi (rue de Bangkok) ra đường Thống Nhất (Norodom thời Pháp, nay Lê Duẩn) rồi dọc theo Cường Để, Bến Bạch Đằng (nay Tôn Đức Thắng) rồi quẹo vào Hàm Nghi (de la Somme) về chợ Bến Thành.

Ngày xưa đường Phan Đình Phùng nằm cuối khu vực Nguyễn Bình Khiêm (kho đạn cũ, sau lưng đài phát thanh Quân Đội) và kéo dài ra đến đường Lý Thái Tổ (nay Nguyễn đình Chiểu) Sô 3 Phan Đình Phùng là đài phát thanh Sài Gòn

Đường Đinh Tiên Hoàng bắt đầu từ đường Hồng Thập Tự (bây giờ là Nguyễn thị Minh Khai + Sô Viết Nghệ Tĩnh) về phía Đakao có sân vận động Hoa Lư, về phía đường Thống Nhất (Lê Duẩn) có khu đại học trước là thành lính Pháp rồi thành của Lữ Đoàn Phòng Vệ Phủ Tổng Thống.

Đường thẳng vào cửa chính là Cường Để (thời Pháp Boulevard Luro, sau 75 là Tôn Đức Thắng, phía trước là đường Norodom -Thống Nhất- sau Lê Duẩn, Kiến trúc bên trái sau 1963 xây dựng lại thành Đại Học Dược Khoa, bên trái là Văn khoa, phía sau hai kiến trúc này là Cao Đẳng Nông Lâm Súc có lúc đổi tên là Học Viện Quốc Gia Nông Nghiệp. Nơi đây người ta sẽ tìm thấy sinh hoạt

chính trị và văn nghệ sôi nổi của một thời sinh viên thập niên 60 và đầu thập niên 70, chúng ta sẽ thấy Khánh Ly, Hoàng oanh, Thanh Lan, Trịnh Công Sơn và các tay lãnh đạo tổng hội Sinh Viên Saigon.



Figure 30 Lối vào thành lính Pháp 1873 xây trên thành cổ Gia định (xây 1790) trên đường Cường Để-Đinh Tiên Hoàng



Dược Khoa trước 75
đường Cường Để trước 75

Cao Đẳng Nông Lâm Súc trên

Figure 31 Đại Học Dược Khoa, Cao Đẳng Nông Lâm Súc

Xe điện chạy dọc theo Cường Để qua xưởng Ba Son, xưởng đầu tiên ở Sài Gòn, do Nguyễn Ánh

Amicale Epatente des ...

lập ra để đóng chiến thuyền. Xưởng Ba Son nằm trên ngã ba sông, nơi tiếp giáp giữa sông Sài Gòn và rạch Thị Nghè, có diện tích 26 hecta, có đường ven sông 2000m, trong đó có 6 cầu cảng tổng cộng 750m. Ngày xưa nơi đây vùng sinh lầy nước đọng nên thường được dùng làm nơi đậu tàu và sửa chữa tàu. Sau khi chiếm được Sài Gòn – Gia Định, năm 1861 Pháp cho làm ụ tàu trên thủy xưởng đã có, tức là mảnh đất Ba Son bây giờ. Ngày 28/4/1863, Pháp chính thức thông qua dự án xây dựng thủy xưởng Ba Son tại Sài Gòn trực thuộc Bộ Hải quân Pháp. Năm 1884, Pháp cho đào và xây ụ lớn bằng đá, chi phí gần 8 vạn quan. Nhiều công nhân người Việt, trong đó có thợ máy Tôn Đức Thắng đã làm việc ở đây.



Figure 32 Xưởng Ba son thời Pháp-sau là Hải Quân Công Xưởng thời VNCH



Figure 33 Công Trường Mê Linh, thời Pháp Rigault de Genouilly

... Joyeux-Jeunes Retraités



Figure 34 Công trường Mê Linh khoảng 1910 có tượng của Đô đốc Rigault de Genouilly



Figure 35 tượng Hai bà Trưng thời đệ Nhất Cộng hòa bị phá xập sau 11/1963

Xe điện sau khi rời đường Cường Để (Luro thời Pháp, nay Tôn Đức Thắng) đi dọc theo Bến Bạch Đằng, thời Pháp Le Myre de Vilers, nay Tôn Đức Thắng), Công trường Mê Linh, công trường này thời Pháp khoảng 1910 có tượng của Đô đốc

Amicale Epatente des ...

Rigault de Genouilly và Doudard de L'Agree). Thời VNCH có tượng Hai Bà Trưng. Đây là địa điểm hẹn hò, hóng gió mát từ sông Sài Gòn của dân trẻ.

Nếu xuống xe điện trạm Mạc Đĩnh Chi bước ra đường Norodom phía rạch Thị Nghè -Thảo Cầm Viên thì gặp Bào Tàng Viện thời Pháp Thuộc nằm trên đường Norodom gần phía đại học Dược khoa trước 75.



Figure 36



Figure 37 Bào Tàng Viện thời Pháp thuộc nằm trên đường Norodom (nay Lê Duẩn)

Con đường lịch sử, tráng lệ và quan trọng nhất miền Nam: Thống Nhất, thời Pháp thuộc gọi là Norodom (nay Lê Duẩn)

... Joyeux-Jeunes Retraités



Figure 38 Đường Norodom khoảng 1876
Ở hai đầu đường này là Dinh Toàn Quyền và Sở Thú-Thảo Cầm Viên



Figure 39 Dinh Toàn Quyền 1882-xây từ 1862 đến 1875 theo kiểu Baroque thời Napoleon III





Figure 40 Đường Norodom hậu cảnh là Dinh Toàn quyền và tượng Gambetta -thống đốc Nam Kỳ 1906



Figure 41 Nơi có tượng Gambette bây giờ là Bồn Hoa sau lưng nhà thờ Đức Bà 2011



Figure 42 Dinh Toàn Quyền 1908



Figure 43 Dinh Toàn Quyền 1942



Figure 44 Dinh Toàn Quyền 1945



Figure 45 Dinh Toàn Quyền 1948



Mrs Ngô Đình Nhu surveying the ruins at Independence Palace which was bombed by two disgruntled VNAR pilots
Nguyen Van Cu & Pham Phu Quoc (June, 1962).

Figure 46 Dinh Độc Lập bị dội bom 1962- Bà Nhu (vợ Ngô Đình Nhu) đang quan sát thiệt hại sau cuộc dội bom của Phạm Phú Quốc và Nguyễn Văn Cử



Figure 47 Kiến trúc sư Ngô Viết Thụ và chính phủ VNCH xây cất lại 1971



Figure 48 Tấm biển này gắn trên tường của dinh Tổng Thống (nay HT Thống Nhất)

Công Viên Tao Đàn-Vườn Bờ Rô.

Sau lưng dinh Độc Lập nay là Hội trường Thống Nhất là công viên Tao Đàn, người xưa gọi là vườn

Le Canard épilé de l'Amicale Epatante des Joyeux-Jeunes Retraités

ông Thượng hay là vườn BỜ-RÔ. Ngày xưa cả dinh và vườn nằm trong khuôn viên dinh Toàn Quyền. Năm 1869, người Pháp cho xây con đường Miss Clavell (đường Huyền Trân Công Chúa) tách khu vườn khỏi Dinh. Ba mặt còn lại là rue Chasseloup-Laubat (trước 75 là Hồng Thập Tự) về phía bắc, rue Verdun (Trần Cao Vân) về phía tây, và rue Taberd (Nguyễn Du) về phía nam. Người Pháp gọi khu vườn là "Jardin de la Ville" hay Jardin Maurice Long (Toàn quyền Pháp)



Trong khuôn viên vườn có khu Câu lạc bộ Thể thao (Cercle Sportif Saigonais) năm 1902 gồm sân đá banh (tức cầu hay bóng đá), hồ bơi, và sân quần vợt. Sân đá banh đó lúc bấy giờ là sân duy nhất đủ tiêu chuẩn đón những đội banh ngoại quốc đến, người viết đã có dịp xem trận đá đền giữa đội AJS Saigon và đội banh người Áo (Austria), lâu quá không còn nhớ đến kết quả nhưng kỷ niệm này vẫn hằn sâu trong tâm tưởng.

Tiền đây cũng nên biết trường trung học đầu tiên được pháp xây dựng gọi là **Chasseloup-Laubat** nằm trên đường Chasseloup Laubat (trước 75 Hồng Thập Tự, sau 75 Nguyễn thị Minh Khai) sau đổi thành **Jean Jacques Rousseau** rồi Lê Quý Đôn tới ngày nay.



Figure 49 Trường Chasseloup-Laubat thời Pháp



Figure 50 Trường Lê Quý Đôn năm 2009

Tưởng cũng nên nhắc lại trên đường Phan Đình Phùng (nay Điện Biên Phủ) có trường nữ trung học đầu tiên ở Sài Gòn-trường Gia long được xây cất 1913, xưa gọi là trường áo tím, vì nữ sinh mặc áo dài màu tím đi học. Trường thay đổi nhiều tên chính thức nhưng người Việt luôn gọi là trường Gia Long.



Figure 51 Trường Gia Long đầu thập niên 1920

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités



Figure 52 Trường Nguyễn thị Minh Khai 2011
Đi về phía Đông Nam (phía đường Lê Lợi) là 2 hai toà nhà lịch sử quan trọng. Pháp Đình Sài Gòn-còn gọi là toà Thượng thẩm Sài Gòn nằm trên đường Công Lý (nay Nam Kỳ Khởi Nghĩa)



Figure 53 Pháp Đình Sài Gòn trên đường Công Lý (nay Nam Kỳ Khởi Nghĩa)

Góc đường Công Lý và Gia long có dinh Gia long, nơi đây là chỗ ở dành cho thượng khách viếng thăm VNCH, trước đó là dinh thự của Thủ Hiến Cochinchine



Figure 54 dinh Gia Long thời Pháp



Figure 55 Trước 75, dinh Gia Long được dùng làm trụ sở Tối Cao Pháp Viện

Thảo Cầm Viên-Sở Thú

Sở Thú nằm trên đường Nguyễn Bình Khiêm, cuối đường Thống Nhất (Lê Duẩn) về phía Đông, đối diện với dinh Toàn Quyền,



Figure 56 Bên trong khuôn viên của Thảo Cầm Viên có Viện Bảo Tàng Quốc Gia và đền thờ Hùng Vương



Figure 57 Thảo Cầm Viên cạnh rạch Thị Nghè (Arroyo de l'Avalance)

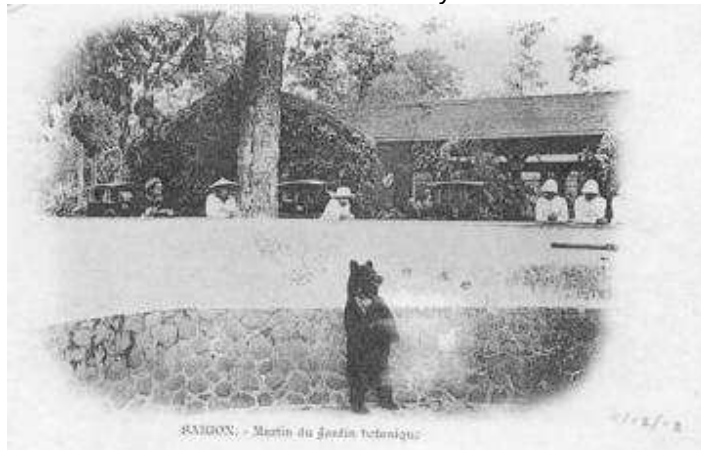


Figure 58 Chuồng Gấu- Sở Thú thời Pháp thuộc 1912



Figure 59 Voi trong sở thú



Figure 60 Đền Thờ Vua Hùng Vương trong Thảo Cầm Viên thập niên 60



Figure 61 Bảo tàng Viện trong Thảo Cầm Viên thập niên 60

Trên đường -Thống Nhất- Lê Duẩn về phía dinh Độc Lập (nay Hội trường Thống nhất) có nhà thờ Đức Bà được bắt đầu xây dựng năm 1877 và được khánh thành 1880, nhưng mãi đến năm 1895 mới xây thêm hai tháp chuông.

Phía trước [nhà thờ Đức Bà](#) người Pháp cho xây tượng đồng Giám Mục Pigneau de Béhaine (Adran) và hoàng tử Cảnh .



Figure 62 Nhà thờ đức Bà



Figure 63 Quang cảnh Nhà thờ đức Bà

Nhà Thờ Đức Bà thập niên 1940- Garage Jean Comte nằm trên đường Norodom sau đổi thành Saigon Xe hơi công ty. Ngày nay là tòa nhà

thương mại Diamond Plaza



Figure 64 Saigon xe hơi công ty trước 75.

Bên hông nhà thờ là Bưu Điện Saigon thời Pháp.



C'est **SAIGON** et c'est dans

ce Canard épilé

NHATRANG sera dans

le Canard épilé

n° 42 du 14-2-2012



Figure 65 Phía trước nhà thờ Đức Bà có Tượng Bá Đa Lộc (giám mục D' Adran) và Hoàng tử Cảnh hướng về đường Tự Do (nay Đồng Khởi) được đặt tại đây 1902, bên tay phải giờ bản hiệp ước Versailles 1787, bảo đảm viện trợ của nước Pháp cho vua Gia Long.
Phía sau nhà thờ Đức bà có bùng binh và tượng Gambetta



Figure 66 Bùng binh và tượng Gambetta trên đường Norodom

Tượng Gambetta trên đường Norodom, mặt quay về phía sau lưng của nhà thờ Đức bà, phía sau lưng của Gambetta là đường Duy Tân (nay Phạm Ngọc Thạch). Con Đường "Trả lại em yêu" Duy Tân cây dài bóng mát của một thời sinh viên

thơ mộng, mơ mộng. Nơi đây có hồ Con Rùa, có Viện Đại Học Saigon, đại học Luật khoa, nơi Tô Lai Chánh đã từng làm chủ tịch sinh viên Liên khoa trong biến cố đau buồn của lịch sử Việt Nam 1963.



Figure 67 Hồ Con Rùa thời Pháp thuộc đầu thế kỷ 20



Figure 68 Hồ Con Rùa⁷ 1968

⁷ voir aussi page 51



Figure 69 Hồ con Rùa 2010

Sau khi ghé thăm con đường lịch sử Norodom-Thống Nhất, chúng ta trở lại trạm xe điện trên đường Mạc Đĩnh Chi để ra chợ Bến Thành, Xe điện chạy dọc theo Cường Để, dọc theo bến Bạch Đằng (nay T ĐT) quẹo phải vào đường Hàm Nghi (De La Somme), chạy ngang trước chợ Bến Thành rồi về ga Sài Gòn.



Figure 70 Ga Sài Gòn 1881



Figure 71 Đường xe lửa trước chợ Charner tiền thân của chợ Bến Thành (thập niên 1880) nằm trên đường Nguyễn Huệ (Charner)



Figure 72 Bên trong ga Sài Gòn khoảng thập niên 1910



Figure 73 Đường rầy xe điện trước chợ Bến Thành và sở Hỏa Xa Đông Dương



Figure 74 Xe lửa chạy trên đường Hàm Nghi (de La Somme) vào trước chợ Bến Thành rồi quẹo trái vào ga Saigon, bây giờ là khu công viên 23/9



Figure 75 Đường xe điện trước chợ Bến Thành



Figure 76 Dấu tích đường xe điện trên đường Trần Hưng Đạo thời đệ Nhất Cộng Hoà trước 1963 (nhìn về phía chợ Bến Thành)



Figure 77 Từ ga Saigon cũng có tuyến đường chạy đến chợ Phú Nhuận, Chợ Tân Định. Đường rầy xe điện trong ảnh đi cạnh tòa nhà Quốc Hội trước 75, chạy từ đường Nguyễn Huệ (Charner) Bonnard



Figure 78 Xe điện quẹo mặt vào đường Nguyễn Huệ từ Bến Bạch Đằng (Tôn Đức Thắng) Từ ga Saigon còn gọi là ga xe lửa Mỹ đi Mỹ Tho) có tuyến đường đi Chợ Lớn –Bình Tây, đi Mỹ Tho



Figure 79 Từ ga Chợ Lớn đi về ga Sài Gòn

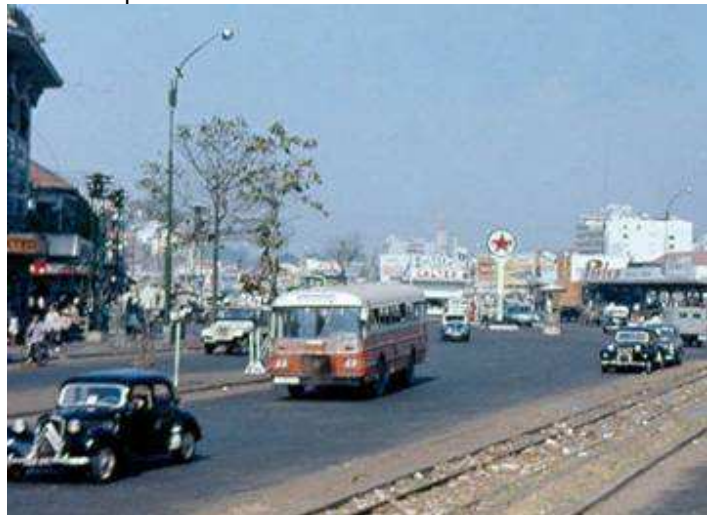


Figure 80 Đường rầy xe lửa-lớn nhỏ trên đường Hàm Nghi



Figure 81 Một góc cạnh khác của tuyến đường Hàm Nghi, là tramway chạy quanh từ chợ Sài Gòn dọc Hàm Nghi xuống bến Bạch Đằng qua công trường Mê Linh sau tòa nhà Hát Thành Phố dọc theo đường Lê Lợi (Bonnard).

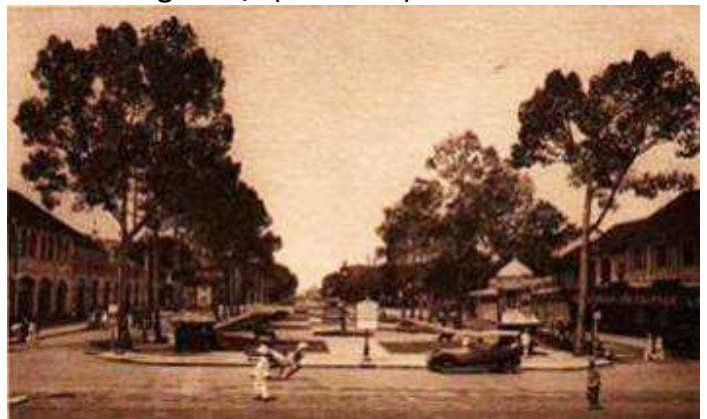


Figure 83 Chạy ngang Nhà Hát Thành Phố

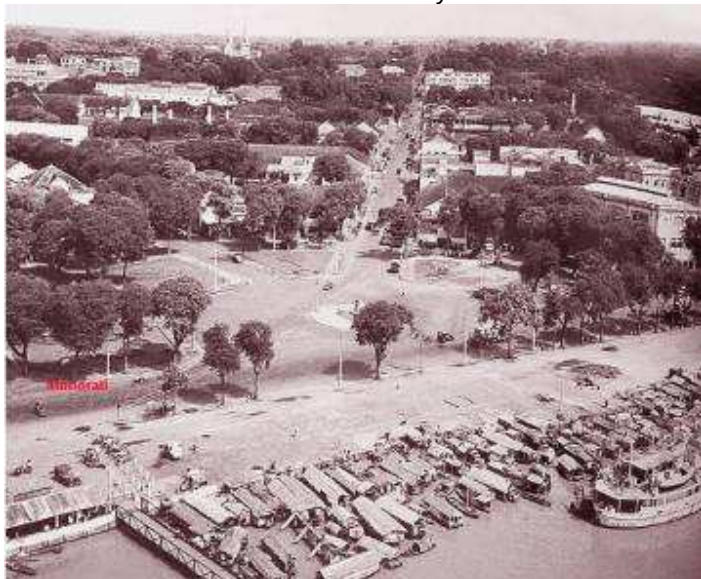


Figure 82 Đường rầy ở công trường Mê linh

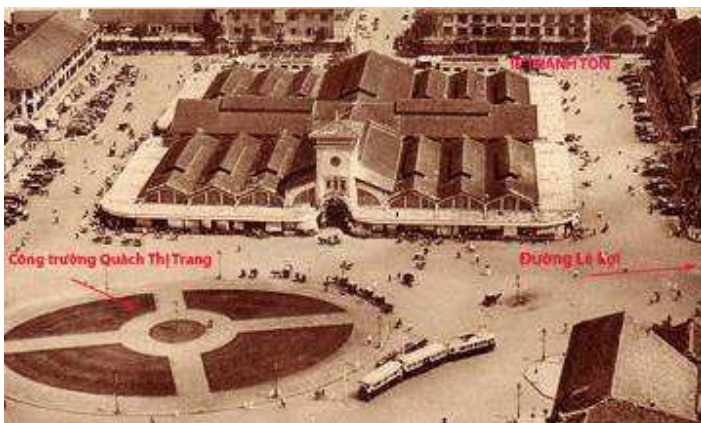


Figure 84 Xe điện chạy từ đường Lê Lợi (Bonnard) ra chợ Bến Thành khoảng 1901

Xuống ga Sài Gòn đi về đường Lê Lợi, con đường tình sử, con đường xưa em (anh) đi, con đường của những bước chân chiều chủ nhật và thành ngữ bát phố. Chiều cuối tuần nào cũng thế là chiều của riêng mình, của học sinh sinh viên, của em hậu phương anh tiền tuyến, của những tà áo như cánh bướm muôn màu, của những bộ đồng phục chải chuốt, của mọi người không phân biệt giai cấp của quán kem Mai Hương, Bạch Đằng, Pole Nord, của nước mía Viễn Đông hay chỉ một vòng ngắm cảnh.

Trước 75, cơ sở nghĩ từ trưa thứ bảy, chiều nào thiên hạ cũng đổ xô ra đường, mỗi người tìm vui trong cái ồn ào náo nhiệt cho riêng mình. Thú vui tùy túi tiền, ngay cả hoà mình vào dòng người bát phố chỉ cần một cây kem hay một ly

Amicale Epatente des ...

nước mĩa, kẻ vào nhà hàng Thanh Thế, Kim sơn, Thanh Bạc , kẻ giàu sang có máu mặt vào Continental, Caravelle, kẻ ngấm nhìn mẫu hàng mới trong Passage Eden để ước mơ, để ước gì mua được tặng nằng.



Figure 85 thời Pháp Thuộc, địa điểm nhà hàng Caravelle là khách sạn Terrasse



Figure 86 Nhà Hàng Continental thời Pháp Thuộc 1931

Cũng có những người tìm vui trong sách vở với nhà sách Khai Trí, Vĩnh Bảo trên đường Lê Lợi, hay nhà sách Xuân Thu đường Tự Do. Nhà sách này chuyên bán những loại sách đặc biệt, sách ngoại quốc, nhà sách có gắn máy lạnh, giá cao, khách lai vãng thường là người ngoại quốc hoặc dân sang, thời Pháp thuộc nơi đây là tiệm thuốc Tây Pharmacie Normal. Sinh Viên học sinh có chút vốn Anh ngữ' thì vào thư viện Abraham Lincoln ở góc đường Nguyễn Huệ và Lê Lợi vừa thoải đọc sách vì thư viện có gắn máy lạnh. Vào thời pháp chỗ này là hãng vừa bán và sửa xe hiệu Citroen Banner (1930)

... Joyeux-Jeunes Retraités



Figure 87 tiệm thuốc Tây Pharmacie Normal (nay nhà sách Xuân Thu đường Tự Do)



Figure 88 Thư viện Abraham Lincoln góc Nguyễn Huệ-Lê Lợi, trước đó nhà bán và sửa xe Citroen Banner

Figure 89 Công Ty Bannier trưng bày xe, gần sát bên là rạp Rex trước 75, bây giờ là khu khách sạn Rex

Cùng phía băng qua đường thì có thương xá GMC, sau là thương xá TAX



Figure 90 Thương Xá Tax thời Pháp trước 1948



Figure 91 Thương xá TAX khoảng 1966 với tiệm kem có máy lạnh Pole Nord
Đầu đường Nguyễn Huệ (Charner) có dinh Xã Tây-sau 1954 gọi là Tòa Đô Chánh

Figure 94 Tòa Đô Chánh 1955 → → →

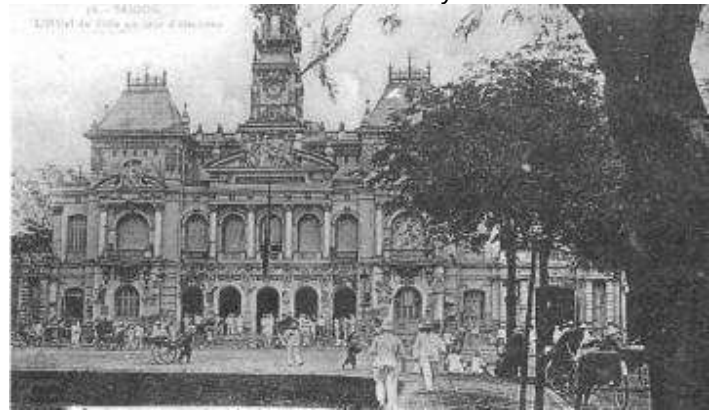


Figure 92 Dinh Xã Tây khoảng đầu thế kỷ 20.



Figure 93 Dinh Xã Tây 1908



Amicale Epatante des ...

Toà Đô Chánh 1955 và ông Trần Văn Hương là vị Đô Trưởng đầu tiên. Cũng nên nhắc lại cụ Trần văn Hương là chính trị gia sanh ở Vĩnh Long nổi tiếng thanh liêm và trong sạch, Trần Văn Hương (1902–1982) là cựu thủ tướng hai lần (1964–1965 và i 1968–1969), sau đó phó tổng thống (thời tổng thống Nguyễn văn Thiệu (1971-1975, và rồi tổng thống 7 ngày 21/4/75 đến 28/4/75. Sau 30/4/75 Ông nhất định ở lại Saigon, không chịu xuất ngoại tỵ nạn chính trị và chết ở Sài Gòn năm 1982.



Figure 95 Tòa Đô Chánh (nay Ủy Ban Nhân Dân TPHCM) 2011

Từ tòa Đô Chánh nhìn ra bồn nước, bên trái có rạp chiếu bóng Eden, bên phải có rạp Rex
Giới sành điệu, ký giả người lịch lãm thì vào Givral ở góc đường Lê Lợi- Tự Do hoặc Brodard trên đường Tự Do (đồng Khởi) hay La pagoda góc đường Tự Do- Lê Thánh Tôn.



Figure 96 Brodard thập niên 60

... Joyeux-Jeunes Retraités



Gloria Jeans 2007*

Một thoáng hương xưa bổi hổi trong ly cà phê đắng: Cà phê Gloria Jeans có giống cà phê Brodard ngày xưa không hử cụ ?

Figure 97 Nay là cà phê Gloria Jeans 2011;

Quán Brodard trước ở Góc đường Tự Do (nay Đồng Khởi) và Nguyễn Văn Thinh (nay Mạc Thị Bưởi), sau này dời vào Mạc thị Bưởi không còn giữ được danh tiếng ngày xưa (bánh không ngon như xưa. Địa điểm ở góc đường bây giờ là Gloria Jeans)



Figure 98 Pharmacie principale Solirene, nay là Givral 2009



Figure 99 Givral khoảng 2000, nay 2011 đã bị phá hủy để làm trung tâm thương mại

Địa điểm Pharmacie principale Solirene là tiệm thuốc Tây đầu tiên ở Saigon, về sau là nhà hàng

Amicale Epatente des ...

Givral, cùng với nhà hàng khách sạn Continental, hai địa điểm nằm ở góc đường Tự Do và Lê Lợi, nổi tiếng trên thế giới vì đây là những nơi lai vãng của bao nhiêu danh nhân, ký giả, những người lịch lãm khắp nơi ghé bến Saigon, thời ấy được mệnh danh là Hòn Ngọc Viễn Đông.

Góc Tự Do –Lam Sơn (Place Garnier) có Khách sạn nổi tiếng Caravelle khánh thành 12/1959, thời Pháp gọi là Terrasse hotel, thập niên 1960 thời VNCH nơi đây là toà Đại sứ Úc, Tân Tây Lan và trụ sở của NBC, ABC và CBS hãng truyền hình Mỹ.



Figure 100 Terrasse hotel thời Pháp nay Caravelle



Figure 101 Khách sạn Caravelle khánh thành 12/1959

... Joyeux-Jeunes Retraités



Figure 102 Nhà hàng La Pagode góc đường Tự Do Lê Thánh Tôn

Trước mặt Givral là toà nhà hát thành phố thời Pháp xây năm 1900 được VNCH dùng làm Quốc Hội Hạ Viện nơi đã chứng kiến bao cảnh thăng trầm của một chế độ dân chủ phôi thai



Figure 103 Hạ Viện thời VNCH, thời Pháp Opera de ville

Phía trước Hạ Viện (nhà hát thành phố) có một vườn hoa (thời Pháp gọi là Place Francis Garnierm công trường Lam Sơn), thời VNCH có bức tượng đài tưởng niệm Thủy Quân Lục Chiến, nhưng bị phá hủy sau 30/4/75

Đi qua khỏi vườn hoa, trở lại đường Nguyễn Huệ, ngày xưa đường này là kinh đào có tên là Kinh Lớn chạy từ sông Saigon đến phía trước của dinh Xã Tây



Figure 104 đài tưởng niệm Thủy Quân Lục Chiến



Figure 105 Kinh đào nằm trước Chợ Charner, gọi là Kinh Lớn vận chuyển cung cấp thực phẩm hàng hóa cho Sài Gòn được xây năm 1860



Figure 106 Kinh Lớn phía trước chợ Charner, chạy dài đến trước dinh xã Tây góc trên trái

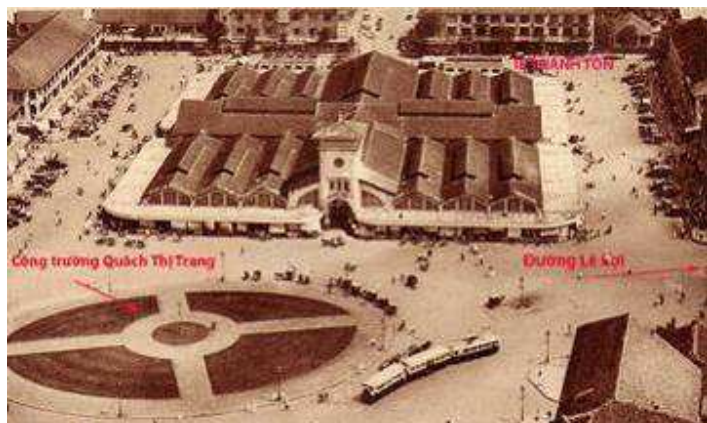


Figure 107 Năm 1887 Kinh Lớn bị lấp đi thành đường Kinh Lấp, sau đó đổi tên thành đường Charner



Figure 108 Chợ Charner vào thập niên 1890
Chợ Charner vào thập niên 1890 có đường xe lửa chạy bằng hơi nước đi qua, địa điểm nằm giữa đường Ngô Đức Kế và Hải Triều (ngày xưa người Quảng Đông buôn bán tập trung ở đây đông)

Figure 109 Quang cảnh chợ Mới-chợ Sài Gòn Bến Thành



Thay thế chợ Charner, người Pháp cho xây dựng chợ Bến Thành từ năm 1912-1914 ở địa điểm ngày nay, xưa là một vùng ao xình lầy được lấp, ảnh trên chụp khoảng thập niên 1920. Phía trước là quảng trường Cuniac (tên người Pháp lo chuyện lấp ao lập chợ) người Sài Gòn thường gọi chợ này là chợ Sài Gòn và bùng binh Sài Gòn mặc dù cũng gọi chợ Bến Thành nhưng không gọi bùng binh Bến Thành bao giờ.

Cố. Saigon 1922



Figure 110 Chợ Bến Thành 1922

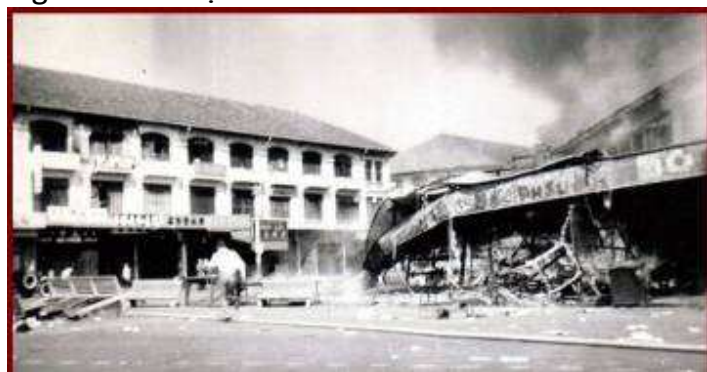


Figure 111 Việt Minh đốt cháy Chợ Bến Thành tháng 3 năm 1950



Figure 112 Chợ Saigon-Bến Thành ngày nay.

Chuyến xe điện chuyên chở kỷ ức của một thời tràn đầy kỷ niệm, tôi không biết Sài Gòn của bạn của những người đến Sài Gòn dung thân. Sài Gòn đến với tôi như người mẹ rộng lượng dù có biết bao người con đã làm mẹ phiền lòng. Sài Gòn trong trí nhớ với những con đường với hai hàng sao với những bông sao quay tròn như bông vụ những khi trời trở gió, của những mùa hè có tiếng ve kêu trên hàng cây điệp, phượng vĩ nở đỏ.

Sài Gòn mưa nắng hai mùa, mưa như có hẹn đến những buổi chiều rồi lại đi, rửa sạch thành phố cho gió mát thổi về đón mừng Saigon nhộn nhịp về đêm. Thanh thoảng có chút lạnh, sương sáng những ngày về cuối năm với những đông ung buông khói nhẹ lên mây theo cánh én. Sài Gòn của tôi có đàn én xếp thành hàng bay lúc màn đêm len lén về thành phố, những chim sẻ ngụp lặn trong vũng nước mưa. Sài Gòn của những bước chân chiều thứ bảy, chủ nhật bát phố ăn kem Lê Lợi, nước mía Viễn Đông của những hàng quán la liệt trên vỉa hè, trên đường Lê Lợi, Nguyễn Huệ, Tự Do, Lê Thánh Tôn. Sài Gòn của những khu nhộn nhịp sinh hoạt sinh viên như khu Duy Tân, khu đại học Cường Để, của những đêm đặc biệt như đêm Kiến trúc với những ước mơ không bao giờ thành tựu.

Sài Gòn với những địa danh mộc mạc, những xóm bình dân xen lẫn khu của những toà nhà tráng lệ của giai cấp giàu sang ít người gốc Việt,

Amicale Epatente des ...

người Việt phần đông sống vùng ven như Phú Nhuận, Gia Định, Gò Vấp và Sài Gòn làm việc.

Xóm tôi mùa hè có đóm đóm bay, có những em bé bắt bọ và chai chấu chiếu sáng, có những xe mì dĩa gõ lóc cóc khi chiều đến, có xe đá bà nhận, có chú ba Tàu “đổ” xí ngầu bò viên, có bánh ướt tôm khô, bò bía, có những người đội đầu bán rau bánh cam bánh vòng, chị bán chè rau trụng đêm “ai ăn chè đậu xanh nước dừa đường cát hồng” hay “ai ăn tàu hủ hồng”.... Sài Gòn sáng sớm với tiếng hát Hòang Oanh, ban đêm thi văn Ta Đàn của Thi sĩ Đinh Hùng với giọng ngâm Hồ Điệp, Quách Đàm, Hòang Oanh. Đêm Saigon có vũ trường, có đại nhạc hội, có những đàn cải lương, có những cén đường ăn uống.

Những chuyến xe điện đã ngừng hoạt động khoảng đầu năm 1957, nhưng hình ảnh của những đường ray, những cén đường xưa vẫn còn trịnh tâm khảm. Dầu gì thì Nguyễn vẫn được cơ hội đi về Sài Gòn xưa trịnh tuyến xe ký ức. Hồi ký này hy vọng sẽ là bản đồ nhỏ cho Nguyễn và bạn, những ai đi tìm lại Saigon, một thời được mệnh danh là Hòn Ngọc Viễn Đông

Kiến trúc bí ẩn của khám Chí Hòa

Có một truyền thuyết khá kỳ về khám Chí Hòa được truyền miệng ra ngoài là hầu như năm nào trịnh khuôn viên của trại đều bị sét đánh và sau khi trại bị sét đánh thì ba giờ cũng có 1 hay nhiều hơn một cán bộ chết vì rất nhiều lý do. Đặc biệt có năm sửa nhà thờ nằm trịnh khuôn viên trại thì chỉ trịnh vài tháng, 5-6 cán bộ đang công tác trịnh trại đã bị chết vì những lý do hết sức bất ngờ...

Tôi cho rằng đó chỉ là truyền thuyết trịnh muôn ngàn những truyền thuyết được tôi đã được nghe. Nhưng khi tiếp xúc với các cán bộ công tác trịnh trại thì mọi người cũng đều xác nhận, chuyện khám Chí Hòa hay bị sét đánh hay

... Joyeux-Jeunes Retraités

chuyện cán bộ chết bí ẩn là có thật. Tôi tìm gặp Thượng tá Nguyễn Văn Ca - người có 16 năm làm việc trịnh trại để tìm hiểu bí mật này.



Mô hình trại giam.

Bát trận đồ trong lòng thành phố

Nơi bị sét đánh nhiều nhất lại là tòa nhà quan trọng nhất, tòa nhà hình bát giác nơi giam giữ hàng ngàn phạm nhân. Trán bộ khu nhà giam này rộng bảy hecta.

Trại giam Chí Hòa (tên thường gọi là khám Chí Hòa) được Pháp xây từ năm 1943, Kiến trúc của Chí Hòa rất đặc biệt, do một kiến trúc sư người Nhật thiết kế và xây dựng theo ngũ hành bát quái. Nó cao ba tầng lầu có hình bát giác với 8 cạnh đều, 8 góc A, B, C, D, E, F, G, H. Tượng trưng cho 8 quẻ trịnh Kinh dịch (cũng có người thì cho là kiến trúc này dựa trên Bát trận đồ của Khổng Minh).

Do vậy nó có lối kiến trúc độc đáo: vừa mang những đặc trưng cơ bản của kiến trúc Pháp: kiên cố, kín đáo, mát mẻ vừa mang nét huyền bí: âm - dương, ngũ hành của phương Đông.

Mỗi cạnh của bát quái trận đồ là một khu, lưng xây bịt kín ở phía ngoài còn phía trịnh tràn sừng sắt. Chí Hòa chỉ có 1 cửa vào người ta nói đó là cửa Tử, qua cửa đó là hệ thống đường hầm, đường đi bên trịnh đều thiết kế theo cung vị nếu không có người hướng dẫn thì một người đi vào đó sẽ mất hết phương hướng giống như lộn vào một mê cung đồ không thấy đường ra.

Chính giữa hình bát quái đồ là một sân rộng

Amicale Epatente des ...

cũng hình bát giác chia thành 8 khu hình tam giác nhỏ, với rất nhiều cây cối, bãi cỏ sạch sẽ và thoáng mát. Ngay tâm của hình bát quái có một đài bơm nước, với một đoạn là bể nước phình to nhìn từ trên cao có hình một cây kiếm cắm thẳng xuống đất, nghe đâu thanh kiếm này có tên là "Tru Tiên Kiếm". Đây là thanh kiếm trấn, những tên tội phạm dù có xảo quyệt đến đâu thì khi ở đây mọi thủ đoạn của chúng cũng bị thanh kiếm "linh" này hóa giải hết. Thanh kiếm này chính là "trái tim" của của tòa nhà, nếu thanh kiếm này bị nhỏ lên thì toàn bộ "trận đồ" không cần phá mà sẽ tự vỡ.



Đường hầm trong trại giam

Chính lối kiến trúc "bát trận đồ" kỳ diệu đó mà hầu hết các phạm nhân bị kết án nặng khi đã bước qua cửa Tử thì có thể coi như là không có

... Joyeux-Jeunes Retraités

đường ra, và không thể nhận biết được đường ra chờ khi hết án tù, hoặc được phóng thích.

Lịch sử khám Chí Hòa cho đến ngày hôm nay chỉ ghi nhận có hai trường hợp vượt trại thành công. Lần thứ nhất là vào năm 1945, của những người tù cách mạng và lần thứ hai, sau đó 50 năm của một tử tội hình sự khét tiếng là Phước "Tám Ngón".

Có cả triệu người đã bị nhốt vào đây mà hầu như không thấy có người nào thoát ra được cả. Theo nhiều nhà nghiên cứu tâm linh thì những người chết linh hồn vẫn bị "bát quái" giam giữ không thể siêu thoát cứ lớn vồn bên trong nên ở đây âm khí rất nặng nề (quả thực khi tôi đứng đây cảm giác rờn rợn, u uất lạnh toát cả cột sống). Người ta đồn rằng oán khí bay lên thấu trời cao, do thế ông Trời thường xuyên làm sấm sét đánh bể một góc để khai một cửa Sanh, cho oán khí được thoát ra, người chết được siêu thoát. Tất nhiên, tất cả những đồn đại này chỉ là truyền nhau, không ai dám chắc điều đó là sự thật.

Chẳng biết truyền thuyết và đồn đại này thật giả bao nhiêu phần trăm, nhưng chính Tổng thống Ngô Đình Diệm ông cũng tin chuyện này là có thật. Ông cho mời một thầy địa lý rất cao tay nhằm hóa giải một phần "trận đồ" này. Và sau đó một trong 8 nóc nhà của hình bát giác đã được san bằng, phá vỡ tính hoàn hảo của "bát quái", thuận theo ý Trời mở 1 cửa Sanh cho các linh hồn được bay đi.

Nhà thờ hình chúa Giêsu trên cây thập giá

Cũng theo lời Thượng tá Cao kể, thì trong khuôn viên trại còn có một nhà thờ (ngày nay được sử dụng làm Hội trường của trại), thực dân Pháp cho xây dựng nhà thờ này để "rửa tội" cho những người cộng sản mà chúng sẽ xử tử. Nếu theo quan niệm của phương Tây thì khi sống con người ta dù phạm rất nhiều tội lỗi, nhưng trước khi chết nếu người đó được rửa tội thì mọi tội lỗi sẽ được tha thứ và linh hồn người đó sẽ được lên thiên đàng. Nhưng nhà thờ này có kiến trúc khác

Amicale Epatente des ...

đặc biệt và quanh nó cũng rất nhiều chuyện ly kỳ được truyền miệng cho đến nay.

Về kiến trúc nhà thờ được xây hình Giêsu trên cây thập giá: cửa vào chính là chân, hai nhà nguyện là hai cánh tay bị đóng đinh đang dang rộng, bàn thờ nơi Cung Thánh chính là phần đầu của Chúa.

Người ta đồn rằng đây là nơi rửa tội cho những chiến sỹ cộng sản trước khi bị thực dân Pháp bắn nên rất "linh thiêng". Chiến tranh đã đi qua rất lâu nhưng nhà thờ vẫn nằm sừng sững trong khuôn viên trại, vì không ai dám dỡ bỏ nó.



Chí Hòa nhìn từ vệ tinh.

Thế nhưng có một biến cố xảy ra vào những năm 90 của thế kỷ trước, vị phó giám đốc mới được cử về công tác trong trại - một người không tin vào những lời đồn thổi "nhảm nhí", đã cho sửa nhà thờ thành hội trường nơi diễn ra hội họp, hội nghị của trại. Nơi được người ta sửa chữa đầu tiên là cửa vào (vị trí chân Chúa). Người ta phá đi cửa cũ, mở một cái cửa đại hội vào hội trường. Nhưng việc sửa chữa chỉ mới được bắt đầu thì một sự cố lớn đã xảy ra, chỉ trong một thời gian ngắn liên tiếp 5-6 cán bộ công tác trong trại bị thiệt mạng vì những lý do bất ngờ: tai nạn, sủng cướp cò, đột tử...

Tất nhiên, rất có thể những tai nạn này xảy ra là ngẫu nhiên, trùng hợp với thời gian sửa chữa nhà thờ. Song lúc đó sự hoang mang bao trùm toàn

... Joyeux-Jeunes Retraités

trại, vị tân phó giám đốc thật sự dao động và cuối cùng ông quyết định sửa lại ngôi nhà như thiết kế ban đầu, thuê thầy về cúng giải hạn. Và điều kỳ diệu đã xảy ra, dường như "báo ứng" đã được hóa giải, những vụ chết bất đắc kỳ tử đã dừng lại hầu như ngay lập tức. Cán bộ toàn trại thở phào.

Nếu bạn nghĩ chuyện âm khí, oán khí chỉ là sản phẩm tưởng tượng cũng những người có đầu óc mê tín dị đoan lý giải chuyện sét đánh, chuyện những cái chết bất thường. Tuy nhiên, sau những sự cố trên, một nhóm những nhà khoa học và nhà nghiên cứu đã âm thầm nghiên cứu và lý giải mọi chuyện dưới góc độ khoa học. Một số nhà khoa học cho rằng bên dưới của tòa nhà có một mỏ quặng đó mới chính là nguyên nhân tại sao "ông Trời" hay "nhảm" vào tòa nhà đó và những cái chết chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên.



Tru Tiên Kiểm chụp cận cảnh.

Riêng tôi khi bước qua cửa Tử vào một mê cung đồ mà ở đó mất hết mọi khái niệm phương hướng - không gian, ngày đêm - thời gian, khi nhìn trên mô hình hình bát giác "hoàn hảo" bị khuyết với khu GF mái ngói bị san bằng, bước chân vào nhà thờ nơi chúa đang chịu đau đớn vì nhục hình tôi tin nơi đây còn nhiều điều bí ẩn chưa lời giải. Ngày nay khoa học đã rất phát triển nhưng tự nhiên, vũ trụ vẫn còn đầy rẫy những bí ẩn mà chúng ta chưa thể lý giải đang chờ chúng ta khám phá. Bài viết này chỉ là nhát cắt phản ánh sự bí ẩn của kiến trúc cổ, với mong muốn đưa đến cho độc giả một vài giả thuyết mới

Le coin de l'Histoire (2)

Những tờ giấy bạc (phần 1)





Les billets des 60's dans

Un prochain

Canard épilé















Les billets des 60's dans

Un prochain

Canard épilé



Les billets des 60's dans

Un prochain

Canard épilé







Lisez

le Canard épilé

et ... imaginez devenir riche ...

Le coin des photos

10 Khoảnh khắc Sài Gòn⁸ chạng vạng

Nguyễn Thế Dương

Khoảnh khắc chạng vạng (trực trạng, twilight, after sunset) thường trôi qua rất nhanh, dường như sau mỗi phút ánh sáng lại đổi khác & rất biến hóa: từ mây trời, nhiệt độ màu và độ sáng, cho nên bầu trời luôn có những màu sắc kỳ lạ & huyền bí.



Góc chụp: Q.Thủ Thiêm, gần bến phà, thời gian chụp: 18h15



Tòa nhà Vincom Center (sân thượng) nhìn về phía Nam, thời gian chụp: 18h4

⁸ SaiGon à 18heure –
SaiGon at twilight

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités



Tòa nhà BFT (tầng 45) nhìn về phía Tây, lúc 18h36



Tòa nhà BFT (tầng 45) nhìn về phía Tây Nam, lúc 18h30



Tòa nhà Vincom Center (sân thượng) nhìn về phía Bắc, lúc 17h54



Tòa nhà HAVANA (sân thượng) nhìn về phía Đông, lúc 17h55



Cầu Thủ Thiêm nhìn về Tây Nam, lúc 18h8



Chân tháp BFT, lúc 17h41



Tầng 13 Diamond Plz, chụp tòa nhà sailing Tower, lúc 17h41



Trên cầu Thủ Thiêm, lúc 18h20

Le coin des peintures

Tranh màu nước của

Direk Kingnok

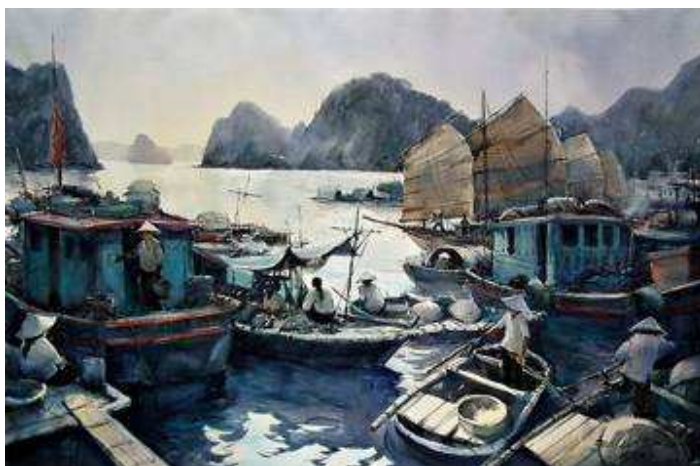
Dưới nét bút của Direk Kingnok, khung cảnh 3 miền của Việt Nam được khắc họa rất sống động và chân thực. Được vẽ bằng màu nước, những bức tranh đã tái hiện lại các phong cảnh đẹp và cảnh sinh hoạt mang tính văn hóa cộng đồng tại nhiều địa điểm khác nhau như Hạ Long, Hà Nội, Huế, TP HCM...

Những tác phẩm này đem lại cho người xem cái nhìn vừa thân quen, vừa mới mẻ về Việt Nam. Bởi vậy, tranh của Direk Kingnok đã nhận được tán thưởng nồng nhiệt của các thành viên. Một thành viên quản trị của Hội Những người thích vẽ trên Facebook nhận xét: “Việt Nam thực sự đẹp hơn qua những bức tranh tinh tế của một người Thái Lan”.

Được biết, vào tháng 5 vừa qua họa sĩ Direk Kingnok cùng hai họa sĩ người Thái khác tổ chức triển lãm tranh mang tên “Hà Nội mùa xuân” tại Hà Nội nhân kỷ niệm 35 năm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Thái Lan. Dưới đây là một số bức tranh họa sĩ Direk Kingnok đăng tải trên tài khoản Facebook của mình:



Một góc phố rực rỡ sắc màu của Hà Nội trước thềm Tết Nguyên đán.



Những người đánh cá bươn chải ở vịnh Hạ Long, kỳ quan thiên nhiên của thế giới (nồ!)



Hà Nội với những tia nắng hiem hoi trong mùa đông.



Khuê Văn Các, biểu tượng của Hà Nội.



Một buổi trưa ở Huế.



Những chiếc xe máy cũ kỹ bên bức tường chỉ chít "Khoan cắt bê tông", khung cảnh quen thuộc ở các đô thị Việt Nam.



Di tích Ngọ Môn, Huế.



Hoàng hôn trên TP. HCM (Hotel TX)



Một con phố gần chợ Bến Thành, TP. HCM.



Một góc phố thâm trầm đầy hoài niệm.



Đường phố Sài Gòn nhộn nhịp, xô bồ.



Một buổi tối ấm áp ở Hà Nội.



Hà Nội sau cơn mưa.



Phố Hàng Mã rực rỡ sắc màu.



Đêm Hà Nội.

Le coin des voyages

Miền Tây vào mùa nước nổi

Miền Tây không có mùa lũ lụt, chỉ có mùa nước nổi.

Hàng năm vào tháng 9 đến tháng 11, nước dâng cao hàng centimet mỗi ngày. Nước lên từ từ, có thể ngập nhà, đôi khi đến nóc, nhưng mùa nước nổi là mùa thiên nhiên ban tặng cho dân miền tây.

Trong mùa nước nổi cá tôm đầy ắp, rửa sạch phèn chua, sau mùa nước lên phù sa tràn ruộng, cho mùa lúa bội thu.

Năm nay nghe tin mùa nước về đến sớm từ giữa tháng 8, tôi tranh thủ ngày nghỉ đi miền Tây, đi Châu Đốc rồi qua Đồng Tháp. Tôi và anh bạn @gatgu đi vào các vườn chim để chụp những loài chim nước, nhưng cũng không quên ghi một số cảnh thiên nhiên đời thường. Nước vừa lên đồng nên chưa có canh giăng vó, quăng chài, cuối tháng 10 khi nước bắt đầu rút, những con cá com tom nhỏ theo dòng nước vào ruộng ăn giờ lớn béo theo dòng ra sông, lúc đó hoạt động đánh bắt mới sôi nổi.

Nhưng lúc nào các vườn chim lại rộn ràng tập nập các loài chim nước về, và đã vào mùa sinh sản.

Xin chia sẻ một số ảnh mới chụp, mong các bạn ảnh có ảnh mùa nước nổi cũng cùng chia sẻ với cộng đồng

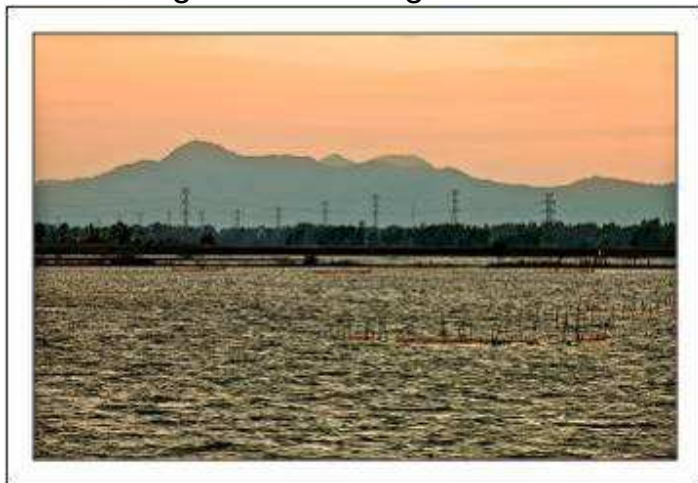
#01. Buổi sáng trên cánh đồng đầu sông Trà Sư



#02. Hoàng hôn bên đê sông Tha La



#03. Hoàng hôn trên vùng núi Thất Sơn



#04. Nước về làm hoa tràm nở rộ



#05. bông điên điển vài nơi cũng nở sớm theo con nước lên



#06. Bông điên điển vàng và trời xanh Trà Sư



#07. Chim Trà Sư không sợ người như ở Tam Nông. Nàng Diên Điện ngo ngoe



#08. Đàn Giang Sen nghỉ ngơi sau một ngày tìm mồi vất vả



#09. Ánh dương chói lọi vùng nước nổi



#10 -Sinh cảnh một góc Trà Sư mùa nước nổi



#11.



#12-



#13 - Hoa thủy-sinh  Đồng lữ trong nắng Đồng Tháp Mười



#17. Mùa nước nổi cá tôm con lên đồng. Đặt lợp bắt cá, còn đàn vịt cũng ăn theo.



Bạt ngàn là cỏ năng , lúa trời

#19. "Cánh đồng" lúa trời mênh mông



Lúa trời thay cho tên gọi lúa ma cho nó hợp tình hơn. Lúa trời có hạt với râu dài và nhọn, ăn thơm và dẻo, dĩ nhiên là siêu sạch rồi. Vào cuối vụ nước, lúa chín (các hạt chín không đồng loạt), người ta bơi xuống, dùng 2 chà đập gom vào xuống. Hạt rơi vào xuống, một ngày có thể thu hoạch của trời vài ký thóc, bán tại chỗ gần 200 ngàn đồng/ký. Thu hoạch lúa trời phải đi từ lúc trời còn sương, vì sương tan thì các hạt chín sẽ tự rơi xuống bùn, cắm sâu xuống đợi mùa nước nổi năm sau sẽ vươn mầm lên cho mùa lúa mới.

#20.



#21. rừng tràm và sinh cảnh mùa ngập nước



#22.



#23- Mùa nước nổi mênh mông



#24-



#25-



Có con trich cò nhỏ cò xây tổ để trứng

#26-



Có ông lão nông áo đỏ vác cuốc băng đồng

#27-



#29.



#30-



31- Xa kia là Núi Cẩm nơi các thầy đạo-sĩ tu-ấn trong cốc



#33. Nước nổi về, phù sa đến



#34-Người đi đặt lợp trong Đồng Tháp Mười



35 - Thằng nhóc tì ở Kinh Cùng .35-



36 - Những người đi câu buổi sáng 36-



37-



38-Đi chợ về ngang con kinh



39-40-



41- Lũ nhóc đi chơi lũ



42-Thằng bé ốc tiêu nghịch lũ



43- Người lớn đi kiếm cái ăn



#44. Bơi xuống vào rừng tràm



#45. Vào thăm "đồng cá"



#46. giang sen theo mùa nước đã về



#51-



#53. Lụa Phúc



#54- Cừu Phúc



#55- Đa Phúc





56- Mùa nước tràn đồng



#63. Giang Sen về bên rừng tràm mùa nước nổi



#60. Xuồng là xe đạp cho vùng ngập nước.



61- **Bông điên điển**⁹ và bầy vịt đồng



⁹ Voir page suivante → → →

Le coin « Cuisine »

Sài Gòn Ẩm Thực Lang Thang Ký –
tặng những tâm hồn ăn uống

Miền tây mùa điên điên¹⁰

VĂN CÔNG HÙNG (Lâm Đồng Online)

Từ cao nguyên bắt đầu vàng rực dã quỳ, tôi về miền tây giữa mùa nước nổi. Và trời ạ, vẫn là một màu vàng tít tắp ấy giữa bạc trắng nước. Điên điên đấy. Nghe nhiều về cái thứ hoa giống như hoa điên thanh ở miền bắc dạo nào nhưng không phải điên thanh, hình như cũng không dây mơ rễ má gì nữa. Với người miền tây, bông điên điên thân thuộc như rau muống của người bắc, rau má của người xứ thanh...

Điên điên là một loại cây hoang tự nhiên. Những lưu dân nam bộ mở cõi đã rất giỏi khi biến tất cả những thứ cây lá gì mình gặp trên đường nam tiến thành thức ăn dân dã mà giờ đang trở thành đặc sản.

Tôi đã từng nhậu trên thuyền, con thuyền cứ trôi liu riu thế, trên ấy là một cái lẩu, và người nhậu cứ thò tay ra mạn thuyền hái những thứ lá xum xòa xung quanh ấy, cũng chả cần rửa vì nó khá sạch, cứ thế nhúng vào lẩu, mà ngọt mà ngon mà đầy dư vị, cảm xúc... những là lá xoài,

¹⁰ Voir

- le **Canard épilé** n°37 – 13-10-2011, page

42 : **Đuông dừa**

- le **Canard épilé** n°40 – 24-12-2011, page

78 : **Bông súng mùa nước nổi** et

page 81 : **Món ngon từ Bông so dừa**

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

cách, kèo nèo, bông súng, đọt súng, rau đắng, rau ngổ, lá tai tượng, rau má, rau dừa, bông bí, bông so đũa, lục bình, rau muống, rau nhút, cần nước, rau đắng đất, cải xanh, đậu rồng, càng cua, hẹ, đọt chùm ruột,... và bông điên điên.



Món ẩm thực từ điên điên.



Miền Tây miền nước nổi. Ảnh BN

Nhưng mà bây giờ để kiếm được một bữa điên điên đúng ý cũng không dễ dàng lắm. Nhà văn Hữu Nhân, thư ký tòa soạn tạp chí văn nghệ Đồng Tháp chở tôi trong một ngày qua 5 huyện, trưa ấy ghé quán "Bên sông" thuộc huyện Tam Nông, anh đãi tôi chỉ nguyên bông

điên điên. Ấy là điên điên xào tôm, điên điên ăn sống với cá linh kho ngót, và điên điên nhúng vào lẩu cá kèo. Ăn bằng tâm thế khám phá, tôi đã đi từ ngạc nhiên này sang ngạc nhiên khác trong một tâm cảm xúc động và rưng rưng.

Cái gọi là tôm ở Nam Bộ nó khác hẳn ở ngoài bắc và ngoài trung. Tôm phải là thứ giống tép nhưng to cỡ ngón chân cái người lớn trở lên, còn dưới đấy là... tép hết. Chao ơi là cái giống tôm đồng bằng, vỏ mỏng thịt ngọt lừ, cắn miếng nào biết miếng ấy, nó được bông điên điên phả vị phả sắc vào, chả biết cái nào ngon hơn cái nào, chỉ biết cuối cùng thì đĩa điên điên xào tôm chỉ còn sót lại... tôm, những con tôm to kềnh...

Mùa này cá linh đã lớn. Nó như cá mương cá mán, như đồng đông cân cân, như cá mại mại, nhưng lại không phải. Đến mùa, cá linh đi đặc sông. Người ta chỉ ăn cá linh khi còn nhỏ. To hơn cỡ ngón tay bị chê là... xương. Nhiều ăn tươi không hết thì làm mắm.

Món đơn giản nhất là kho ngót với thơm hoặc nước dừa. Thì nó đơn giản vô cùng, rửa sạch đi, cho vào nồi, cho ít muối thôi, ngót là không mặn, là ngọt nữa. Cho thơm thái mỏng vào, nước sôi lúp xúp thì bắc ra, nóng thế, gắp bông điên điên vào bát, lấy thìa múc cá linh vào, nhớ cả nước cả cái, rồi và ăn như ăn ghém. Cha mẹ ơi, con tì con vị nó thức dậy hết.

Cái ngọt của cá linh, cái tươi của bông điên điên, thoảng một vị ngân ngấn đắng của lòng cá và của cả nhụy bông điên điên, ta hít hà cái hương vị đồng bằng lênh loang ngay trong cái bát vàng ươm điên điên kia rồi mà cảm khái chiêu ngay một ngụm rượu, ngậm mà nghe cái nồng nàn cái dư ba của nước của trời phương nam.

Cá kèo là một loại đặc sản phương Nam. Giờ nó đã được bày bán ở khắp nước, nhưng phải vào chính nơi nó bơi nó lội, nó bày đàn lúc nhúc ấy, nó quẫy sôi ùng ục ấy, vớt lên từng vớt, khéo

léo đổ nó vào cái lẩu đang sùng sục sôi, phải thật khéo bởi cá kèo rất khỏe và đương nhiên nước sẽ bắn vào mình.

Cá kèo tươi, ngọt lừ và thắm tháp, cắn ngang một nhát, nghe vị nó ngấm vào chân răng rồi lừ lừ trôi xuống cổ, xuống dạ dày mà vẫn còn như nghe cá đang tê tê giãy... Khác với cá linh, cá kèo hiện nay cũng đã được nuôi để bổ sung cho nguồn cá tự nhiên đang cạn kiệt.

Cái lẩu cá kèo ấy, nhúng bông điên điên vào, thôi chả cần tả, bởi cho dầu có "thần bút" đi nữa, chắc gì đã viết nổi cái tuyệt vời của cái món đã từng dân dã nhưng giờ đã được nâng lên hạng thặng thừa, trở thành món đỉnh trong các nhà hàng lớn ở thành phố...

Điên điên đại thường quắt queo khô héo vào mùa khô, nhưng đến mùa mưa thì như có một phép màu, nó cứ bùng lên cái sức sống hoang dã man dại như dã quỳ Tây Nguyên, lan nhanh theo con nước, rồi bung hoa, rơm rộ lắt lay trên nước trên bùn. Nhưng hiện nay người ta phải trồng điên điên để bán, bởi để trị thủy, nhiều con đê bao đã được dựng lên và nó vô tình ngăn sự phát tán của điên điên đại.

Ở xa nghe nói lũ là ngại, thấy lũ lại thương dân vất vả chống lũ, nhưng, nếu không có lũ còn vất vả hơn. Lũ ở vùng châu thổ sông Cửu Long nó không đơn giản chỉ là lũ như ở miền bắc, miền trung. Lũ về mang theo no ắm.

Ông Võ Văn Kiệt bằng sự am hiểu sâu sắc về vùng này đã đưa ra một chủ trương rất hay là sống chung với lũ. Có tờ báo mới giật tít "Lũ đẹp" cũng bị vài người phản ứng. Họ không biết rằng, lũ chính là nguồn sống của cả cư dân miệt sông nước này. Nó mang phù sa mùa màng về, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng.

Năm ngoái chúng tôi lại xuống Long An, giữa mùa lũ mà đồng nứt nẻ, dân ngơ ngác hoang mang đợi lũ. Bởi nếu không có lũ, nước kiệt đi thì toàn bộ vùng này thiếu nước ngọt nghiêm

trọng, phèn nổi lên rất nhiều và đậm, nước chỉ còn đọng ở các lung, trấp, đìa, bầu... không dùng được, cây cỏ khô rụi, di chuyển chủ yếu là đi bộ hoặc xe trâu, toàn bộ đời sống sẽ ngưng trệ.

Lũ tồn tại song song với người miền Tây như con lộng nào cũng song song một con kinh bên cạnh, làm nên một đặc trưng đồng bằng Nam Bộ. Người ta đào kênh (kinh) để thông thương, để lấy nước, chỉ huy nước, lấy đất ấy đắp đường (lộ), cứ chằng chịt như thế, những con kinh huyết mạch nối những cù lao, những giồng... thành một đồng bằng rộng lớn và đầy bản sắc.

Có điều hết diên diển đại, cũng chấm dứt cái cảnh rất lãng mạn cô thôn nữ đồng bằng chèo xuồng hái bông diên diển giữa mùa lũ, cái dáng nhỏ nhoi phơ phất khăn rằn như một điểm tuyết giữa miền man màu vàng diên diển nó mới gợi mới xốn xang làm sao?...

Bông diên diển còn được người miền Tây chế biến ra nhiều món hấp dẫn nữa, như làm nhân bánh xèo, canh cua, canh cá rô... và ở "địa hạt" nào nó cũng đều phát huy tác dụng, đều tỏa hết vị hết sắc của mình làm tươi lên, rạng lên, nong nã lên cái độc đáo dân dã của nó, để ai đó, một lần về miền tây mùa lũ, khi đi vẫn mang mang cái mong manh mà rộn ngợp của màu vàng diên diển...



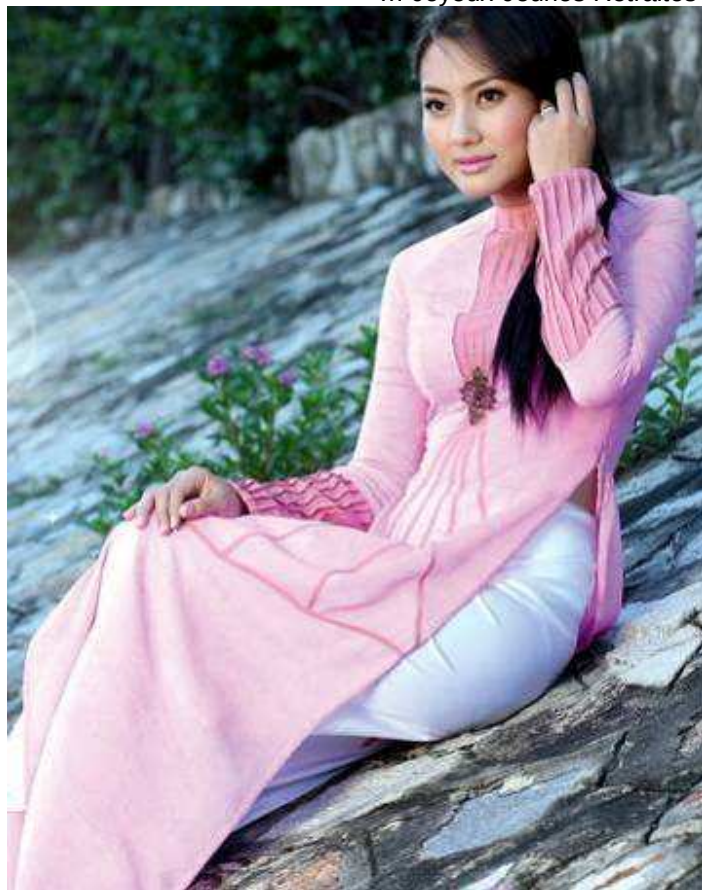
Le coin pour enfants¹¹

Áo Dài Việt Nam



¹¹ On est **enfant** de 7 à 77 ans (**rappel**)







0





2009

WOMAN DRIVER Award

10th Place Goes to:



9th Place Goes To:



8th Place Goes To:



7th Place Goes To:



6th Place Goes To:



Amicale Epatente des ...

5th Place Goes To:



4th Place Goes To:



The BRONZE Medal Winner:



... Joyeux-Jeunes Retraités

The SILVER Medal Winner:



YES - her helmet

*is worn
backwards*

and finally,

here is our 2009 Women Drivers
Awards

*** GOLD Medal Winner ***



WOW !! How the heck...!!?

Oh never mind....

CONGRATULATIONS !!

This concludes the 2009 Women
Drivers Awards Ceremony.

Le canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

Bulletin d'Information et de Liaison de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités

Directeur de la Publication : Golden_Mountain - Directeur de la Rédaction : Scribouillard

89 rue des Potes, 99666 SaiGon-sur-Seine, France - Courriel: canard.epile@gmail.com - Site: canard.epile.ndoduc.com

Sommaire

C'est le Nouvel An	2
C'était le Têt	8
C'est le Têt	10
C'est la saison	16
Le coin Horoscope	17
Le coin littéraire	29
Le coin des poèmes	36
Le coin du savoir	39
Le coin du savoir (-vivre)	46
Le coin de l'Histoire	49
Le coin de l'Histoire (2)	83
Le coin des photos	96
Le coin des peintures	98
Le coin des voyages	101
Le coin « Cuisine »	110
Le coin pour enfants	113



恭祝新春 Cung Chúc Tân Xuân

<http://canard.epile.ndoduc.com>

Le Canard épilé de l'Amicale Epatente des Joyeux-Jeunes Retraités (A&JRe)

2008 : [n° 1 - 20-03](#) , [n° 2 - 17-05](#) , [n° 3 - 31-12](#) ,

2009 : [n° 4 - 25-01](#) , [n° 5 - 27-02](#) , [n° 6 - 20-3](#) , [n° 7 - 30-4](#) , [n° 8 - 27-5](#) , [n° 9 - 29-6](#) , [n° 10 - 21-7](#) , [n° 11 - 30-8](#) , [n° 12 - 23-9](#) , [n° 13 - Noël](#) ,

2010 : [n° 14 - 6-1](#) , [n° 15 - 14-2](#) , [n° spécial - 14-2](#) , [n° 16 - 21-3](#) , [n° 17 - 5-4](#) , [n° 18 - 1-6](#) , [n° 19 - 1-7](#) , [n° 20 - 1-8](#) , [n° 21 - 1-9](#) , [n° 22 - 23-10](#) , [n° 23 - 22-11](#) , [n° 24 - 22-12](#) ,

2011 : [n° 25 - 20-1](#) , [n° 26 - 14-2](#) , [n° 27 - 28-2](#) , [n° 28 - 21-3](#) , [n° 29 - 1-4](#) , [n° 30 - 15-4](#) , [n° 31 - 13-5](#) , [n° 32 - 1-6](#) , [n° spécial - 14-6](#) , [n° 33 - 1-7](#) , [n° 34 - 10-8](#) , [n° 35 - 1-9](#) , [n° 36 - 23-9](#) , [n° 37 - 13-10](#) , [n° 38 - 1-12](#) , [n° 39 - 21-12](#) , [n° 40 - 24-12](#) ,

2012 : [n° 41 - 22-1](#) , [n° 42 - 14-2](#) ,

恭賀新禧

Cung Hạ Tân Hỷ